

BÁO CÁO

Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác giáo dục năm học 2019-2020

1. Việc thực hiện các Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác giáo dục

- Tổ chức phổ biến, triển khai, quán triệt đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước với nhiều hình thức đổi mới, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm và bảo đảm chất lượng trong nội dung triển khai; nghiêm túc, xây dựng các chương trình kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của đơn vị. Thực hiện tốt và không ngừng nâng cao chất lượng công tác thông tin, thời sự, chính sách, dư luận xã hội tại đơn vị.

- Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị theo chủ đề năm 2019: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách của Bác đã trở thành việc làm thường xuyên, liên tục kết hợp với chỉ đạo thực hiện tốt các cuộc vận động của ngành “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, cuộc vận động “Dân chủ – Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm”.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phát huy sức mạnh đồng bộ của Chi bộ Đảng, sự điều hành của chính quyền và công tác phối hợp các đoàn thể trong trường (Công đoàn, Đoàn thanh niên). Tăng cường kỷ cương, nề nếp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng xã hội, ý thức, trách nhiệm của công dân, xây dựng nền tảng gia đình, ý chí phụng sự Tổ quốc, xã hội, cộng đồng.

- Giữ vững ổn định tình hình chính trị, tư tưởng trong đảng viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB-GV-NV) nhà trường, góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị và của ngành. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

- Tổ chức học tập chuyên đề: “Quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh”; “Quy định về đạo đức nhà giáo”; thực hiện tốt văn hóa ứng xử trong cơ quan, trong đó đề cao ứng xử, đạo đức

nhà giáo của CB-GV-NV trong mọi hoạt động, đảm bảo tất cả các hoạt động của CB-GV-NV theo hướng “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”.

- Giáo dục học sinh giàu lòng yêu nước, kiên định lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có tinh thần cộng đồng, lý tưởng sống và gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc; có năng lực, bản lĩnh trong hội nhập quốc tế; có sức khỏe, tri thức, kỹ năng sống, chấp hành pháp luật và có ý chí vươn lên trong học tập và trong cuộc sống.

- Triển khai sâu, rộng đề án 02-ĐA/TU ngày 24/3/2014 của Ban Thường vụ Thành ủy về phòng, chống biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và phản bác các quan điểm sai trái.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở và bảo vệ chính trị nội bộ theo tinh thần của Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ngày 09/01/2015 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Triển khai có hiệu quả công tác giáo dục pháp luật an toàn giao thông ngành GD-ĐT, đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong nhà trường; góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, quốc phòng – an ninh, phòng cháy chữa cháy, an toàn, vệ sinh lao động trường học.

- Phối hợp với CMHS, xây dựng quy chế phối hợp với chính quyền (Công an) các ngành, đoàn thể địa phương để xây dựng môi trường, giáo dục lành mạnh, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực và đề giáo dục, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực, các tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập vào trường; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm, góp phần giáo dục toàn diện học sinh.

2. Việc thực hiện Nghị quyết của Đảng về giáo dục và đào tạo

Căn cứ vào Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X nhiệm kỳ 2015 – 2020 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Bình Chánh lần thứ XI nhiệm kỳ 2015 – 2020 về lĩnh vực giáo dục đào tạo; Căn cứ Nghị quyết của đại hội chi bộ lần thứ I nhiệm kỳ 2015-2020; Căn cứ Nghị quyết của Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm học 2019-2020;

Năm học 2019-2020 dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, trường THPT Tân Túc đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng về giáo dục và đào tạo theo các nội dung sau:

2.1. Công tác tổ chức dạy và học

- Đầu năm học, lãnh đạo nhà trường đã phổ biến, quán triệt, triển khai Nghị quyết về giáo dục và đào tạo của Huyện ủy và Chi bộ cho toàn thể CB-CC-VC trong toàn đơn vị.

- Công tác chỉ đạo chuyên môn, xây dựng kế hoạch giáo dục năm học của trường được triển khai trong tháng 8 năm 2019 đến các tổ trưởng và tất cả các thành viên trong Hội đồng sư phạm. Tổ chức nghiêm túc, đúng quy định việc dạy - học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực.

Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

- Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành, phát triển năng lực và qua đó giúp học sinh xác định động cơ, thái độ học tập. Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức các hoạt động dạy học hướng đến việc phát triển năng lực học sinh.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học.

- Thực hiện chương trình sách giáo khoa theo chuẩn kiến thức kỹ năng và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Sở và Bộ GD-ĐT; đổi mới PPDH, đổi mới kiểm tra đánh giá (KTĐG) hoặc tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông.

- Các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học, tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Có chú ý bổ sung đầy đủ các nội dung tích hợp, lồng ghép trong các môn học; dạy học qua hoạt động trải nghiệm, lý thuyết gắn với thực hành.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu là Hiệu trưởng, vai trò trách nhiệm được giao của Phó Hiệu trưởng; phát huy tính tích cực, chủ động của tổ chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; sự tự chủ trong thực hiện chương trình trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học, tạo điều kiện để các tổ bộ môn tổ chức các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm; đưa phương pháp dạy học theo định hướng giáo dục STEM đến với học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.

2.2. Công tác tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giáo dục toàn diện

- Thực hiện tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống, giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng, của dân tộc, của Đoàn trong đoàn viên thanh niên học sinh trong trường...

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa gắn với đặc thù bộ môn, chú trọng hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục pháp luật, phối hợp nhịp nhàng giữa bộ phận pháp chế với các đoàn thể và tổ GDCD. Tổ chức các hoạt động xã hội, từ thiện; công tác “Đền ơn đáp nghĩa”...

- Thực hiện tốt HĐGDNGLL và hướng nghiệp, tổ chức dạy nghề phổ thông, tham gia Hội thi khoa học kỹ thuật do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

2.3. Các hoạt động nâng cao chất lượng dạy học

- Tổ chức đầy đủ các hoạt động báo cáo chuyên đề, hội thảo, hội thi, hội giảng, tham quan học tập; công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ, thực hiện phong trào

thi đua “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”...

- Vận động giáo viên và học sinh làm đồ dùng dạy học; vận dụng kiến thức liên môn; dạy học theo chủ đề tích hợp; thi giáo viên dạy giỏi.
- Việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường.
- Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà trường và các hoạt động giáo dục; việc ứng dụng CNTT trong đổi mới quản lý.
- Xây dựng các quy chế, nội quy làm việc, thực hiện cải cách hành chính. Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.
- Tổ chức khen thưởng kịp thời những nhân tố tích cực, phê bình những cá nhân tiêu cực.

2.4. Công tác quản lý, chỉ đạo đối với công tác hướng nghiệp, dạy Nghề phổ thông

Chỉ đạo ban HĐGDNGLL và hướng nghiệp tổ chức các hoạt động hướng nghiệp nhằm định hướng lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh.

2.5. Công tác bồi dưỡng giáo viên, tham dự các hoạt động của Sở GD-ĐT

- Tổ chức và tham gia đầy đủ các hoạt động bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ (Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cốt cán, văn phòng).
- Tổ chức cho giáo viên tham gia các hoạt động bồi dưỡng thường xuyên, chuyên môn trong hệ theo lịch cụ thể của Sở GD-ĐT.
- Công đoàn vận động đoàn viên tham gia các hội thi, hội thao của Ngành giáo dục; tham dự các ngày lễ kỷ niệm lớn trong năm.
- Hỗ trợ các hoạt động phổ cập giáo dục tại địa phương.

2.6. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

- Hưởng ứng phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" tạo cho giáo viên học sinh một môi trường làm việc, học tập và sinh hoạt, vui chơi an toàn thoáng mát và sạch sẽ.
- Kịp thời bổ sung các trang thiết bị dạy học và các loại sách, báo tham khảo được cập nhật nhằm phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập.
- Sửa chữa nhỏ sân trường, cải tạo lại mảng xanh trong sân trường.

3. Nhận xét – Đánh giá

3.1. Những việc đã làm được

- Nghiêm túc thực hiện Đề án đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013. Tổ chức các kỳ thi an toàn, nghiêm túc, đảm bảo cho kết quả thi thực sự khách quan, phản ánh đúng chất lượng dạy và học, tác động tích cực đến việc dạy và học, thực hiện các mục tiêu giáo dục.
- Thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cuộc vận động của Ngành “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”; góp phần nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Thực hiện đổi mới trong quản lý, trong dạy và học bao gồm đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo năng lực HS, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện HS. Việc ứng dụng CNTT trong quản lý và trong dạy – học từng bước đi vào chiều sâu và có chiều hướng phát triển tích cực đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong quản lý và ứng dụng hiệu quả trong phương pháp dạy học tích cực.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với viên chức.

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã đặt ra trong nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm học 2019-2020.

3.2. Hạn chế

- Vẫn còn một bộ phận nhỏ viên chức chưa thật sự quan tâm với những thành quả nhà trường đã đạt được trong thời gian qua, chưa nhìn nhận hết công sức đóng góp của tập thể.

- Công tác giáo dục STEM mặc dù có kế hoạch thực hiện nhưng kết quả chưa khả quan. Công tác KHKT tuy có kết quả bước đầu ở một số tổ, một bộ phận giáo viên; tuy nhiên, chưa lan tỏa để trở thành hoạt động nổi bật của nhà trường.

3.3. Nguyên nhân hạn chế

- Trong những năm vừa qua lực lượng viên chức quản lý đơn vị không ổn định, luôn biến động nên khó khăn trong công tác phân công, phân nhiệm.

- Trang thiết bị phục vụ giáo dục STEM, công tác KHKT chưa được đầu tư đúng mức; kinh nghiệm chưa nhiều; kinh phí dành cho hoạt động này còn nhiều hạn chế.

3.3. Biện pháp khắc phục

- Tập trung đầu tư cho công tác KHKT, các hoạt động chuyên môn, lên kế hoạch tổ chức Hội thi khoa học kỹ thuật cấp trường, giáo viên giỏi cấp trường...

- Có kế hoạch tổ chức hoặc cử GV-NV tham gia bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, tạo điều kiện cho giáo viên trẻ học các lớp ứng dụng STEM trong giảng dạy.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm thiết bị (vitính, máy in, máy chiếu...) đầu tư trang thiết bị cho công tác giảng dạy.

- Vận động Ban đại diện CMHS hỗ trợ đầu tư thiết bị giảng dạy cho các lớp và các thiết bị dụng cụ TDDT cho học sinh vui chơi.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện các Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác giáo dục tại trường THPT Tân Túc./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Chi ủy, PHT;
- CD, ĐTN;
- TTCM, TTVP;

Nguyễn Thanh Tòng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN TÚC

HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 106/BC-TT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch công tác năm học 2019-2020.

Căn cứ vào Phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức năm học 2019-2020;

Căn cứ vào kết quả và thành tích của nhà trường đạt được năm học 2019-2020;

Hiệu trưởng trường THPT Tân Túc, xin báo cáo đánh giá, tổng kết trong việc thực hiện kế hoạch công tác năm học 2019-2020 như sau:

1. Triển khai nhiệm vụ năm học 2019 – 2020

Kế hoạch năm học đã được thảo luận, bàn bạc trong Hội nghị Cán bộ- Công chức -Viên chức (CB-CC-VC) cấp Tổ và thông qua Hội nghị CB-CC-VC cấp trường để đưa ra Nghị quyết trên cơ sở “Dân chủ, kỷ cương, tình thương và trách nhiệm” qua đó tập hợp được sức mạnh tập thể cùng nhau thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 – 2020.

Lãnh đạo nhà trường đã triển khai nhiệm vụ năm học trong Chi bộ, Hội đồng trường, đến tất cả các tổ chuyên môn, tổ Hành chính quản trị của nhà trường. Hoạt động của trường đã được điều phối, kết hợp cụ thể hóa theo kế hoạch hàng tháng, kế hoạch hàng tuần, luôn đôn đốc, kiểm tra đánh giá thường xuyên theo sát từng nhiệm vụ, đảm bảo đúng tiến độ đã đề ra và chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, thiếu sót.

2. Những mặt tốt đã đạt được

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học

- Tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức thông qua các buổi học tập Nghị quyết, bồi dưỡng chính trị hè và nhiều hoạt động giáo dục khác. Việc giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (GD NGLL), tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, hoạt động hướng nghiệp, các hoạt động văn-thể-mỹ, hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ngày càng phong phú. Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng giáo dục trong nhà trường để đưa các hoạt động giáo dục nhà trường ngày một đi vào chiều sâu.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực hỗ trợ nhà trường để thực hiện tốt các phong trào “Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, tạo điều kiện cho thầy trò phát huy tính sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường. Đại đa số phụ huynh học sinh quan tâm đến sự phát triển đi lên của nhà trường để cùng

chung sức giải quyết những khó khăn, tham gia cùng nhà trường tổ chức tốt các hoạt động dạy và học.

- Thực hiện tốt nền nếp kỷ cương qui chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá theo năng lực học sinh, chú trọng phát huy năng lực sáng tạo và nâng cao kỹ năng thích ứng với cuộc sống nhằm không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh và đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong quản lý cũng như ứng dụng hiệu quả trong phương pháp dạy học tích cực.

- Chủ động và linh hoạt trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo hướng tích hợp, lồng ghép các nội dung vào một số các môn học theo chỉ đạo của Bộ GD-ĐT, thực hiện bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và thành phố; có sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy và đổi mới kiểm tra đánh giá theo năng lực học sinh với tiêu chí nghiêm túc, công bằng, dân chủ.

- Chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; phụ đạo học sinh yếu, ôn tập cho học sinh cuối cấp, có quan tâm đến công tác hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào thực tế. Kết quả xếp loại giáo dục học sinh so với năm học trước đều vượt chỉ tiêu: tỷ lệ học sinh (HS) khá giỏi khá cao, HS đậu tốt nghiệp THPT tuyệt đối, tỉ lệ trúng tuyển đại học tăng nhanh. Việc vượt chỉ tiêu đã đem lại tác động tích cực, thuyết phục không chỉ trong đội ngũ nhà trường mà có ảnh hưởng và nâng cao uy tín của nhà trường với cha mẹ học sinh (CMHS) và cộng đồng xã hội.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý và trong dạy - học đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong quản lý và ứng dụng hiệu quả trong phương pháp dạy học tích cực. Tiếp tục phát triển, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, chú trọng đổi mới tư duy nghiên cứu, giảng dạy; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, ứng dụng các công cụ hỗ trợ hiện đại trong quản lý và giảng dạy; nâng cao chất lượng giảng dạy và đảm bảo hiệu quả công tác giáo dục toàn diện cho học sinh; tiếp tục giữ vững kỷ cương trên mọi lĩnh vực, mọi hoạt động giáo dục, nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh; phát huy sức mạnh tổng hòa của việc gắn kết nhà trường-gia đình-xã hội.

2.2. Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ

- Xây dựng quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải tiến nội dung, phương pháp làm việc, giáo dục nâng cao tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân của CB-GV-NV. Phát huy tốt quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan, công khai minh bạch. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt; luôn hướng đến xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, nhất trí, hỗ trợ và tin cậy lẫn nhau.

- Hầu hết CB-GV-NV thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong nhà trường, tổ chức đối thoại với học sinh một năm 2 lần, với hội đồng giáo viên 3 lần; phát huy tinh thần thực hành dân chủ. Lãnh đạo nhà trường phối hợp với các đoàn thể luôn quan tâm chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho CB –GV–NV.

- Lãnh đạo nhà trường không quan liêu, tham nhũng, làm việc có lương tâm, trách nhiệm. Luôn tạo điều kiện cho các cá nhân phát huy năng lực, sở trường công tác và các đoàn thể trong nhà trường phát triển. Thực hiện “3 công khai” các chủ trương, chế độ chính sách liên quan đến CB-GV-NV theo Thông tư 36/2017/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28 tháng 12 năm 2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2.3. Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu tài chính năm học 2019–2020 đã được thảo luận, thống nhất trong Hội nghị CB,CC,VC.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước.

- Mọi vấn đề về thu chi đảm bảo có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp và theo đúng các quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước.

- Quan tâm đến việc thực hiện chế độ chính sách và quyền lợi người lao động.

3. Kết quả cụ thể đạt được năm học 2019–2020

3.1/ Đối với học sinh

- Hạnh kiểm Khá +Tốt : 98,32% (năm trước: 97,40%)

- Hạnh kiểm Yếu : 00 (năm trước: 00%)

- Học lực khá +giỏi : 71,58% (năm trước: 60,08%)

- Học lực yếu + kém : 02,50% (năm trước: 04,30%)

- Tỷ lệ học sinh lên lớp sau thi lại: trên 99,1%

- Học sinh giỏi Olympic cụm 4 (năm học 2018-2019: 31 HS), Olympic Tp (năm học 2018-2019: 20 HS): Không tổ chức thi. HS giỏi thành phố: 06 (năm trước 04).

- Tỷ lệ HS tốt nghiệp kỳ thi THPT: 100% (năm trước: 96,24%). Hiệu suất đào tạo 94.91% (năm trước 88.41%) .

- Trúng tuyển Đại học: 55.06% (năm trước 45.35%); Cao Đẳng: 22.66% (năm trước: 35.40%). Trúng tuyển Đại học và CĐ: 77.73% (năm trước: 80,75%) .

- Hoạt động VTM: Đạt nhiều thành tích trong phong trào Đoàn, TDTT.

3.2/ Đối với CB-GV-CNV: Hội đồng thi đua khen thưởng của trường đã đề nghị:

- 03 cá nhân đạt Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố.

- 15 cá nhân đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở.

- 06 Bằng khen UBND TP.

- 01 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ.

- Có 18/103 (tỉ lệ: 18%) CB-CC-VC đạt trên chuẩn.

3.3/ Các danh hiệu thi đua của trường

- Đơn vị: “Tập thể lao động xuất sắc”. Cờ thi đua Thành phố.

- Công đoàn: Đạt danh hiệu “Vững mạnh”, Bằng khen Liên đoàn Lao động TP.

- Chi đoàn Giáo viên: Đạt danh hiệu “Vững mạnh”, Bằng khen Thành Đoàn.

- Đoàn Trường: Đạt danh hiệu “xuất sắc”, Bằng khen và cờ thi đua Thành đoàn.

4. Nhận xét đánh giá kết quả thực hiện

4.1. Mặt mạnh

- Công tác quản lý, tổ chức của Hiệu trưởng nhà trường rõ ràng, khoa học, kế hoạch được thực hiện theo năm, tháng, tuần và được triển khai, tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời theo từng giai đoạn. Cán bộ quản lý có quá trình rèn luyện từ cơ sở, tư duy tốt, dám nghĩ, dám làm và chịu trách nhiệm. Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ, tính minh bạch được thể hiện rõ ràng qua từng hoạt động;

- Đại đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn tốt, ý thức trách nhiệm cao, đoàn kết, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chấp hành nghiêm túc qui chế chuyên môn, năng động, sáng tạo, có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp.

- Nhà trường có cơ cấu tổ chức, bộ máy hoàn thiện theo quy định. Chi bộ Đảng thể hiện tốt vai trò lãnh đạo. Công đoàn tập hợp được sức mạnh của quần chúng trong việc triển khai nhiệm vụ năm học. Trợ lý thanh niên và BCH đoàn trường tâm huyết, năng động, sáng tạo; Ban đại diện CM học sinh phối hợp tốt trong việc chăm lo cho học sinh và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại, đặc biệt là có điều kiện cho học sinh rèn luyện về thể chất, phát triển toàn diện.

4.2. Hạn chế

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Vẫn còn một bộ phận giáo viên chưa quan tâm đổi mới phương pháp giảng dạy, chỉ coi trọng truyền thụ kiến thức mà chưa có sự tích hợp trong việc giáo dục kỹ năng sống, giáo dục toàn diện đối với học sinh, một bộ phận không nhỏ chưa có nhiều kinh nghiệm xử lý tình huống sư phạm. Vẫn còn một số ít nhân viên còn chậm chạp, chưa sáng tạo và chưa chú tâm trong công việc.

- Chất lượng học sinh: Một bộ phận học sinh ý thức học tập chưa tốt, không có khả năng tự học; tỉ lệ học sinh yếu, kém, học sinh bỏ học có giảm thật sự, nhưng vẫn tiếp tục quan tâm trong thời gian tới.

- Cơ sở vật chất: CSVC cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Tuy nhiên, sau 7 năm đưa vào hoạt động nên một số hạng mục đã xuống cấp, bàn ghế học sinh, phòng máy vi tính hư hỏng nhiều.

- Đời sống cán bộ, giáo viên, nhân viên có cải thiện từng bước, song vẫn còn khó khăn.

4.3. Nguyên nhân

- Một số giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm, việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào bài giảng hoặc trong sinh hoạt chưa đạt hiệu quả thiết thực. Một bộ phận không nhỏ giáo viên đi dạy quá xa, chi phí đi lại nhiều.

- Kinh phí hoạt động còn hạn chế, nên chưa mạnh dạn tổ chức nhiều hoạt động bên ngoài nhà trường do phải thu kinh phí từ học sinh.

- Điểm tuyển đầu vào vẫn còn thấp so với khu vực, nên một số học sinh không theo kịp bài giảng, học không nổi. Còn nhiều phụ huynh lo mưu sinh trong cuộc sống chưa thật sự quan tâm đến con em mình, luôn khoán trắng việc dạy dỗ cho nhà trường.

4.4. Giải pháp

- Tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục toàn diện để tạo duy trì uy tín của trường, sự tin cậy của học sinh và cha mẹ HS từng bước nâng điểm chuẩn tuyển sinh lớp 10.

- Tiếp tục tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, lồng ghép tích hợp, giáo dục kỹ năng sống. Tập trung đầu tư cho công tác KHKT, các hoạt động chuyên môn, lên kế hoạch tổ chức Hội thi khoa học kỹ thuật cấp trường, giáo viên giỏi cấp trường. Có kế hoạch tổ chức hoặc cử GV-NV tham gia bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, tạo điều kiện cho giáo viên trẻ học các lớp ứng dụng STEM trong giảng dạy.

- Phân bổ kinh phí tăng cường đầu tư cho các hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, thực hiện chuyên đề, câu lạc bộ...trong đó kêu gọi sự ủng hộ từ các mạnh thường quân, tổ chức xã hội.

- Quan tâm sửa chữa, khắc phục những hạn chế về cơ sở vật chất. Bố trí lại các phòng học, bán trú, văn phòng đoàn, y tế cho phù hợp để khai thác triệt để công năng. Quan tâm đầu tư kinh phí cho việc sửa chữa nhà vệ sinh, lau phòng các phòng học. Xây dựng kế hoạch mua sắm thêm thiết bị (vi tính, máy in, máy chiếu...) đầu tư trang thiết bị cho công tác giảng dạy.

Trên đây là bản kiểm điểm việc thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường trong năm học 2019-2020 của Hiệu trưởng Trường THPT Tân Túc./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Chi ủy, PHT;
- CD, ĐTN;
- TTCM, TTVP;

Nguyễn Thanh Tòng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN TÚC

HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 107/KH-TT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Huyện ủy, UBND Huyện Bình Chánh, các ban ngành đoàn thể địa phương, đặc biệt là sự phối hợp của ban đại diện CMHS nhà trường.

- Tập thể sư phạm nhà trường luôn đoàn kết gắn bó giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đa số trẻ, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển.

- Chất lượng giáo dục những năm trước đây phát triển ổn định. Nề nếp kỷ luật của nhà trường được duy trì và ngày càng tốt hơn. Trường lớp nhìn chung khang trang, sạch đẹp, trang thiết bị dạy học đã được hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động dạy và học, đặc biệt là có điều kiện cho học sinh rèn luyện về thể chất, phát triển toàn diện.

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn, trong đó có 23 (23 %) CBGV có bằng và đang học thạc sĩ.

- Công tác tổ chức quản lý: BGH tâm huyết trong việc xây dựng và phát triển nhà trường. Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Các đoàn thể chính trị trong nhà trường (Chi bộ, Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, BDD CMHS) phối hợp chăm lo tốt cho tất cả các hoạt động giáo dục.

1.2. Khó khăn

- Điểm tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2020-2021 vẫn còn thấp so với khu vực, tuyển sinh thiếu 47 em so với chỉ tiêu; điều kiện học tập cá nhân của học sinh trong khu vực còn nhiều khó khăn, vẫn có một bộ phận không nhỏ học sinh chưa ngoan, chây lười trong học tập.

- Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Tuy nhiên, hệ thống đường dẫn nước trong nhà vệ sinh xuống cấp, bàn ghế kém chất lượng, các khu vực xung quanh sân trường lún mạnh, la phong nhiều phòng học phòng chức năng cần nhanh chóng khắc phục, sửa chữa...

- Chất lượng giáo viên chưa đồng đều, còn một ít giáo viên có chuyên môn chưa thật sự tốt. Một bộ phận giáo viên còn thiếu kinh nghiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Đa số nhà giáo viên ở xa trường, nhiều giáo viên xa quê nên gặp không ít khó khăn trong sinh hoạt hàng ngày. Việc nghỉ dưỡng của nhiều nữ giáo viên mất cân đối giữa các tổ gây không ít khó khăn trong phân công chuyên môn.

1.3. Cơ cấu lớp năm học 2020-2021

Tổng số lớp	: 45 lớp	–	Số học sinh	: 1911
- Khối 10	: 15 lớp	–	Số học sinh	: 641
- Khối 11	: 15 lớp	–	Số học sinh	: 660

- Khối 12 : 15 lớp

- Số học sinh : 610

1.4. Tình hình nhân sự

Tổng số CB – GV – NV: 103, trong đó: Ban giám hiệu: 02 - Nhân viên: 15
(Biên chế 06, HĐ 161: 07, HĐ trường: 02). Giáo viên : 86

II. PHƯƠNG HƯỚNG – NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020 – 2021

Năm học 2020-2021 là năm học tập trung thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về giáo dục và đào tạo, đặc biệt là hoàn thiện cơ chế, chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; triển khai Luật Giáo dục năm 2019; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; tiếp tục tập trung nguồn lực thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (GDPT) bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

1. Phương hướng chung

Tăng cường quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tiếp tục tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ CBQL và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018; Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình GDPT hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình GDPT 2018; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục; chuẩn bị các điều kiện để triển khai chương trình GDPT ban hành năm 2018. Quan tâm triển khai các giải pháp khắc phục hạn chế của năm học 2019-2020.

2. Những nhiệm vụ trọng tâm năm học 2020-2021

Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ giáo dục trung học do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai, trường THPT Tân Túc xây dựng kế hoạch năm học 2020-2021 với các nội dung phù hợp thực tiễn để triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

2.1. Tiếp tục duy trì nền nếp, trật tự, kỷ cương để xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”; “Văn hoá học đường”; “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học, lao động và sáng tạo”, xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, nhiệt tình, trách nhiệm, có tinh thần tương thân tương ái,... Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với việc tiếp tục đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức cho CBQL, GV, nhân viên và HS trong trường.

2.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và CBQL: Thực hiện bồi dưỡng, tập huấn nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và các công tác được giao. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, thực hiện quyền tự

chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trách nhiệm giải trình của đơn vị.

2.3. Tăng cường thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống tham nhũng; tuyên truyền, giáo dục quốc phòng an ninh, chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo tích hợp vào các tiết dạy bộ môn Giáo dục công dân, Lịch sử, Địa lý, Hóa học,...; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; bảo vệ môi trường; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường thông qua các buổi thảo luận, sinh hoạt chuyên đề, hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh. Tiếp tục điều chỉnh và thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử tại đơn vị, triển khai công tác xã hội, phát huy vai trò chi hội khuyến học nhằm hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

2.4. Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT hiện hành (theo Công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020); điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu. Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

2.5. Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh (theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020), đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy và học.

2.6. Quan tâm đầu tư phát triển nguồn nhân lực: Thực hiện tốt giáo dục cơ bản, quan tâm giáo dục mũi nhọn; đề xuất tuyên dương, khen thưởng các học sinh giỏi, học sinh có thành tích cao, quan tâm phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu. Tổ chức thi học sinh giỏi với mục tiêu phát hiện, bồi dưỡng các em học sinh có năng lực và phẩm chất tốt, tạo động lực để bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương.

2.7. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ.. Tiếp tục tổ chức và kiểm soát việc tổ chức thực hiện dạy học với giáo viên nước ngoài đúng quy định. Phát động phong trào học tiếng Anh, khuyến khích xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ; Tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng CNTT. Quan tâm xây dựng và phát triển môi trường thực hành ngoại ngữ; phát triển các câu lạc bộ, các hoạt động giao lưu giữa các trường, các cuộc thi hùng biện, gala Tiếng Anh.

2.8. Tổ chức dạy nghề phổ thông và hướng nghiệp cho học sinh: Chú trọng nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh; đổi

mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp, phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp, phát huy vai trò giáo viên chủ nhiệm (GVCM) trong công tác hướng nghiệp, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp, huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông, tăng cường các hoạt động giáo dục khởi nghiệp.

2.9. Quan tâm tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày khai giảng, lễ tri ân, lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức, quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp, tư duy thiết kế, tư duy quản lý tài chính cho học sinh; khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ sở thích. Chỉ đạo việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao... Tiếp tục thực hiện giáo dục kỹ năng sống trong tiết sinh hoạt lớp; trong hoạt động buổi 2 hoặc chương trình giáo dục có tổ chức hoạt động dạy học kỹ năng sống cho học sinh.

2.10. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi. Duy trì nền nếp tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

2.11. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, bổ sung phòng học bộ môn, thư viện, vườn trường, nhà vệ sinh, cải tạo cảnh quan xanh-sạch-đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường. Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện đầu tư, mua sắm, sửa chữa, chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất để từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018. Tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng. Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

2.12. Chủ động xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm phát huy điểm mạnh và khắc phục các điểm yếu đã nêu trong báo cáo tự đánh giá và các góp ý của đoàn đánh giá ngoài (theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018).

3. Các chỉ tiêu phấn đấu

3.1. Chỉ tiêu về dạy học và hoạt động giáo dục

- Tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm đạt khá - tốt: trên 98,4% (năm trước 98,32%); không có học sinh yếu về hạnh kiểm;
- Tỷ lệ học sinh có học lực đạt khá - giỏi: trên 71,6% (năm trước 71,58%)
- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: trên 98,0% (năm trước 97,5%, Yếu+Kém: 2,5%)
- Tỷ lệ học sinh lên lớp sau thi lại: trên 99,2% (năm trước 99,1%);
- Tỷ lệ tốt nghiệp THPT ít nhất bằng tỉ lệ chung của TP (năm trước 100%);

- HS trúng tuyển vào các trường Đại học trên 55,06% (năm trước: 55,06%);
- Trúng tuyển Đại học và Cao đẳng: 78,0% (năm trước: 77,73%);
- HS giỏi Olympic cụm 4: 32 em đạt huy chương (năm học 2018-2019: 31 HS);
- HSG Olympic Tháng 4: 22 em đạt huy chương (năm học 2018-2019: 20 HS);
- Học sinh giỏi Thành phố: 7 học sinh (năm trước 6 HS);
- Phân đấu **5 năm tới** có học sinh dự thi cấp Quốc gia (năm trước 00);
- Phong trào thể dục thể thao: đạt nhiều huy chương và được giấy khen cấp Huyện và Thành phố.

3.2. Chỉ tiêu về nhà trường, đoàn thể (Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên)

- Chi bộ: đạt danh hiệu “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”;
- Đơn vị: đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ.
- Công đoàn: đạt danh hiệu “Công đoàn vững mạnh”;
- Chi đoàn giáo viên, đoàn trường: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”;
- Có 100% tổ chuyên môn, tổ văn phòng đạt danh hiệu tổ tiên tiến trở lên, trong đó có 6/12 tổ đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

3.3. Các chỉ tiêu đối với viên chức

- Trên 98,5% viên chức đạt lao động tiên tiến (năm trước 98,0%), không có viên chức không hoàn thành nhiệm vụ.
- Số cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua:
 - + Cấp ngành (cấp cơ sở): 15/103 người;
 - + Cấp Thành phố: 4/15 người.
- Có 01 CB-CC-VC đạt Huân chương lao động hạng 3
- Phân đấu có 23% viên chức đạt trên chuẩn (đã có, đang và tiếp tục theo học).
- Có trên 50% tập thể tổ chuyên môn, tổ văn phòng được biểu dương về thực hiện tốt học tập và làm theo lời Bác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Về công tác giáo dục tư tưởng chính trị

1.1. Đối với CB-GV-NV nhà trường

- Kiện toàn Ban công tác chính trị tư tưởng nhà trường, thường xuyên nắm bắt diễn biến tư tưởng CB-GV-NV và HỌC SINH, nắm bắt dư luận xã hội, kịp thời phát hiện các sự việc phát sinh; theo dõi chặt chẽ mạng thông tin điện tử và đấu tranh phản bác các thông tin sai trái. Xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn cho thành viên đội dân quân tự vệ, tuyên truyền cho CB-GV-NV và học sinh toàn trường về công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn trong nhà trường. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong toàn thể CB-GV-NV, học sinh và CMHS.

- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị cho đội ngũ. Đảm bảo tất cả CB-GV-NV tham gia đầy đủ các buổi học chính trị do Huyện ủy tổ chức. Thường xuyên nghiên cứu, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên một cách nghiêm túc qua nhiều kênh thông tin.

- Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

- Xây dựng nhà trường là môi trường văn hoá, dân chủ, tuân thủ các qui định của pháp luật và của ngành; tiếp tục việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy với cách làm sáng tạo, hiệu quả. Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong nhà trường, bảo đảm cho giáo viên và học sinh phát huy mọi năng lực và được bảo vệ các quyền lợi chính đáng của mình. Đi đôi với giáo dục ý thức dân chủ phải giáo dục ý thức kỷ luật, kỷ cương và tuân thủ pháp luật.

1.2. Đối với học sinh.

- Chú trọng công tác phổ biến giáo dục Pháp luật, tổ chức hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lý tưởng, giáo dục truyền thống, xây dựng nếp sống văn hóa. Giáo dục học sinh lòng nhân ái, lịch sự văn minh nơi công cộng, tinh thần đoàn kết tương trợ lẫn nhau. Giáo dục tính siêng năng, cần mẫn trong học tập, chống thái độ lười biếng, chống gian dối trong kiểm tra thi cử. Định hướng để học sinh có cách hiểu tích cực, hiểu đúng về những lợi ích từ các trang mạng xã hội cũng như những hạn chế, tiêu cực của nó đối với xã hội nói chung và học sinh nói riêng. Hướng dẫn học sinh ý thức được việc đưa các nội dung thông tin cá nhân lên mạng xã hội dễ bị kẻ xấu lợi dụng làm ảnh hưởng đến uy tín nhân phẩm, danh dự và uy tín của bản thân, gia đình và nhà trường.

- Thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, truyền thống thông qua việc tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn (2/9, 20/10, 20/11, 22/12, 8/3, 30/4, 19/5. Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, “Ngày hội đón học sinh khối 10” nhằm đặc biệt quan tâm đối với các lớp đầu cấp, giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường, tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện đối với học sinh.

- Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lý tưởng, giáo dục truyền thống, xây dựng nếp sống văn hóa. Ngăn chặn kịp thời tình trạng học sinh đánh nhau, vi phạm an toàn giao thông và các hiện tượng tiêu cực xã hội xâm nhập nhà trường, thực hiện cam kết trách nhiệm của cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục.

- Chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

- Hàng tháng đều có những chủ đề giáo dục tư tưởng cho thanh niên học sinh nhằm rèn luyện nhân cách, xây dựng nếp sống đẹp. Chú trọng việc giáo dục đạo đức, kỹ năng thích ứng cuộc sống cho học sinh thông qua môn giáo dục công dân, công tác tâm lý và các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Thông báo các hoạt động Đoàn như hội thảo chuyên đề, thảo luận, nghe báo cáo, các hoạt động vui chơi tập thể, học sinh sẽ ý thức tốt hơn về nhiệm vụ, vai trò của người học sinh trong gia đình, nhà trường và xã hội.

- Chủ động thực hiện công tác an toàn trường học, đảm bảo công tác y tế theo đúng chủ trương, tập trung đẩy mạnh việc giáo dục kỹ năng sống trong học sinh. Phối hợp với cha mẹ HS, chính quyền, đoàn thể tại địa phương đảm bảo học sinh “an toàn đến trường”. Xây dựng và giáo dục các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh, tăng cường giáo dục kỷ luật tích cực. Tăng cường công tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, bài trừ và ngăn chặn kịp thời các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.

2. Về tổ chức hoạt động dạy học

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn

a) Đối với lãnh đạo nhà trường

- Tiếp tục đổi mới quản lý các hoạt động giáo dục ở trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh, đề ra nhiều biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các chương trình giáo dục nhà trường có chất lượng; thực hiện công tác xã hội hóa trong giáo dục.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đầy đủ các bộ môn, xây dựng kế hoạch dạy học, thống nhất tiến độ chuyên môn theo khung thời gian 35 tuần thực học, trong đó: học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần, phù hợp với điều kiện của trường trên cơ sở đảm bảo thời gian kết thúc học kì I, kết thúc năm học thống nhất, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kì.

- Tiếp tục chỉ đạo đổi mới phương pháp giảng dạy, đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào dạy và học các môn học; đồng thời ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và các hoạt

động giáo dục, thực hiện đồng bộ phần mềm quản lý nhà trường, đảm bảo 100% các giáo viên đều có thể sử dụng trang web trường học trực tuyến.

- Bổ sung Quy chế chuyên môn năm học 2020-2021 đảm bảo đầy đủ tất cả các yêu cầu trong đó chú trọng hoạt động dạy học của tổ/nhóm chuyên môn. Tổ chức thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tiếp tục thực hiện sổ điểm điện tử, in và lưu trữ sổ gọi tên và ghi điểm, đảm bảo đúng Văn bản số 1397/GDDT-TrH ngày 18 tháng 5 năm 2020 về hướng dẫn việc quản lý, sử dụng dữ liệu điện tử tại các trường Trung học từ năm học 2019-2020.

- Chỉ đạo thực hiện công tác học vụ - giáo vụ theo Văn bản số 3077/GDDT-TrH ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường kiểm tra, luôn phối hợp tốt với các đoàn thể trong nhà trường cùng tham gia các hoạt động dạy và học trong nhà trường.

b) Đối với tổ chuyên môn

- Tiếp tục triển khai sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

- Tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, tiết học ngoài nhà trường, ngoại khóa theo chủ đề “Trải nghiệm sáng tạo” nhằm trang bị kỹ năng mềm cho học sinh.

- Tăng cường kiểm tra và có biện pháp chấn chỉnh kịp thời đối với các vụ việc vi phạm quy chế trong giảng dạy cũng như trong công tác quản lý tổ chuyên môn.

c) Đối với giáo viên

- Thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Lên án và kiên quyết loại bỏ các hiện tượng vi phạm, thờ ơ đối với quyền lợi chính đáng của học sinh. Phát huy tinh thần tất cả vì học sinh thân yêu, song phải đảm bảo tính nghiêm khắc đối với học sinh chây lười trong học tập, yếu kém trong hạnh kiểm.

- Tăng cường kỷ cương, nền nếp hoạt động chuyên môn và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh. Xây dựng các biện pháp, duy trì và ổn định sĩ số, nâng cao hiệu suất đào tạo. Ngăn chặn kịp thời việc học sinh bỏ học, tích cực chăm lo học sinh yếu, kém.

- Thực hiện Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2020-2021 theo Kế hoạch số 2168/KH-GDDT-TC ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

d) Đối với GVCN và thầy cô giám thị:

- Xây dựng nền nếp chuyên cần, ý thức kỷ luật chấp hành nghiêm chỉnh nội qui của học sinh. Xây dựng nền nếp tự quản của học sinh khi giáo viên vắng.

- Xây dựng nền nếp học tập cho học sinh, giúp các em nhận thức được động cơ học tập, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội.

- Phát động thi đua trong lớp, hướng dẫn các em hưởng ứng thi đua; trình hiệu trưởng những học sinh ngoan, giỏi đề kịp thời khen thưởng.

- Giáo dục toàn diện cho học sinh; giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh, thực hiện nếp sống “Văn minh đô thị”, “An toàn giao thông” và ứng xử văn minh trong sinh hoạt.

- Thầy cô giám thị giám sát chặt chẽ, xử lý kịp thời những vi phạm của học sinh; báo cho GVCN kịp thời làm việc với cha mẹ học sinh.

Ghi chú: *Giáo viên không được tùy tiện đuổi học sinh ra khỏi lớp, khỏi trường.*

2.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, đẩy mạnh ứng dụng CNTT phục vụ đổi mới phương pháp dạy và học. Triển khai việc tổ chức dạy học theo dự án, dạy học theo chuyên đề ở tất cả các tổ bộ môn; tăng cường các hoạt động giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống; từng bước hình thành cho học sinh phương pháp nghiên cứu khoa học thông qua việc triển khai và dần hoàn thiện các Câu lạc bộ chuyên môn như: Câu lạc bộ Toán học, Vật lý, Hoá học, Ngoại ngữ, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử,... Tổ chức và động viên HS tích cực tham gia thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật học sinh trung học; thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học, tham gia chuyên đề về giáo dục STEM.

- Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo qui định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học; nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới việc kiểm tra đánh giá nhằm thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, kết hợp hài hòa giữa các cách thức đánh giá: đánh giá quá trình; đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Trong thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, các tổ/nhóm chuyên môn kiểm soát và nâng cao chất lượng các đề kiểm tra; các nội dung có liên quan đến các tình huống thực tiễn cần chọn lựa nội dung phù hợp, có tính giáo dục và hợp thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận; ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng; nâng cao chất lượng cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với môn ngoại ngữ.

2.3. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn: tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học,...

- 100% giáo viên và học sinh có tài khoản riêng để tham gia Trường học kết nối <http://truonghocketnoi.edu.vn/>, lớp học trực tuyến <https://lophoc.hcm.edu.vn>, tham gia đầy đủ các lớp chuyên đề bồi dưỡng do cụm, Sở tổ chức.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn qua mạng theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục Đào tạo, không nhất thiết phải theo bài/tiết trong sách giáo khoa.

- Tiếp tục việc soạn giảng theo dự án, theo chuyên đề ở tất cả các tổ chuyên môn; hướng dẫn giáo viên và học sinh tích cực tham gia giảng dạy, học tập trên mạng “Trường học kết nối” của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện có hiệu quả việc tổ chức hoạt động dạy học qua “Trường học kết nối”.

- Thực hiện soạn giảng và tổ chức giảng dạy ít nhất 01 chuyên đề/môn/học kỳ. Tăng cường thao giảng (thao giảng cấp trường, cụm, thao giảng tiết dạy khó), dự giờ, tổ chức thi giáo viên giỏi, phối kết hợp với việc viết sáng kiến. Tổ chức các hội thảo, chuyên đề, tham gia thao giảng về đổi mới phương pháp dạy học, nhằm tạo điều kiện để CBQL và giáo viên trao đổi, học tập kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn.

- Tiếp tục sử dụng 3 bộ tài liệu về giáo dục địa phương dành cho các môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản để tổ chức giảng dạy, thực hiện các nội dung giáo dục địa phương, đồng thời giáo viên chủ động sử dụng các tài liệu, các sự kiện lịch sử tại huyện Bình Chánh nhằm giáo dục tình yêu quê hương đất

nước.

2.4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém.

- Chú trọng dành thời lượng thích hợp để đẩy mạnh phụ đạo học sinh yếu (nhất là khối 12 và khối 10 ngay từ đầu năm), bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu phù hợp từng đối tượng học sinh, không gây “quá tải”. Tổ chức kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ theo quy định tại Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020.

- Tổ chức chọn lựa và hình thành đội tuyển học sinh giỏi; tổ chức ôn luyện cho học sinh để tham dự kỳ thi học sinh giỏi (Olympic cụm IV, Olympic Tháng 4, Học sinh giỏi cấp Thành phố) đạt hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra, phân loại học sinh theo năng lực học tập, từ đó có kế hoạch phụ đạo cho những học sinh yếu, kém. Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm trong hội đồng sư phạm, trong các tổ chuyên môn để tìm cách kéo giảm tỉ lệ học sinh yếu, kém của trường.

- Phân công giáo viên bộ môn phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi ở cả 3 khối ngay từ đầu năm học (*Kế hoạch số 10-2020/KH-TT ngày 06/9/2020*). Cử CBQL phụ trách và theo dõi mảng công tác này.

2.5. Công tác tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

- Nhà trường đã phát hành Kế hoạch số 11/KH-TT ngày 06 tháng 9 năm 2020.

2.6. Tham gia các hội thi chuyên môn: khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học, giáo án tích hợp, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn, giáo dục STEM, thi giáo viên dạy giỏi, ...

- Chú trọng xây dựng và tăng cường đội ngũ CBQL và giáo viên có phẩm chất, năng lực chuyên môn. Tham gia tốt việc tập huấn các nội dung chuyên môn do Sở tổ chức. Tiếp tục triển khai bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; tăng cường vai trò của GVCN lớp trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật, cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn. Tham gia các hội thi giáo viên dạy học theo chủ đề tích hợp và học sinh tìm hiểu các vấn đề liên môn. Tổ chức chuyên môn có chuyên đề về giáo dục STEM. Tổ chức dạy học theo chủ đề (*Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch theo hướng dẫn của chuyên viên Sở*) cụ thể:

+ Thực hiện chuyên đề nghiên cứu khoa học cho các em học sinh: năm học 2020-2021 thực hiện từ 3 tổ chuyên môn (Đề nghị đăng ký, đưa vào thi đua).

+ Thực hiện nhiều giáo án giảng dạy trên nền tảng CNTT (nhóm giáo viên)

+ Thực hiện giáo án tích hợp, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn: mỗi tổ ít nhất 2 giáo án, trong đó môn Giáo dục công dân có tích hợp giảng dạy về Luật phòng chống tham nhũng.

+ Tổ chức chuyên đề về giáo dục STEM: Các bộ môn Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ và các môn khoa học xã hội phối hợp tổ chức.

+ Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường lần 5: Mỗi tổ có từ 1 đến 2 giáo viên dự thi. (kế hoạch đính kèm).

2.7. Giáo dục thể chất - Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Thực hiện giáo dục hòa nhập, khuyết tật.

- Tổ chức dạy đúng, đủ chương trình Giáo dục thể chất - Giáo dục Quốc phòng và An ninh theo quy định của Bộ. Tổ chức đánh giá kết quả Giáo dục thể chất - Giáo dục Quốc phòng và An ninh chính xác, khách quan đúng hướng dẫn của Bộ và của Sở.

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường; tham gia các Hội khỏe Phù Đổng huyện Bình Chánh và Thành phố tổ chức.

- Tổ chức Hội thao Giáo dục Quốc phòng cấp trường, tham dự Hội thao Giáo dục Quốc phòng cấp Thành phố.

- Tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp về hoạt động thể dục thể thao với Trung tâm văn hóa thể dục thể thao huyện Bình Chánh.

- Tăng cường thể chất cho các em học sinh thông qua tiết học thể dục, thể dục giữa giờ, các môn tự chọn như bơi lội, cầu lông,... Tận dụng hết chức năng của khu nhà thi đấu thể thao liên hợp nhằm đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao trong các em học sinh và giáo viên.

2.8. Hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề, hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo,...

- Tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Nâng cao hiệu quả nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động ngoại khóa theo phương châm “Học đi đôi với hành” giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào thực tế đời sống xã hội.

- Thực hiện việc giảng dạy các nội dung tích hợp, lồng ghép trong các bộ môn nhằm tăng cường đời mới phương thức giáo dục đạo đức, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giúp HS có thêm hiểu biết về môi trường biển, đảo của Việt Nam, về sự cần thiết phải khai thác hợp lý nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường và bảo vệ chủ quyền biển đảo.

- Liên tổ Lịch sử - Giáo dục công dân - Địa lý, Vật lý – Hóa học – Sinh học có kế hoạch đưa các em đi tham quan thực tế, tổ chức về nguồn để giáo dục truyền thống cho học sinh, thực hiện tiết học ngoài nhà trường, trải nghiệm sáng tạo,... Các tổ Ngữ văn, Ngoại ngữ tổ chức chương trình ngoại khóa có tính truyền thống như: Ngày Hội văn học dân gian khối 10, Gala Tiếng Anh khối 11 và nhà trường sẽ tổ chức ngoại khóa “Tiếp lửa anh tài” cho học sinh khối 12.

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa nhằm mục tiêu giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào thực tế đời sống xã hội, đồng thời giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội. Tăng cường hoạt động văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn, giúp HỌC SINH có bản lĩnh và chủ động đề kháng với những hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội; gắn kết các hoạt động ngoại khóa với phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Hàng tháng đều có những chủ đề giáo dục tư tưởng cho thanh niên học sinh nhằm rèn luyện nhân cách, xây dựng nếp sống đẹp có lý tưởng. Đoàn TNCS đóng vai trò nòng cốt trong hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp. CBGV đảm trách hoạt động giáo dục hướng nghiệp. Tổ chức tốt các phong trào văn nghệ, Hội khỏe Phù Đổng, dã ngoại, hoạt động từ thiện,... để tạo điều kiện vui chơi lành mạnh vừa giáo dục đạo đức vừa bổ sung kiến thức trong học tập cho đoàn viên và thanh niên học sinh.

2.9. Hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề, phân luồng học sinh sau THPT

- Thành lập ban hướng nghiệp để tư vấn hướng nghiệp cho học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục hướng nghiệp. Thực hiện nội dung giáo dục hướng nghiệp với thời lượng 9 tiết/một năm học do Ban hướng nghiệp và GVCN thực hiện.

- Tiếp tục dạy nghề cho học sinh theo đúng chương trình và hướng dẫn của Bộ; Tổ chức dạy nghề cho học sinh lớp 11 với ba môn: Tin học văn phòng, điện dân dụng và trồng trọt. Tổ chức ôn luyện cho học sinh tham gia thi nghề phổ thông vào tháng 05/2021;

- Tăng cường hoạt động của Ban giáo dục hướng nghiệp - nghề; phối hợp với các đơn vị giáo dục khác tổ chức hướng nghiệp cho học sinh; tham gia tốt các hoạt động hướng nghiệp - nghề do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức;

- Có kế hoạch thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT.

2.10. Giáo dục hòa nhập, khuyết tật.

- Bảo đảm 100% các em học khuyết tật đều được hưởng các chính sách ưu đãi từ nhà nước và giúp các em hòa nhập với các em học sinh khác một cách bình thường.

2.11. Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chính sách dân tộc, bình đẳng trong tiếp cận giáo dục

- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho các học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, con thương binh liệt sĩ, dân tộc,...

- Thành lập quỹ khuyến học, vận động đóng góp từ các mạnh thường quân để giúp đỡ các học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

3. CÔNG TÁC QUẢN LÝ

3.1. Công tác xây dựng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên; thực hiện công khai, dân chủ trong nhà trường

- Thực hiện bồi dưỡng , tập huấn CBQL , giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và các công tác được giao, đảm bảo công tác bồi dưỡng của nhà trường và hướng dẫn tự bồi dưỡng cho giáo viên , nhân viên đáp ứng yêu cầu dạy học và quản trị trường học.

- Thực hiện đánh giá giáo viên và hiệu trưởng theo chuẩn (Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 quy định chuẩn hiệu trưởng và Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 quy định chuẩn giáo viên). Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên, nhân viên trong nhà trường; thực hiện tuyên dương, đề xuất khen thưởng các cá nhân, đơn vị làm tốt, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt”; chấn chỉnh, xử lý nghiêm nếu các cá nhân vi phạm các qui định, vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Bổ sung đủ nguồn CBQL để hỗ trợ hoàn thành nhiệm vụ năm học. Tiếp tục bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận với tinh thần trách nhiệm cao, bảo đảm đúng tiêu chuẩn, từng bước trẻ hóa đội ngũ, tăng cường giáo viên có năng lực chuyên môn cao. Tạo điều kiện để giáo viên trường tiếp tục hoàn thành chương trình Thạc sĩ chuyên môn; 02 giáo viên đang học chương trình Trung cấp lý luận chính trị; giáo viên Ngoại ngữ hoàn thành chương trình Bồi dưỡng chuyên môn.

- Thực hiện đúng mọi quy định về công khai, bảo đảm tính công khai (công khai công tác tổ chức, tài sản, tài chính, tuyển sinh...) và dân chủ trong nhà trường; công khai theo chế độ hàng tháng, hàng quý. Thực hiện nghiêm túc về tính dân chủ, đảm bảo mỗi giáo viên, công nhân viên đều thể hiện được tính dân chủ thông qua các kỳ họp hội đồng sư phạm, đối thoại, hội nghị cán bộ công chức hoặc đóng góp ý kiến gửi về cho công đoàn hàng tháng.

- Tổ chức, quản lý chặt chẽ đúng quy định và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc dạy thêm học thêm. Nghiêm cấm việc bắt ép HS học thêm bên ngoài, các thầy cô có dạy thêm phải thực hiện đúng theo tinh thần Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 và Quyết định 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Không được tổ chức hoạt động dạy thêm, không được dạy thêm HS mình đang dạy chính khoá trong nhà trường).

3.2. Công tác thi đua khen thưởng

- Thực hiện đánh giá thi đua: Các nội dung thi đua đưa vào các kế hoạch cụ thể của đơn vị, của các Tổ, bộ phận trong nhà trường; phân cán bộ pháp chế phụ trách theo dõi việc thực hiện.

- Phát động phong trào thi đua “*Thầy và trò trường THPT Tân Túc cùng nhau dạy tốt, học tốt với một thể lực khỏe*” trong toàn thể hội đồng sư phạm và các em học sinh, tạo không khí thi đua sôi nổi trong nhà trường gắn theo các ngày chủ điểm trong năm học như 20/10, 20/11, 9/1, 26/3, 19/5,...

- Xây dựng kế hoạch cụ thể chi tiết; duy trì nề nếp hoạt động của công tác thi đua - khen thưởng; khuyến khích CB-GV-NV phát huy sáng kiến trong giảng dạy cũng như trong công tác quản lý nhà trường.

- Điều chỉnh thang điểm đánh giá thi đua CB-GV-NV, thi đua học sinh cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ năm học 2020-2021.

- Tổ chức cho toàn thể CB-GV-NV đăng ký thi đua đầu năm học và xét thi đua vào hai đợt: kết thúc học kỳ 1 và kết thúc năm học theo hướng dẫn của Sở. Tổ chức khen thưởng kịp thời nhằm động viên các thầy, cô trong công tác và các em học sinh hăng say học tập gắn theo các ngày chủ điểm trong năm học, bên cạnh đó cũng đề ra những hình thức nhắc nhở, khiển trách đối với những trường hợp chưa nghiêm túc hoặc cố tình không thực hiện theo tiến độ chung của nhà trường.

3.3. Công tác xây dựng sở vật chất, cảnh quan nhà trường, công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường, tổ chức bán trú, ...

- Nhà trường xây dựng qui chế phối hợp với Công an địa phương, Phòng cháy chữa cháy huyện Bình Chánh, cơ quan y tế, vệ sinh phòng dịch, vệ sinh môi trường, an toàn cháy nổ và tăng cường hoạt động của Ban An toàn trường học, đội ngũ giám thị, bảo vệ nhằm đảm bảo an ninh, an toàn nhà trường.

- Coi trọng việc bảo quản cơ sở vật chất, xây dựng cảnh quan sư phạm. Kịp thời đề xuất với cấp trên để mua sắm, trang thiết bị tài sản mới khi cần thiết. Tổ chức kiểm kê tài sản định kì, có sổ an toàn trường học và giải quyết kịp thời những hư hao về bàn ghế, quạt, điện,...

- Tích cực chăm sóc hệ thống cây xanh, triển khai thực hiện thảm cỏ hai bên cổng trường nhằm xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp; tổ chức chặt chẽ, hiệu quả công tác giữ gìn vệ sinh học đường.

- Bố trí lại các phòng học, bán trú, văn phòng đoàn, y tế cho phù hợp để khai thác triệt để công năng. Quan tâm đầu tư kinh phí cho việc thực hiện vườn trường. Sửa chữa hoàn thiện hệ thống âm thanh các phòng học còn lại và các thiết bị chuyên dụng nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động giảng dạy.

- Lập khái toán, xin kinh phí từ Sở Giáo dục và Đào tạo (hoặc kinh phí từ nguồn phát triển sự nghiệp của đơn vị) để sửa lại các nhà vệ sinh của học sinh , la phong các phòng học...

3.4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm phát huy điểm mạnh và khắc phục các điểm yếu đã nêu trong báo cáo tự đánh giá và các góp ý của đoàn đánh giá ngoài.

- Tiếp tục triển khai đến hội đồng sư phạm những tiêu chuẩn của trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; xác định những tiêu chí để nhà trường phấn đấu đạt được trong năm học 2020-2021 và những năm học tiếp theo.

- Thành lập ban soạn thảo Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn.

3.5. Công tác tài chính

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục nhằm huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đảm bảo việc duy tu, bảo dưỡng và bổ sung hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tốt cho việc học tập và rèn luyện của học sinh (đặc biệt là trang thiết bị trong các phòng học, xây dựng phòng thao giảng).

4. CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ

4.1. Công tác xây dựng Đảng

- Chi bộ Đảng giữ vai trò lãnh đạo về đường lối giáo dục trong nhà trường, là hạt nhân đoàn kết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của toàn trường. Chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy sự đoàn kết thống nhất trong toàn đơn vị. Quyết tâm giữ vững danh hiệu “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Tập trung lãnh đạo xây dựng tổ chức chính trị xã hội trong nhà trường vững mạnh, đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, thông qua phong trào thi đua dạy tốt học tốt kịp thời phát hiện bồi dưỡng và giới thiệu cho Đảng những quần chúng ưu tú. Chú trọng phát triển Đảng trong lực lượng Đoàn viên TN về cả về số lượng và chất lượng.

4.2. Công tác phối hợp với công đoàn

- Phát động phong trào thi đua yêu nước năm học 2020-2021 trong toàn thể CB-GV-NV. Công đoàn phối hợp với chính quyền chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho mọi thành viên trong trường, đề xuất khen thưởng kịp thời những cá nhân và tổ chức có thành tích đóng góp cho nhà trường.

Tổ chức hội nghị cán bộ - công chức - viên chức trong tháng 10 năm 2020.

4.3. Đoàn thanh niên

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, củng cố Đoàn trường, Chi đoàn giáo viên thật sự vững mạnh, phấn đấu giữ vững danh hiệu: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Tiếp tục hưởng ứng và thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, phong trào thi đua “Dạy tốt và học tốt”, tham gia tích cực cuộc thi giáo viên giỏi cấp trường và cấp cụm. Tham gia hoàn thành tốt các hoạt động do Thành đoàn, phòng Chính trị tư tưởng Sở và Huyện đoàn hướng dẫn.

- Tổ chức Đại hội Đoàn trường và đại hội Chi đoàn đạt chất lượng. Xây dựng đội ngũ Ban chấp hành Đoàn trường và các Bí thư Chi đoàn lớp có đủ năng lực phẩm chất để điều hành công tác đoàn có hiệu quả. Tiếp tục phát hiện bồi dưỡng và giới thiệu cho Đảng những Đoàn viên ưu tú, tiếp tục việc phát triển Đảng trong học sinh.

5. Công tác xã hội hóa

- Thực hiện theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường có kế hoạch vận động và tìm thêm các nguồn tài trợ để giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học giỏi vượt khó và trang bị thiết bị, đồ dùng phục vụ dạy và học; thiết bị phục vụ nghiên cứu khoa học; cải tạo, sửa chữa, xây dựng các hạng mục công trình phục vụ hoạt động giáo dục tại cơ sở giáo dục. Hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học trong cơ sở giáo dục.

- Tăng cường xã hội hóa trong giáo dục và đào tạo, huy động mọi nguồn lực đầu tư tại địa phương để giáo dục học sinh phát triển toàn diện.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch vận động tài trợ, huy động nguồn lực xã hội hóa nhằm hỗ trợ tốt công tác giáo dục (*đính kèm kế hoạch số 05/2020/KH-TT ngày 07 tháng 9 năm 2020*).

6. Hoạt động ban đại diện cha mẹ học sinh (*Thực hiện theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

- Phối hợp chặt chẽ giữa GVCN-Giám thị-CMHS; giữa Lãnh đạo nhà trường - Ban đại diện CMHS trong các hoạt động giáo dục của nhà trường nhằm không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện nhà trường.

- Kêu gọi CMHS tài trợ, ủng hộ quỹ khuyến học để giúp HỌC SINH khó khăn và thưởng học sinh giỏi, hỗ trợ các hoạt động phục vụ nhu cầu học tập của học sinh.

V. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ, củng cố, phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong việc phát hiện, chấn chỉnh, thúc đẩy giúp đội ngũ nhà giáo ngày càng phát triển và hoàn thiện.

- Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp làm việc của “Ban kiểm tra nội bộ”,

tăng cường chức năng giám sát của “Ban Thanh tra nhân dân” nhằm đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá trên tinh thần chỉ ra điểm mạnh để phát huy, điểm yếu cần khắc phục cho từng cá nhân, bộ phận, cho các đoàn thể cũng như trong công tác điều hành mọi mặt hoạt động của lãnh đạo nhà trường.

- Ban kiểm tra chuyên môn (Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng Kế hoạch kiểm tra chuyên môn phổ biến ngay từ đầu năm học) tăng cường kiểm tra việc thực hiện nền nếp chuyên môn và quy chế chuyên môn, chấn chỉnh khắc phục những hạn chế, yếu kém, kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn về chuyên môn để giáo viên có nhận thức đầy đủ về mục tiêu và yêu cầu trọng tâm các bài dạy và chương trình môn học.

- Tăng cường công tác kiểm tra hành chính, kiểm tra các bộ phận (về kế hoạch thực hiện, hồ sơ sổ sách, thu chi tài chánh...). Thiết kế trong Kế hoạch tuần nội dung kiểm tra các bộ phận theo tuần, theo tháng rải đều trong năm.

Trên đây là kế hoạch năm học 2020- 2021, các tổ chuyên môn của trường căn cứ kế hoạch này xây dựng kế hoạch của tổ thực hiện cho năm học phù hợp với điều kiện của nhà trường. Trong quá trình thực hiện có vấn đề phát sinh, cần báo cáo kịp thời với lãnh đạo để giải quyết sao cho phù hợp với tình hình thực tế của trường./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Chi ủy, PHT;
- CD, ĐTN;
- TTCM, TTVP;

Nguyễn Thanh Tòng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TRƯỜNG THPT TÂN TÚC
Số: 108 /BC-TT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

KIỂM ĐIỂM VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ CB-CC-VC VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ CƠ SỞ NĂM HỌC 2019 - 2020

1. Đặc điểm tình hình chung của nhà trường

Trường THPT Tân Túc là một đơn vị hành chính sự nghiệp hoạt động trên lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo. Trường đóng trên địa bàn thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, một bộ phận không nhỏ gia đình học sinh là dân nhập cư, nhà cửa không ổn định nên học sinh còn nhiều khó khăn.

Đội ngũ cán bộ - công chức - viên chức (CB-CC-VC) của nhà trường đều đã đạt chuẩn. Nội bộ đoàn kết, có ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề.

Qua 6 năm hoạt động, trường THPT Tân Túc đã quan tâm triển khai và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết hội nghị CB-CC-VC và Quy chế dân chủ (QCDC) nên đã tạo cho đơn vị sự ổn định, đoàn kết, khắc phục được những khó khăn, chung tay góp sức và đã đưa trường phát triển toàn diện.

2. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết hội nghị CB-CC-VC

2.1. Về nhiệm vụ năm học và các chỉ tiêu phấn đấu

Phát huy những kết quả, thành tích và các kinh nghiệm của năm học trước, thực hiện yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, tiếp tục phát triển cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; từng bước thực hiện chuẩn hóa, hiện đại hóa và xã hội hóa; thực hiện tốt chủ trương đổi mới nội dung và phương pháp dạy học; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp. Trong năm học 2019-2020, tập thể sư phạm nhà trường đã thống nhất tập trung thực hiện tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và các chỉ tiêu đề ra trong Hội nghị CB-CC-VC.

2.2. Về thi đua

- Thực hiện nghiêm túc các tiêu chí đánh giá thi đua đã được ban hành. Qua công tác thi đua đã góp phần thúc đẩy thực hiện tốt các hoạt động của từng cá nhân, tập thể trong nhà trường.

- Các danh hiệu thi đua trong năm, tập thể nhà trường đã thực hiện đúng và đạt yêu cầu của Nghị quyết đạt ra.

2.3. Về chỉ tiêu nội bộ

- Thực hiện đúng theo Quy chế chỉ tiêu nội bộ mà đơn vị đã ban hành sau khi lấy ý kiến bổ sung một số nội dung phát sinh được thống nhất trong Hội nghị CB-CC-VC.

2.4. Về trách nhiệm thực hiện

a. Trách nhiệm của Thủ trưởng

- Tạo điều kiện thuận lợi cho CB-CC-VC hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách như tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi cho CB-CC-VC; Thực hiện công khai tài chính, phúc lợi của đơn vị theo quy định của Bộ Tài chính và nội dung 3 công khai của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tạo điều kiện để Ban Thanh tra Nhân dân của đơn vị hoạt động theo Luật Thanh tra 2010, thực hiện đầy đủ chế độ cho các thành viên Ban Thanh tra Nhân dân và bảo đảm cho Công đoàn thực hiện quyền kiểm tra theo các Điều 10, 11 và 14 của Luật Công đoàn 2012.

- Cùng Ban Chấp hành Công đoàn, mỗi học kỳ 1 lần tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và Nghị quyết Hội nghị CB-CC-VC của đơn vị, tổ chức “Đối thoại” với CB-CC-VC để rút kinh nghiệm, bổ sung giải pháp mới và định ra những việc tiếp tục thực hiện.

b. Trách nhiệm của Ban Chấp hành Công Đoàn

- Phối hợp tốt với chính quyền tổ chức các đợt thi đua, theo dõi phong trào, sơ kết, tổng kết kịp thời; vận động toàn thể CB-CC-VC hoàn thành tốt công tác được giao.

- Cùng chính quyền tham gia quản lý, giám sát các hoạt động của đơn vị theo luật Công đoàn, thực hiện đầy đủ các chỉ tiêu đề ra.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị CB-CC-VC. Phát hiện và kiến nghị với Thủ trưởng các biện pháp giải quyết để thực hiện tốt Nghị quyết hội nghị.

- Chỉ đạo Ban Thanh tra Nhân dân của đơn vị thực hiện quyền giám sát theo quy định của pháp luật (kết quả giám sát việc thực hiện QCDC, về thực hiện nội dung 3 công khai, về Quy chế chi tiêu nội bộ và Nghị quyết Hội nghị CB-CC-VC của đơn vị).

- Phối hợp cùng chính quyền chăm lo cải thiện đời sống cho đội ngũ CB-CC-VC.

- Định kỳ mỗi học kỳ 1 lần Ban Chấp hành cùng với Hiệu trưởng kiểm điểm đánh giá tình hình thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, nội dung thực hiện công khai, Quy chế chi tiêu nội bộ, Nghị quyết Hội nghị CB-CC-VC và phong trào thi đua, thông báo cho toàn thể CB-CC-VC của đơn vị được biết; phối hợp tổ chức đối thoại giữa Thủ trưởng đơn vị và CB-CC-VC trong đơn vị.

c. Trách nhiệm của Cán bộ - Công chức - Viên chức

- Đoàn kết, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được phân công trên cương vị công tác của mình, góp phần xây dựng đơn vị phát triển.

- Chấp hành đầy đủ mọi chính sách, pháp luật, quy định của Nhà nước và nội quy, quy định của đơn vị, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời.

- Có trách nhiệm trong công tác, giữ vững kỷ cương nề nếp, đảm bảo ngày giờ công. Nâng cao tính chủ động, tinh thần tự học, tự rèn, giữ gìn và bảo vệ tài sản chung.

- Tích cực phản ánh kịp thời tình hình thực hiện của đơn vị và đóng góp ý kiến trên tinh thần xây dựng đúng nơi, đúng lúc, đúng quy định.

3. Tình hình triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị

3.1. Việc lãnh chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc thực hiện Quy chế dân chủ ở đơn vị năm 2019 -2020

- Thành lập ban chỉ đạo gồm các đồng chí đại diện Chi ủy, Lãnh đạo, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, Trợ lý Thanh niên, Tổ trưởng chuyên môn. Bí thư chi bộ (Hiệu trưởng nhà trường) chịu trách nhiệm lãnh đạo, quản lý toàn bộ các hoạt động, cụ thể hoá các quy chế, quy định và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện QCDC trong trường.

- Chi bộ và nhà trường có quy chế hoạt động và các hình thức tổ chức đề CB-CC-VC được bàn bạc, tham gia ý kiến vào các chủ trương và nhiệm vụ công tác của trường. Kết quả ý kiến đóng góp được xem xét, cân nhắc để Hiệu trưởng quyết định. Đồng thời, thông qua các đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân giám sát hoạt động của trường, kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát đều được lãnh đạo trường tiếp thu nghiêm túc.

- Cấp ủy và chính quyền đã phổ biến đến tất cả CB-CC-VC trong trường Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; phổ biến các văn bản chỉ đạo của cấp trên, của ngành có liên quan đến từng cán bộ đảng viên, giáo viên. Đồng thời, qua Hội nghị CB-CC-VC đầu năm học, Hiệu trưởng nhà trường cũng đã ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

3.2. Tình hình hoạt động của ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở đơn vị

- Lãnh đạo trường xây dựng kế hoạch, triển khai và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, gắn việc thực hiện quy chế dân chủ với pháp lệnh cán bộ - công chức, pháp lệnh chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, cải cách hành chính, công khai dân chủ trong thực hiện các chủ trương ở nhà trường. Đảm bảo cho CB-CC-VC được tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các nội dung văn bản trước khi được ban hành, triển khai thực hiện. Trong đó đặc biệt là những văn bản có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CB-CC-VC và học sinh như: kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, kế hoạch tuần, các tiêu chuẩn thi đua trong năm học, khen thưởng kỷ luật học sinh, nội quy- quy định đối với CB-CC-VC và học sinh, nội dung tổ chức hội nghị CB-CC-VC.

- Lãnh đạo trường đã lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong trường, có các biện pháp giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước và phù hợp với thẩm quyền được giao.

- Tăng cường vai trò chỉ đạo của BCH Công đoàn đối với Ban TTND trong việc giám sát thực hiện Nghị quyết Hội nghị CB-CC-VC và thực hiện QCDC tại đơn vị. Thông qua Hội nghị CB-CC-VC để Ban TTND nhìn nhận, đánh giá hoạt động và đề CB-CC-VC tham gia ý kiến nhằm giúp Ban TTND thực hiện tốt hơn chức năng giám sát của mình.

- Duy trì đều đặn các buổi họp giao ban, thực hiện chế độ hội họp theo đúng định kỳ gồm: họp hội đồng trường, họp hội đồng sư phạm, họp các hội đồng tư vấn (thi đua

khen thưởng - kỷ luật, tuyển dụng, lương,...) để đánh giá việc thực hiện các công việc theo kế hoạch, lắng nghe ý kiến đóng góp của quần chúng để xây dựng kế hoạch công tác trong thời

gian tới.

3.3. Vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc tham gia tuyên truyền vận động CB-CC-VC phát huy dân chủ cơ sở

- Nhà trường tạo mọi điều kiện để BCH Công đoàn tổ chức các buổi tuyên truyền vận động trong đoàn viên lao động các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và Ngành. Phát huy dân chủ trong việc thăm dò, lấy phiếu tín nhiệm, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ quản lý, lãnh đạo.

- Các đoàn thể cũng đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc giáo dục, động viên đoàn viên lao động hăng hái thi đua dạy tốt, học tốt hoàn thành tốt nhiệm vụ mà chính quyền giao phó. Tích cực lắng nghe, tiếp thu những tâm tư, nguyện vọng của người lao động để có những phản ánh, đề xuất kịp thời với chính quyền nhằm không ngừng cải tiến lề lối làm việc nâng cao năng suất, hiệu quả công việc. Công đoàn, đoàn TNCS thật sự là chỗ dựa tinh thần vững chắc, là nơi để người lao động trong đơn vị có thể gửi gắm những suy nghĩ, tình cảm và sự quan tâm của họ đối với công việc chung của nhà trường.

4. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ tại đơn vị

4.1. Việc tổ chức học tập, quán triệt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành.

- Phối hợp với Ban tuyên giáo Huyện ủy Huyện Bình Chánh tổ chức cho cán bộ, giáo viên đảng viên trong đơn vị tham gia lớp học tập, bồi dưỡng chính trị dành cho cán bộ, giáo viên ngành giáo dục.

- Thông qua các buổi họp hội đồng giáo dục, sinh hoạt chuyên đề ngoại khóa, sinh hoạt đoàn thể để phổ biến tuyên truyền các nội dung có liên quan. Hằng năm nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục Pháp luật, cử một đồng chí thực hiện công tác pháp chế tại đơn vị.

- Để đảm bảo quyền dân chủ của học sinh, nhà trường đã niêm yết công khai nội quy học sinh, nội quy phòng học bộ môn, nội quy học tập, tiêu chuẩn xếp loại hạnh kiểm, học lực của học sinh, kết quả học tập, thi đua khen thưởng... Nhà trường tổ chức 3 lần họp cha mẹ học sinh để thông báo kế hoạch nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của các bậc cha mẹ học sinh, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường, hàng tháng thông báo kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

4.2. Công tác tổ chức tuyên truyền

- Thông qua tổ chức Công đoàn, tổ chuyên môn hay trong Hội nghị CB-CC-VC đã triển khai đến từng đoàn viên lao động những quy định về thi đua khen thưởng, kỷ luật, lề lối làm việc, ứng xử trong cơ quan; Phương hướng nhiệm vụ năm học; Góp ý cho Công đoàn và nhà trường trong việc tổ chức, chỉ đạo hoạt động hàng ngày. Các vấn đề về quyền, lợi ích, trách nhiệm của người CB-CC-VC, quyền khiếu nại tố cáo của CB-CC-VC theo quy định của Luật khiếu nại tố cáo, các văn bản pháp luật khác... cũng được quan tâm tổ chức tuyên truyền.

- Nhà trường thực hiện chế độ công khai tài chính theo qui định của Nhà nước; Ban thanh tra nhân dân giám sát hoạt động tài chính của trường và báo cáo trước hội nghị CB-CC-VC. Công khai các quyền lợi, chế độ, chính sách và việc đánh giá định kỳ đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Công khai những quy định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất, các dự án sửa chữa, xây dựng mới, công tác tuyển dụng viên chức, nâng bậc lương, chuyển chuyển, điều động, khen thưởng kỷ luật, đề bạt và các chế độ chính sách khác. Công khai các khoản thu học phí, việc sử dụng kinh phí và chấp hành chế độ thu, chi, quyết toán theo quy định hiện hành. Công khai về chất lượng giáo dục, kế hoạch công tác hàng tuần, phân công trong lãnh đạo nhà trường...

4.3. Đánh giá nhận thức của CB-CC sau khi được học tập, quán triệt

- CB-CC-VC hiểu rõ hơn về quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của mình như: Những điều CB-CC-VC được biết, những điều được tham gia góp ý, những vấn đề CB-CC-VC không được làm và từ đó họ sẽ thực hiện tốt hơn vai trò, trách nhiệm của mình.

- CB-CC-VC biết rõ hơn về trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan để họ có thể giám sát tốt hơn đối với hiệu trưởng trong việc thực hiện trách nhiệm của mình. Những việc chưa tốt thì CB-CC-VC có thể kiến nghị thông qua hội nghị CB-CC-VC hoặc thông qua các hội họp hội đồng sư phạm, đối thoại.

4.4. Kết quả thực hiện

- Trong thời gian qua nhà trường đã thực hiện khá tốt việc tổ chức Hội nghị CB-CC-VC từ tổ chuyên môn rồi đến cấp trường. Hội nghị thực sự là một diễn đàn và cơ hội tốt để CB-CC-VC trong đơn vị tham gia đóng góp ý kiến trong tất cả các lĩnh vực CB-CC-VC quan tâm mà không nặng nề, hình thức hóa.

- Nhà trường đã tổ chức thành công đối thoại tại nơi làm việc 03 lần trong năm học (trước Hội nghị CB-CC-VC và trong các buổi họp sơ kết HK I, HKII năm học 2019-2020) giữa lãnh đạo nhà trường với CB-CC-VC nhằm chia sẻ thông tin, tăng cường sự hiểu biết giữa Lãnh đạo với CB-CC-VC qua đó xây dựng mối quan hệ hài hòa, ổn định, tiến bộ tại nơi làm việc.

- Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ và phát huy được khả năng của mỗi cá nhân. Công tác luân chuyển, tiếp nhận CB-CC-VC thực hiện nghiêm túc theo văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

- Việc thực hiện chế độ, chính sách cho CB-CC-VC đảm bảo đầy đủ, kịp thời không để dây dưa tồn đọng, các chế độ chính sách có liên quan đến CB-CC-VC.

- Việc sử dụng ngân sách đảm bảo tiết kiệm, đúng mục đích và phát huy hiệu quả. Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4.5. Việc thực hiện QCDC gắn với công tác xây dựng Đảng, các đoàn thể

- Chi bộ thực hiện tốt vai trò lãnh đạo toàn diện đối với các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể trong nhà trường. Việc phát huy dân chủ đảm bảo phải đi đôi với nề nếp, kỷ cương. Dân chủ đảm bảo tính tập trung, thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- Nhờ thực hiện tốt QCDC mà nhà trường đã phát huy được tiềm năng, trí tuệ của tập thể trong việc tham gia xây dựng nhà trường và các tổ chức đoàn thể ngày càng vững mạnh.

4.6. Đánh giá chung

a. Những điểm mạnh

- Trong thời gian qua việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo tốt, tạo cơ sở và

tiền đề thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ trong cơ quan. Mở ra một cơ chế trao đổi thẳng thắn, bình đẳng, dân chủ và xây dựng trong góp ý, phê bình đối với CB-CC-VC.

- Gắn việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị cải cách hành chính với việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; các phong trào thi đua yêu nước...vv và đã được tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc.

Nhìn chung, Trường THPT Tân Túc đã không ngừng phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên và nhân viên trong trường, công khai, dân chủ trong thực hiện chế độ, chính sách, bảo đảm lợi ích của người lao động, động viên khen thưởng và xử lý kỷ luật kịp thời, tăng cường vai trò quản lý của lãnh đạo trường, đảm bảo kỷ cương trong trường, đẩy mạnh phong trào thi đua, thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Những nội dung của quy chế dân chủ đã đi vào nề nếp, tạo chuyển biến tốt trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

b. Những tồn tại hạn chế

- Một số giáo viên chưa quan tâm đến việc góp ý cho các dự thảo của nhà trường và đoàn thể. Thành viên trong Hội đồng trường cũng còn trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm nên còn hạn chế trong công tác tham mưu cho lãnh đạo nhà trường.

c. Bài học kinh nghiệm

- Muốn thực hiện tốt dân chủ cơ sở trước tiên phải xây dựng được quy chế dân chủ cơ sở và có sự đồng thuận và nhất trí cao của toàn thể CB-CC-VC trong đơn vị. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở là tạo cơ sở và tiền đề thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

- Người đứng đầu phải gương mẫu và nghiêm túc thực hiện các quy định của quy chế này. Đồng thời phải quan tâm, tạo điều kiện cho các cá nhân và các tổ chức trong nhà trường phát huy được vai trò của mình trong việc tham gia thực hiện QCDC.

- Dù thực hiện bằng cách nào thì cũng phải đảm bảo nguyên tắc công bằng, công khai, minh bạch trong các hoạt động của nhà trường và các tổ chức.

5. Phương hướng, nhiệm vụ thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở năm học 2020 - 2021

- Phát huy những kết quả đã đạt được trong việc thực hiện dân chủ cơ sở nhằm mục đích huy động tiềm năng trí tuệ của tập thể CB-CC-VC và học sinh, góp phần xây dựng kỷ cương, nề nếp, trật tự trong mọi hoạt động của nhà trường, đặc biệt là góp phần quan trọng trong việc xây dựng khối đoàn kết nội bộ.

- Tiếp tục hoàn thiện Quy chế dân chủ để vận dụng phù hợp trong thực tế. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên lao động thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong đó Công đoàn chú trọng việc

chỉ đạo sát sao hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân phát huy vai trò giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị CB-CC-VC.

- Tiếp tục triển khai Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 1 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Triển khai Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 về Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập.

- Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo với giáo viên, nhân viên trong Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và sau khi kết thúc Học kỳ I năm học 2020-2021./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- BGH, BCHCD;
- TTCM, THCQT;
- TLTN, CĐTĐN;
- Lưu.

Nguyễn Thanh Tòng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN TÚC
Số:104/QĐ-TT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của trường THPT Tân Túc**

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG THPT TÂN TÚC

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư 36/2017/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28 tháng 12 năm 2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; thực hiện có hiệu quả các nội dung quy định trong Bộ Luật lao động, Luật Công đoàn 2012;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ biên bản Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức trường THPT Tân Túc năm học 2020-2021 ngày 27 tháng 10 năm 2020 thống nhất thông qua Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường THPT Tân Túc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ của trường THPT Tân Túc gồm 04 chương, 04 mục và 20 điều.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VP.

**Nguyễn Thanh Tòng
HIỆU TRƯỞNG**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TRƯỜNG THPT TÂN TÚC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 10 năm 2020

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường THPT Tân Túc

(Ban hành kèm theo Quyết định số 104 /QĐ-TT ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng trường Trường THPT trung học Phổ thông Tân Túc)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường trung học phổ thông Tân Túc, bao gồm: dân chủ trong nhà trường; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Hiệu trưởng, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học trong đơn vị trường trung học phổ thông Tân Túc.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng theo luật định; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lao động là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước.

2. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

Điều 3. Yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng ở nhà trường; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của hội đồng trường, của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người học, làm ảnh hưởng đến uy tín và cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

Chương II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG, HỘI ĐỒNG TRƯỜNG VÀ CÁC TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học theo quy định của pháp luật và Thông tư này.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường. Cụ thể như sau:

- Hàng tuần họp hội ý giữa Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng.

- Họp giao ban hàng tuần (Ban Giám hiệu, Chi ủy, các Tổ trưởng, BCH Công đoàn, Trợ lý Thanh niên, Bí thư Chi đoàn giáo viên, Trưởng Ban thanh tra nhân dân...) để đánh giá việc thực hiện công tác tuần, công tác tháng qua, lắng nghe ý kiến đóng góp từ đó định ra những công việc chủ yếu thực hiện trong tuần, tháng tới.

- Ít nhất 1 năm 4 lần họp Hội đồng Giáo dục của nhà trường.

- Cuối học kỳ I và cuối năm học tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động và tổ chức khen thưởng tại trường học.

- Cuối năm thực hiện đánh giá người dạy, cán bộ, công chức, viên chức, lao động về việc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch công tác và hoạt động chung của nhà trường, công khai kết quả đánh giá và lưu trữ trong hồ sơ cá nhân.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động và người học. Khi nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập nhà giáo, cán

bộ quản lý, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện của quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bưng bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong nhà trường.

9. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của nhà trường mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong năm học là 2 lần (trong Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và sau khi kết thúc Học kỳ I năm học 2020-2021) với tất cả các vấn đề mà cán bộ, công chức, viên chức quan tâm trong các hoạt động của nhà trường.

Điều 5. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của nhà trường; ý kiến đối với hiệu trưởng để xây dựng nhà trường trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường

Điều 6. Trách nhiệm của hội đồng trường

Hội đồng trường của nhà trường có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 7. Trách nhiệm của Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng văn phòng nhà trường

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp hiệu trưởng thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện dân chủ trong nhà trường.

3. Thực hiện nghiêm lễ lối làm việc trong nhà trường, giữa các tổ chức, đoàn thể với nhau; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của nhà trường.

Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường

1. Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong nhà trường có trách nhiệm:

a) Phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

2. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Mục 2

NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 9. Những việc hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường;

b) Các nội quy, quy chế của nhà trường;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường;

d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của nhà trường;

đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ sở giáo dục đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động quy định tại Điều 11 của quy chế này;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư số 36/2017/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân).

b) Tất cả các quy định của nhà trường liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 10. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường.

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Thông báo; niêm yết tại cơ quan.
- Vào thời điểm: Khi có chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường.
- Công khai trong thời gian: 90 ngày, kể từ ngày niêm yết.
- Tại địa điểm: Bảng tin ở phòng HĐSP, trên Website của trường (nếu có thể).

2. Các nội quy, quy chế của nhà trường.

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan, Thông tin trên Website của trường.
- Vào thời điểm: Hội đồng sư phạm đầu năm; thông báo tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.
- Công khai trong thời gian: Trong suốt năm học.
- Tại địa điểm: Các phòng ban, bảng tin...

3. Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần của nhà trường trong từng năm học; chiến lược định hướng phát triển của nhà trường.

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan, thông báo cho Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng công đoàn và yêu cầu thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong tổ.
- Vào thời điểm: Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức đầu năm học của trường; trong các buổi họp hội đồng sư phạm; họp giao ban đầu tuần; cuối học kỳ; cuối năm học.
- Công khai trong thời gian: 30 ngày làm việc.
- Tại địa điểm: Bảng tin phòng HĐSP, trên Website của trường.

4. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của nhà trường; tài sản, trang thiết bị của nhà trường; kết quả kiểm toán.

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Thông báo tại Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức; thông báo bằng văn bản cho Ban Chấp hành Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân nhà trường.

- Vào thời điểm: Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức năm học 2020-2021; cuối năm.

- Công khai trong thời gian: 10 ngày làm việc.

- Tại địa điểm: Bảng tin ở phòng HĐSP; trong Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức đầu năm của trường.

5. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc.

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Thông báo

- Vào thời điểm: Đầu năm học, cuối học kỳ, cuối năm và khi có phát sinh.

- Công khai trong thời gian: 10 ngày làm việc.

- Tại địa điểm: Thông báo bằng văn bản đến Chi bộ, Ban chấp hành công đoàn, thông báo trong cuộc họp liên tịch, họp HĐSP, bảng tin phòng HĐSP.

6. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: thông báo cho Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng công đoàn để thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong tổ; thông báo bằng văn bản đến Cấp ủy trực tiếp, Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường.

- Vào thời điểm: Khi có phát sinh

- Công khai trong thời gian: 10 ngày làm việc

- Tại địa điểm: Bảng tin ở phòng Hội đồng sư phạm.

Riêng trường hợp bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật đã có quy định kê khai theo mẫu và nộp cho cơ quan phụ trách.

7. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường.

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; Thông báo cho Tổ trưởng công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn để thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong tổ; Thông báo bằng văn bản đến Cấp ủy trực tiếp, Ban Chấp hành Công đoàn, nhà trường.

- Vào thời điểm: Khi có phát sinh.

- Công khai trong thời gian: 10 ngày làm việc.

- Tại địa điểm: Bảng tin ở phòng HĐSP, Họp HĐSP.

8. Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

Nội dung này được thực hiện công khai:

- Bằng hình thức: Thông báo cho Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng công đoàn để thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong tổ; Thông báo bằng văn bản đến Cấp ủy trực tiếp, Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường.

- Vào thời điểm: Khi có phát sinh.

- Công khai trong thời gian: 10 ngày làm việc.

- Tại địa điểm: Bảng tin ở phòng HĐSP.

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

- Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; Thông báo bằng văn bản (gửi qua địa chỉ email) cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, lao động.

- Vào thời điểm: Khi có văn bản của cấp trên.

- Công khai trong thời gian: 30 ngày làm việc

- Tại địa điểm: Bảng tin phòng HĐSP, thông tin trên Website của trường

Mục 3

NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 11. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

1. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của nhà trường;

b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của nhà trường;

c) Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường;

d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường;

đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân;

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;

g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;

h) Các nội quy, quy chế của nhà trường.

2. Những việc người học tham gia ý kiến:

a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của nhà trường;

b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;

c) Chế độ chính sách của Nhà nước;

d) Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến người học;

đ) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến người học.

Điều 12. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung hoạt động, nhà trường áp dụng một trong bốn hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. Cán bộ, công chức, viên chức, lao động tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua ban chấp hành công đoàn với hiệu trưởng.

2. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của nhà trường; thông qua đối thoại tại nhà trường.

3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người học tham gia ý kiến.

4. Thông qua hộp thư điện tử của nhà trường để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người học tham gia ý kiến.

Mục 4

NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 13. Những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của nhà trường.

2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho nhà trường.

3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người học trong nhà trường.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

Điều 14. Hình thức giám sát, kiểm tra

Nhà trường tổ chức đề cán bộ, công chức, viên chức, lao động giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường.
3. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của nhà trường.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 15. Trách nhiệm của hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường đề công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Phí, lệ phí theo quy định;
- đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của nhà trường cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 16. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại trụ sở của nhà trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 17. Đối thoại tại nhà trường

1. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học với hiệu trưởng. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của nhà trường.

Điều 18. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 19. Quan hệ giữa hiệu trưởng với các bộ phận trực thuộc nhà trường

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với người đứng đầu các bộ phận. Khi người đứng đầu các bộ phận đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 20. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của người học.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, nhà trường gửi báo cáo tình hình thực hiện dân chủ tại đơn vị của năm học trước liên kê về về sở Giáo dục và Đào tạo để theo dõi và tổng hợp báo cáo.

2. Hiệu trưởng, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học, các đơn vị, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

3. Các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt Quy chế này sẽ được khen thưởng, vi phạm quy chế dân chủ sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật.

4. Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường được xem xét, sửa đổi bổ sung theo Nghị quyết của Hội nghị CB, CC, VC hàng năm học, theo hướng dẫn về tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và hướng dẫn xây dựng và thực hiện Quy

chế dân chủ cơ sở trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập của Sở Giáo dục và Đào tạo-Công đoàn ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh và căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập.

5. Quy chế này đã được biểu quyết thông qua tại Hội nghị CB, CC, VC trường trung học phổ thông Tân Túc, năm học 2020 – 2021 ngày 31/10/2020 và có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- CB, BGH;
- CĐCS, CĐGV;
- TTCM, TTVP;
- Lưu.

**Nguyễn Thanh Tòng
HIỆU TRƯỞNG**

CÔNG ĐOÀN NGÀNH GIÁO DỤC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CĐCS TRƯỜNG THPT TÂN TÚC
BAN THANH TRA NHÂN DÂN
Số: 01-2020/BC-TTND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

Hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân năm học 2019 - 2020

1. Tổ chức nhân sự

Ban Thanh tra Nhân dân được bầu ra trong Hội nghị Cán Bộ - Công chức - Viên chức năm học 2019 – 2020 vào ngày 23 tháng 10 năm 2019. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Trường THPT Tân Túc đã ra quyết định công nhận Ban Thanh tra Nhân dân phân công nhiệm vụ cho từng thành viên như sau:

- Đồng chí: Vũ Văn Luân - Trưởng Ban Thanh tra Nhân dân phụ trách chung , tổng hợp tình hình , phản ánh báo cáo và giám sát việc xét thi đua và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Đồng chí: Thị Cẩm - Thành viên giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế, chế độ, chính sách, công tác chuyên môn, thi đua.

- Đồng chí: Huỳnh Thị Diên - Thành viên giám sát việc thu chi mua sắm thiết bị tài sản, vật tư trong nhà trường, ngày giờ công của giáo viên.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020:

2.1. Về việc thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước

Chi bộ và BGH nhà trường đã lãnh đạo tập thể sư phạm nhà trường thực hiện tốt những chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2.2. Về kết quả giám sát việc thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ

Việc sử dụng kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước, sử dụng các quỹ; việc chấp hành chế độ quản lý tài chính, tài sản và công tác tự kiểm tra tài chính của cơ quan, đơn vị.

- Chi thu các quỹ đúng qui định tài chính và ngành giáo dục .

- Thực hiện chi các hoạt động tại đơn vị đúng theo quy chế chi tiêu nội bộ.

- Trường có lập ban kiểm tra nội bộ và có hoạt động theo định kỳ : mỗi quý một lần.

2.3. Về việc giám sát, tiếp dân và việc nhận đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- BGH, ban chấp hành công đoàn đã thực hiện tốt việc tiếp công chức - viên chức.

- Trong năm học 2019 - 2020, nhà trường không có trường hợp khiếu nại, tố cáo nào.

2.4. Về việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, nội quy của đơn vị:

- Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, BGH nhà trường đã phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong cơ quan đã thực hiện tốt những nội dung của quy chế dân chủ và nội quy cơ quan.

2.5. Nhận xét chung

Nhà trường đã thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị Cán bộ - công chức - viên chức các năm học 2019 - 2020. Đã xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, hoàn thành tốt công tác với tinh thần trách nhiệm cao. Đặc biệt là đạt kết quả tốt trong kỳ thi tốt nghiệp THPT.

3. Đánh giá việc thực hiện công tác thanh tra

3.1. Ưu điểm

- Công tác giám sát các hoạt động của nhà trường được tiến hành trên tất cả các mặt về chuyên môn, thực hiện quy chế, về chi tiêu tài chính...
- Được sự hợp tác tích cực của các phòng ban, các bộ phận trong nhà trường.

3.2. Hạn chế

Các thành viên trong ban thanh tra nhân dân phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, vì vậy Ban thanh tra nhân dân chưa chủ động trong công việc./.

TM. BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH

Trịnh Thanh Tùng

TM. BAN THANH TRA NHÂN DÂN

TRƯỞNG BAN

Vũ Văn Luân

Nơi nhận:

- BCH CĐCS;
- Ban TTND;
- Lưu.

CÔNG ĐOÀN NGÀNH GIÁO DỤC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CĐCS TRƯỜNG THPT TÂN TÚC
BAN THANH TRA NHÂN DÂN
Số: 02-2020 /KH-TTND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN NĂM HỌC 2020 – 2021

1. Đặc điểm - Tình hình

1.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, hỗ trợ tích cực của Ban Giám hiệu (BGH), Ban Chấp hành công đoàn cơ sở (BCHCĐCS).

- Đa số giáo viên của trường có tuổi rất trẻ, nhiệt tình, hăng say trong công tác chuyên môn và các công tác kiêm nhiệm, có tinh thần đoàn kết cao trong mọi nhiệm vụ được giao.

1.2. Khó khăn

- Đa số giáo viên mới vào nghề nên chưa có nhiều kinh nghiệm và hầu như giáo viên nhà xa nơi giảng dạy, không cư trú tại huyện Bình Chánh.

- Giáo viên thu nhập còn thấp.

2. Phương hướng và nhiệm vụ

2.1. Phương hướng

Phát huy ngày càng cao tính đoàn kết và tính tích cực hơn trong mọi công việc của trường trong đó ngăn ngừa và hạn chế các mặt tiêu cực (nếu có) Ban Thanh tra nhân dân (TTND) giám sát các mặt hoạt động của đơn vị, cá nhân trong việc hoàn thành nhiệm vụ năm học hàng năm và việc thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Cán bộ - Công chức - Viên chức (CB-CC-VC).

2.2. Nhiệm vụ - Giám sát

- Việc tuyển dụng, sử dụng và thực hiện các chế độ chính sách đối với CB-CC-VC theo quy định của pháp luật;

- Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị;

- Việc sử dụng kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác, sử dụng các quỹ, chấp hành chế độ quản lý tài chính, tài sản và công tác tự kiểm tra tài chính của cơ quan, đơn vị;

- Việc thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị;

- Việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý sai phạm theo kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực pháp luật tại cơ quan, đơn vị.

- Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; việc xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị;

- Những việc khác theo quy định của pháp luật.

3. Những chỉ tiêu cụ thể

3.1. Giám sát

- Trưởng Ban TTND: trách nhiệm chung, tổng hợp báo cáo, giám sát việc xét thi đua, khiếu nại, tố cáo, chủ trì họp ban thanh tra nhân dân định kỳ hàng quý và đột xuất, đại diện ban TTND dự các kỳ họp định kỳ hàng tháng, đột xuất theo yêu cầu của BCHCĐCS, xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban TTND hàng quý, báo cáo đề BCHCĐCS quyết định.

- Thành viên TTND: giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế, chính sách, chế độ. Giám sát việc thu chi, quỹ phúc lợi tài sản vật tư, chi tiêu tài chính, việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ công tác hàng năm, việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại.

3.2. Sinh hoạt

- Họp định kỳ, hàng quý (tuần đầu của mỗi quý).

- Họp đột xuất theo yêu cầu của công việc.

4. Kế hoạch cụ thể theo quý, tháng

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG TÁC	NGƯỜI THỰC HIỆN	GHI CHÚ
9/2020	Lên phương hướng hoạt động của Ban TTND, kế hoạch năm học. - Giám sát việc: + Thu các khoản đầu năm. + Phân công lao động. + Việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn.	Trưởng ban Thành viên 1 Trưởng ban Thành viên 2	
10/2020	- Giám sát việc thực hiện: + Quy chế chuyên môn. + Nội quy của CB-CC-VC. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước	Trưởng ban Thành viên 2	
11/2020	- Việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn. - Giám sát việc thực hiện các quỹ: + Học phí. + Phúc lợi. + Ngoài giờ. - Giám sát công tác chuẩn bị khám sức khỏe	Trưởng ban Thành viên 1	
12/2020	- Giám sát việc:		

	+ Công khai tài chánh của trường . + Ôn tập, thực hiện điểm số học kỳ I . - Họp định kỳ.	Thành viên 1 Thành viên 2 Ban TTND	
01/2021	- Giám sát việc : + Kiểm kê tài sản theo quy định chung của Nhà nước. + Chế độ chính sách đối với CB-CC-VC. + Thực hiện nghị quyết Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, kế hoạch năm học.	Trưởng ban Thành viên 1 Trưởng ban	
02/2021	- Giám sát việc xét thi đua học kỳ I.	Trưởng ban	
3/2021	- Giám sát việc : + Phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi. + Thực hiện quy chế chuyên môn, nội quy giáo viên. - Họp định kỳ.	Thành viên 2 Trưởng ban Ban TTND	
4/2021	- Giám sát việc : + Ôn tập, phụ đạo học sinh yếu, thực hiện điểm số HK II. + Thu chi các quỹ. + Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước	Thành viên 2 Ban TTND	
5/2021	- Giám sát việc: + Thực hiện chương trình, hồ sơ sổ sách. + Ôn tập, phụ đạo học sinh yếu, chuẩn bị thi Học kỳ II, coi thi tốt nghiệp THPT năm 2019- 2020. + Xét lên lớp của HS, học sinh thi lại, rèn luyện hè. + Công khai tài chánh. + Công tác chuẩn bị tham quan hè + Xét thi đua cuối năm học của CB-CC-VC.	Thành viên 2 Thành viên 1 Trưởng ban	
6/2021	- Giám sát việc: + Coi thi, chấm thi. + Chế độ nghỉ phép của CB-CC-VC-NLĐ. + Tu bổ cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị - Họp định kỳ. + Thực hiện các chế độ chính sách đối với CB-CC-VC theo quy định của pháp luật	Thành viên 2 Thành viên 1 Trưởng ban Ban TTND	

7/2021	- Giám sát việc: + Sinh hoạt, rèn luyện trong hè. + Tuyển sinh lớp 10. + Chấp hành chế độ quản lý tài chính, tài sản và công tác tự kiểm tra tài chính của cơ quan, đơn vị.	Thành viên 2 Trưởng ban	
8/2021	- Giám sát việc: + Tổ chức ôn tập thi lại, xét lên lớp cho học sinh thi lại. + Chuẩn bị cho năm học mới 2021 - 2022. + Chuẩn bị Hội nghị CB-CC-VC - Chuẩn bị báo cáo tổng kết nhiệm kỳ ban TTND	Thành viên 2 Trưởng ban	

TM. BCH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH

TM. BAN THANH TRA NHÂN DÂN
TRƯỞNG BAN

Trịnh Thanh Tùng

Vũ Văn Luân

Thành phố Minh, ngày 08 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ THI ĐUA NĂM HỌC 2019 - 2020 VÀ PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM HỌC 2020 - 2021

Năm học 2019 - 2020 là năm học thứ tư triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Ngành GD&ĐT Thành phố tiếp tục tập trung thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 29 Hội nghị Trung ương 8 - Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm đưa giáo dục và đào tạo thành phố nhanh chóng hội nhập khu vực và quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của thành phố.

Những kết quả đạt được qua các phong trào thi đua trong năm học đã khẳng định sự nỗ lực rất lớn của toàn thể cán bộ, quản lý, thầy cô giáo và học sinh toàn trường, cụ thể được đánh giá như sau:

Phần thứ 1

BÁO CÁO TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM HỌC 2019- 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

- Đội ngũ đoàn kết, được sự quan tâm của Chi bộ, Ban Giám hiệu nhà trường trên tất cả các mặt hoạt động của Công đoàn.
- Đa số đoàn viên trẻ, ham học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; năng nổ, nhiệt tình tham gia trong các phong trào thể dục thể thao.
- Hầu hết có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, tin tưởng vào đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Khó khăn:

- Đoàn viên Công đoàn có tuổi đời và tuổi nghề còn trẻ, kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế.
- Thu nhập và đời sống của đa số công đoàn viên còn thấp.
- Tình hình dịch bệnh Covid 19 đã làm cho đội ngũ công đoàn viên gặp khó khăn trong công tác giảng dạy và cả về đời sống kinh tế.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, CHỈ ĐẠO CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn thi đua như: Nghị định số 42/2010/NĐCP

ngày 15/4/2010 Quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Công đoàn phối hợp với chuyên môn tổ chức triển khai đến các tổ chuyên môn, tổ Công đoàn; cụ thể hoá các văn bản thi đua của các cấp, lồng ghép triển khai, thực hiện, đẩy mạnh các cuộc vận động.

Công tác chỉ đạo thi đua trong nhà trường vẫn diễn ra một cách nề nếp, thống nhất và chặt chẽ. Kết hợp các cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Phong trào thi đua dạy tốt - học tốt

- Công đoàn đã phối hợp với chuyên môn khuyến khích giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng CNTT, quy định mỗi giáo viên phải thao giảng cụm hoặc thao giảng trường bằng giáo án điện tử.

- Phối hợp tổ chức sinh hoạt các câu lạc bộ đội nhóm trong học sinh.

Với sự nỗ lực của toàn thể CBGV và sự quan tâm của Ngành, năm học vừa qua, tập thể nhà trường, công đoàn và tất cả các tổ chức trong nhà trường đã đạt được thành tích như sau:

a) Về danh hiệu cá nhân

- Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố: 03 (đã gửi hồ sơ).

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 15/101 (đã gửi hồ sơ).

- Lao động tiên tiến: 99/101.

b) Về tập thể

- Trường đạt danh hiệu: “Tập thể lao động xuất sắc” và nhận Cờ thi đua Thành phố.

- Công đoàn đạt danh hiệu “CĐCS hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” và nhận Bằng khen của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chi đoàn Giáo viên: Đạt danh hiệu “Vững mạnh”.

- Đoàn Trường: Đạt danh hiệu “Vững mạnh”.

2. Tiếp tục đổi mới nội dung phong trào thi đua và công tác khen thưởng gắn với quán triệt và thực hiện tốt nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, bằng việc tổ chức cho CĐV đăng kí trong sổ đỏ, với những việc làm vô cùng thiết, nhằm nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo, cần kiệm, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhà giáo, người lao động góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị vững mạnh.

- Nhà trường đã tổ chức bình xét để chọn và khen thưởng 04 tập thể và 51 cá nhân có thành tích thực hiện tốt việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh” nhân dịp sinh nhật Bác.

- Tập trung xây dựng tổ chức chính trị xã hội trong đơn vị, đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, kịp thời phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu cho Đảng những đoàn viên ưu tú để Đảng xem xét kết nạp. Trong năm học vừa qua, công đoàn đã giới thiệu cho chi bộ 02 công đoàn viên ưu tú, chi bộ đã kết nạp được 02 đảng viên, Chi đoàn giáo viên giới thiệu 02, Đoàn trường giới thiệu 01.

3. Công đoàn luôn chăm lo đời sống và bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng cho đoàn viên công đoàn, tham gia tốt các hoạt động xã hội

- Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ nhà trường, Công đoàn đã phối hợp với chính quyền thường xuyên chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ - giáo viên – nhân viên (CB-GV-NV) như: Các khoản phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp ưu đãi cho CB-GV-NV đúng chế độ. Chế độ BHXH, BHYT được thực hiện nghiêm túc.

- Công đoàn phối hợp với chính quyền để tổ chức Hội nghị CB-CC-VC đúng thời hạn, đảm bảo dân chủ, khoa học, xây dựng được các quy chế của đơn vị, cụ thể hóa được các chỉ tiêu thi đua trong nội bộ nhà trường. Nhà trường luôn công khai về chất lượng đào tạo, công khai tài chính, công khai về cơ sở vật chất, công khai dân chủ trong bình xét thi đua, khen thưởng. Chỉ đạo hoạt động của thanh tra nhân dân, kịp thời giải quyết các vướng mắc bất hợp pháp của cán bộ đoàn viên. Sử dụng các nguồn quỹ để chăm lo đời sống CB-CC-VC vào các ngày lễ, ngày Tết phù hợp với kinh phí của nhà trường.

- Công đoàn đã vận động công đoàn viên tham gia tích cực các đợt vận động xã hội do Công đoàn Ngành và Sở giáo dục phát động, trong năm như tham gia đóng góp ủng hộ các loại quỹ cụ thể như: Ủng hộ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn: 2.330.000đ; Hỗ trợ CB-GV-NV có hoàn cảnh khó khăn: 5.800.000đ; Hỗ trợ theo các chương trình riêng khác của đơn vị: 2.485.000đ; các hình thức chăm lo khác: 8.000.000đ.

4. Bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn trong các cơ sở giáo dục; tổ chức phát động sâu rộng phong trào thi đua yêu nước gắn với các phong trào “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục.

5. Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo: Tạo điều kiện để giáo viên, nhân viên học bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, ngoại ngữ, tin học và chú trọng công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên trong đơn vị. Chủ động xây dựng quy chế hoạt động, quy chế dân chủ ở cơ sở, công khai, minh bạch trong thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, tổ chức tốt Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc theo Nghị định 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ, góp phần xây dựng đơn vị phát triển ổn định, bền vững.

6. Tổ chức, động viên đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động, học sinh và sinh viên tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao trong các đơn vị, trong Cụm và của Ngành phát động. Tăng cường các hoạt động chăm lo và tự chăm lo đời sống vật chất và tinh thần. Ở trường học, tổ chức tốt ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Mặt mạnh:

- Chi bộ quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo đơn vị thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm.
- Lãnh đạo nhà trường luôn theo sát nhắc nhở động viên giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.
- Đã thực hiện dân chủ trong quản lý, điều hành, phân công các thành viên góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.
- Tập thể giáo viên, nhân viên trẻ, rất nhiệt tình và năng nổ trong công tác, luôn theo sát học sinh, đặc biệt là công tác bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

2. Những mặt còn hạn chế:

- Vẫn còn nhiều phụ huynh lo mưu sinh trong cuộc sống chưa thật sự quan tâm đến con em mình, luôn khoán trắng việc dạy dỗ cho nhà trường. Cho nên trong thời gian tới nhà trường tập trung vận động, phối hợp với phụ huynh để giáo dục con em học sinh tốt hơn.
- Một số giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm, việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào bài giảng hoặc trong sinh hoạt chưa đạt hiệu quả thiết thực. Trong thời gian tới nhà trường tăng cường cho giáo viên tập huấn các lớp bồi dưỡng về kỹ năng, chuyên môn, công tác chủ nhiệm, ...

Phần thứ 2

PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM HỌC 2020- 2021

Năm học 2020 - 2021 là năm học thứ nhất triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố tiếp tục tập trung thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và bốn chương trình phát triển Thành phố Hồ Chí Minh 2020 - 2025/2030 nhằm đưa giáo dục và đào tạo thành phố nhanh chóng hội nhập khu vực và quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của thành phố.

Với chủ đề “Năm đẩy mạnh hoạt động văn hóa và xây dựng nếp sống văn minh đô thị”, khẩu hiệu hành động “Phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo,

nghĩa tình, xây dựng Thành phố thông minh, phát triển nhanh, bền vững, vì cả nước, cùng cả nước, vì hạnh phúc của Nhân dân”, quán triệt mục tiêu xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh văn minh, hiện đại, nghĩa tình đóng vai trò động lực trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và Chỉ thị của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2020 - 2021 của ngành Giáo dục, Hội đồng thi đua khen thưởng trường THPT Tân Túc phát động phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ quản lý, nhà giáo tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm” trong đội ngũ, nhằm thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; kỷ cương, nề nếp, kỷ luật lao động, nội quy, quy chế của nhà trường, đơn vị; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; mỗi cán bộ quản lý, nhà giáo không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm, tận tâm, yêu thương học sinh, sinh viên, xây dựng lối sống trong sạch, lành mạnh, tác phong mẫu mực mô phạm; tích cực trong học tập, bồi dưỡng, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao mức đạt được trong chuẩn nghề nghiệp, chuẩn cán bộ quản lý; đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” với nội dung trọng tâm “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, phát huy hiệu quả các nhóm nhà giáo cùng nhau phát triển và khuyến khích các giải pháp đổi mới, sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, sáng kiến cải tiến kỹ thuật áp dụng hiệu quả trong giảng dạy và công tác, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đề xuất các giải pháp cụ thể, cách làm sáng tạo, phù hợp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học. Phát động thi đua có chủ đề, chủ điểm, khuyến khích được đông đảo cán bộ quản lý, nhà giáo tham gia; kịp thời biểu dương, khen thưởng, tôn vinh cán bộ quản lý, nhà giáo tiêu biểu, tập thể có thành tích xuất sắc.

3. Quán triệt đầy đủ nội dung phương hướng, nhiệm vụ của năm học, gắn với triển khai thực hiện 19 đề án phát triển giai đoạn 2020 - 2025/2030 của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VII”, quyết tâm thực hiện đổi mới mạnh mẽ, sâu sắc tư duy giáo dục; đổi mới căn bản và toàn diện về chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá; coi trọng quản lý chất lượng giáo dục; trong đó chú trọng tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động tư vấn, trải nghiệm sáng tạo, rèn luyện kỹ năng sống, năng lực giải quyết vấn đề trong thực tế đời sống của học sinh, sinh viên; có các hoạt động thiết thực hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp; đảm bảo an toàn giao thông, an toàn thực phẩm và an ninh trật tự; phòng, chống tai nạn thương tích, đuối

nước, cháy nổ, thảm họa, thiên tai...; thường xuyên giáo dục lòng yêu nước, đạo đức, lối sống, các giá trị văn hóa, hướng học sinh, sinh viên đến Chân - Thiện - Mỹ; tích cực tham gia bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh trường, lớp học và cá nhân.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nội dung “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” gắn với phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; “Đổi mới - Sáng tạo để xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh, hiện đại” mà trọng tâm là tiếp tục bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn trong các cơ sở giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục thông qua các phần mềm, hệ thống; nhân rộng trường học tiên tiến, hiện đại, vận dụng có hiệu quả những thành tố tích cực của các mô hình dạy học tiên tiến trên thế giới; tổ chức giáo dục hướng nghiệp, phân luồng có hiệu quả; thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo chuẩn quốc gia và quốc tế; đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo dựa trên kết quả đánh giá; đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.

5. Đẩy mạnh việc xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời, có nhiều giải pháp sáng tạo giúp người học thay đổi tư duy, nhận thức về học tập suốt đời nhằm thúc đẩy nhu cầu tự học, tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; tạo điều kiện thuận lợi để người học được tham gia học tập bằng nhiều hình thức, đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và của địa phương; tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, sáng tạo trong việc xây dựng gia đình học tập, dòng họ học tập và cộng đồng học tập.

6. Tiếp tục triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Thành phố. Hoàn thành kế hoạch tập huấn Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 năm học 2020-2021; Triển khai đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đại trà; nâng chuẩn giáo viên theo quy định, định hướng đạt chuẩn Ngoại ngữ - Tin học theo các chuẩn quốc tế. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp thành phố; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh - Tin học theo chuẩn quốc tế.

7. Tổ chức, động viên đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động, học sinh và sinh viên tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao trong các đơn vị giáo dục, trường học và các Cụm thi đua. Tăng cường các hoạt động chăm lo và tự chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, đền ơn đáp nghĩa cho nhà giáo, người lao động, học sinh và sinh viên có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn thiết thực chào mừng các ngày Lễ lớn của đất nước. Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 38 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/1982 - 20/11/2020).

8. Các chỉ tiêu cơ bản phấn đấu trong năm học 2020 - 2021

a) Chỉ tiêu về Chính quyền, Đoàn thể (Đảng, Công đoàn, Đoàn)

- Đơn vị đạt danh hiệu: ***“Tập thể lao động xuất sắc”***. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

- Chi bộ đạt danh hiệu: ***“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”***.

- Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu: ***“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”***; ***Cờ thi đua của LĐLĐ thành phố***.

- Đoàn TNCS đạt danh hiệu: ***“Đoàn cơ sở xuất sắc”***.

- Chi đoàn giáo viên: ***“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”***.

b) Các chỉ tiêu khác.

- Số tổ đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến: 12/12 tổ.

- Số tổ đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc: 6/12 tổ.

- Tỷ lệ cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trên 98,5%.

- Số cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 15/103 người.

- Có 01 CB-CC-VC đạt Huân chương lao động hạng 3.

- Có 1 cá nhân đăng ký Bằng khen của Bộ giáo dục.

- Số cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố: 4/15 người.

- Số Tổ Công đoàn đạt danh hiệu “Tổ công đoàn xuất sắc” cấp ngành: 3/10 tổ.

- Số đoàn viên đạt danh hiệu “Đoàn viên xuất sắc” cấp ngành: 10/103 người.

- Tất cả cá nhân thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Phong trào TDDT: Đạt nhiều huy chương và được giấy khen cấp Huyện và TP.

Trên đây là tổng kết công tác thi đua năm học 2019 - 2020 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác thi đua năm học 2020 - 2021.

Với sự quan tâm của Chi bộ, chính quyền - Hội đồng Thi đua khen thưởng trường THPT Tân Túc kêu gọi toàn thể GV-NV trong trường tiếp tục ***“Phát huy tinh thần chủ động, linh hoạt, sáng tạo, đoàn kết, trách nhiệm, ra sức thi đua lập thành tích xuất sắc”***, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp và đạt hiệu quả thiết thực góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2020 - 2021.

**HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG
TRƯỜNG THPT TÂN TÚC**

Thành phố Minh, ngày 31 tháng 11 năm 2020

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA GIÁO VIÊN
Năm học: 2020-2021

Căn cứ vào Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, nâng cao hiệu quả đào tạo, chất lượng giảng dạy và công tác, hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường thống nhất tiêu chuẩn thi đua (theo từng học kỳ) năm học 2020-2021 như sau:

Mục c A	Nội dung thi đua		Điểm quy định	Giám sát, Ghi nhận
	NỀN NẾP KỶ CƯƠNG		30	
1	Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. - Vi phạm pháp luật: Không xét thi đua; - Vi phạm an toàn giao thông: -2điểm/lần; - Vi phạm kế hoạch hóa gia đình: Không xét thi đua.		5	Chi bộ, BGH Công đoàn Chi đoàn
	Thực hiện nghiêm túc quy định của nhà trường. - Hút thuốc trong trường: -1điểm/lần; - Không thực hiện đồng phục: -1điểm/lần; nếu có xin phép thì -0,5điểm/lần; - Không xuống xe dẫn bộ khi ra vào cổng (ngoại trừ trời mưa lớn, chở hàng cổng kênh, phụ nữ mang thai), không để xe đúng nơi quy định: -1điểm/lần; - Sử dụng điện thoại trong giờ dạy (không để phục vụ giảng dạy hoặc công việc chung của nhà trường): -2điểm/lần.		5	BGH, CD Giám thị Bảo vệ

	3	Phẩm chất đạo đức tốt, quan hệ tốt với đồng nghiệp, không gây mất đoàn kết nội bộ. - Vi phạm: -5 điểm; - Gây mất đoàn kết nội bộ: Không xét thi đua.	5	CB, BGH CD, TTCM
	4	Tích cực tham gia phong trào thi đua dạy tốt, tham gia các cuộc vận động của ngành.	5	CD, TTCM
	5	Học tập chính trị, chào cờ, sinh hoạt chuyên đề, hội họp theo phân công. - Vắng không phép, bỏ về sớm: -2 điểm/lần; - Vắng có phép: -1 điểm/lần; - Không nộp bài thu hoạch: -1 điểm/lần.	5	BGH, CD, TTCM
	6	Tôn trọng nhân cách học sinh, không chửi bới, sỉ nhục, không được đánh học sinh, có uy tín với phụ huynh. - Đánh, sỉ nhục học sinh: Không xét thi đua; - Phụ huynh khiếu nại đúng, ảnh hưởng đến uy tín nhà trường: -5 điểm/lần; - Trù dập học sinh, bắt ép học sinh ra ngoài học thêm: Không xét thi đua.	5	BGH, TGT GVCN
B	THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN		55	
	1	Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phân phối chương trình, dạy đủ tiết trong thời khóa biểu. - Cắt xén chương trình: -5 điểm/bài; - Vắng tiết không dạy bù: -2 điểm/tiết.	5	PHT; TTCM; Học vụ.
	2	Đảm bảo ngày giờ công, ra vào lớp đúng giờ. - Nghỉ có phép (<i>dạy thay không đầy đủ</i>): -0,5 điểm/buổi; -1 điểm/ngày (BGH duyệt); - Nghỉ do đi công tác: Không trừ; - Nghỉ không phép: -2 điểm/buổi, -4 điểm/ngày; - Trễ họp, trễ dạy, trễ coi kiểm tra sau 5 phút: -0,5 điểm/lần; - Nghỉ quá ba lần họp hoặc hai buổi dạy (không phép): không xét thi đua; - Không coi kiểm tra theo phân công:	5	TGT, TKHD TTCM

		–2 điểm/lần; - Nghi do bệnh (có chỉ định của bác sỹ): trừ 1 điểm/đợt. <i>(Các trường hợp đặc biệt như nằm viện, tang gia... Hội đồng thi đưa xem xét và đặc cách từng trường hợp cụ thể)</i>		
	3	Hồ sơ chuyên môn đầy đủ, rõ ràng, cập nhật thường xuyên, đúng thời gian, sạch sẽ, không sai sót. - Dạy không có giáo án: –2 điểm/tiết; - Nhập điểm vào hệ thống quản lý điểm (trên mạng) chậm so với thời gian yêu cầu: –2 điểm/lần; - Nhập điểm sai phải điều chỉnh: –0,5 điểm/học sinh; - Chấm bài thiếu sót (chấm thiếu, cộng sót điểm): –0,5 điểm/bài; - Sổ hợp không ghi chép: –1 điểm/lần; - Dự giờ không đủ 4 tiết/học kỳ: –2 điểm/tiết; - Sổ đầu bài ghi thiếu nội dung, không ghi nhận xét, xếp loại: –0,5 điểm/lần; - Học bạ ghi sai, sửa sai qui chế, vào học bạ chậm so với quy định: + GV dạy từ 1 đến dưới 5 lớp: trừ 1 điểm/lỗi; + GV dạy từ 5 đến dưới 10 lớp: trừ 0,5 điểm/lỗi; + GV dạy từ 10 lớp trở lên: trừ 0,25 điểm/lỗi.	15	PHT; TTCM; Học vụ. <i>Trường hợp HSSS sai vào thời điểm cuối năm, sau khi đã xét thi đua, lỗi sai này sẽ cập nhật tính vào đợt xét thi đua học kỳ I năm sau.</i>
	4	Thao giảng, thực hiện chuyên đề, tham dự tập huấn chuyên môn nghiệp vụ theo quy định. - Không tham dự: –1 điểm/lần (nếu có lý do); –2 điểm/lần (không lý do).	5	PHT TTCM
	5	Thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy đạt hiệu quả cao. Sử dụng giáo án điện tử, học sinh học tập có hiệu quả. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc giảng dạy.	5	PHT TTCM
	6	Tự học nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, chính trị, bồi dưỡng thường xuyên.	5	BGH, TTCM

7	Tham gia tích cực các hoạt động ngoại khóa của trường, hoạt động đoàn thể, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.	5	CD, TLTN; BTCĐ																																	
8	Hiệu quả giảng dạy 1. Đối với giáo viên giảng dạy (trừ GV Thể dục): Tính thi đua dựa vào <i>điểm kiểm tra giữa kỳ và kiểm tra cuối kỳ</i>. Cách tính như sau: $X_{GV(khối lớp)} = \frac{\text{Điểm TB của tất cả học sinh các lớp GV dạy trong khối đó.}}{\text{Điểm TB của học sinh cả khối}}$ (Khối 10,11: Không tính lớp chọn) Nếu giáo viên dạy nhiều khối lớp thì điểm X bằng trung bình cộng (có hệ số) của điểm X từng khối. VD: dạy 3 lớp 10 và 2 lớp 11 thì: $X_{GV} = (3 * X_{GV(k10)} + 2 * X_{GV(k11)}) / 5.$ Điểm X làm tròn đến 2 chữ số thập phân và dựa vào qui tắc dưới đây để tính điểm hiệu quả giảng dạy. <table><tr><td></td><td>Điểm X</td><td>Thang điểm</td></tr><tr><td>1</td><td>Nếu X >= 1.00</td><td>được 10 điểm</td></tr><tr><td>2</td><td>Nếu 0.97 <= X < 1.00</td><td>được 9 điểm</td></tr><tr><td>3</td><td>Nếu 0.94 <= X < 0.97</td><td>được 8 điểm</td></tr><tr><td>4</td><td>Nếu 0.91 <= X < 0.94</td><td>được 7 điểm</td></tr><tr><td>5</td><td>Nếu 0.88 <= X < 0.91</td><td>được 6 điểm</td></tr><tr><td>6</td><td>Nếu 0.85 <= X < 0.88</td><td>được 5 điểm</td></tr><tr><td>7</td><td>Nếu 0.82 <= X < 0.85</td><td>được 4 điểm</td></tr><tr><td>8</td><td>Nếu 0.79 <= X < 0.82</td><td>được 3 điểm</td></tr><tr><td>9</td><td>Nếu 0.76 <= X < 0.79</td><td>được 2 điểm</td></tr><tr><td>10</td><td>Nếu X < 0.76</td><td>được 0 điểm</td></tr></table> 2. Đối với giáo viên môn Thể dục: X_{TD}=10 điểm khi 100% học sinh của lớp xếp loại đạt.		Điểm X	Thang điểm	1	Nếu X >= 1.00	được 10 điểm	2	Nếu 0.97 <= X < 1.00	được 9 điểm	3	Nếu 0.94 <= X < 0.97	được 8 điểm	4	Nếu 0.91 <= X < 0.94	được 7 điểm	5	Nếu 0.88 <= X < 0.91	được 6 điểm	6	Nếu 0.85 <= X < 0.88	được 5 điểm	7	Nếu 0.82 <= X < 0.85	được 4 điểm	8	Nếu 0.79 <= X < 0.82	được 3 điểm	9	Nếu 0.76 <= X < 0.79	được 2 điểm	10	Nếu X < 0.76	được 0 điểm	10	PHT TTCM VP
	Điểm X	Thang điểm																																		
1	Nếu X >= 1.00	được 10 điểm																																		
2	Nếu 0.97 <= X < 1.00	được 9 điểm																																		
3	Nếu 0.94 <= X < 0.97	được 8 điểm																																		
4	Nếu 0.91 <= X < 0.94	được 7 điểm																																		
5	Nếu 0.88 <= X < 0.91	được 6 điểm																																		
6	Nếu 0.85 <= X < 0.88	được 5 điểm																																		
7	Nếu 0.82 <= X < 0.85	được 4 điểm																																		
8	Nếu 0.79 <= X < 0.82	được 3 điểm																																		
9	Nếu 0.76 <= X < 0.79	được 2 điểm																																		
10	Nếu X < 0.76	được 0 điểm																																		

		Chưa đạt: –1điểm/học sinh (trừ tối đa 10 điểm) Quy ước: a) Nếu GV chỉ dạy môn Thể dục thì $X_{GV} = X_{TD}$; b) Nếu GV chỉ dạy môn Quốc phòng thì $X_{GV} = X_{QP}$; c) Nếu GV vừa dạy môn Thể dục, vừa dạy môn Quốc phòng thì $X_{GV} = \frac{X_{TD} + X_{QP}}{2}$		
C	CÔNG TÁC KIỂM NGHIỆM (TLTN, BTCĐGV, CTCĐ, TTCM)		15	
	1	Có đầy đủ kế hoạch công tác, hồ sơ sổ sách. - Thiếu kế hoạch, hồ sơ, sổ hợp: –1 điểm/loại.	4	BGH
	2	Hoàn thành tốt công tác được giao đúng thời hạn - Bị nhắc nhở: –1 điểm/lần.	4	BGH
	3	Báo cáo kịp thời - Không báo cáo: –4 điểm/lần; - Báo cáo chậm phải nhắc nhở: –1 điểm/lần.	4	BGH
	4	Thường xuyên kiểm tra tất cả các công việc của giáo viên, nhân viên dưới quyền và có ghi biên bản. - Không kiểm tra, không có biên bản : –3 điểm/lần.	3	BGH
D	CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM		15	
	1	Duy trì sĩ số đến cuối năm (trừ trường hợp chuyển trường, học nghề). Học sinh bỏ học không có lí do: –1điểm/học sinh.	4	TGT,VP
	2	Không có học sinh ra hội đồng kỷ luật - Mức kỉ luật khiển trách, thông báo với cha mẹ học sinh: –1 điểm/học sinh; - Học sinh bị kỉ luật tạm dừng học ở trường có thời hạn: –2 điểm/học sinh.	4	BGH,TGT

3	Hồ sơ và sinh hoạt chủ nhiệm hiệu quả; PLL ghi đầy đủ thông tin, báo điểm đúng thời hạn; thường xuyên liên lạc với phụ huynh, có biện pháp giáo dục học sinh cá biệt. - Báo điểm qua phiếu liên lạc chậm so với quy định: -1 điểm/lần; - Không có minh chứng phối hợp với cha mẹ học sinh về học sinh cá biệt: -1 điểm/học sinh.	4	BGH, TGT, VP
4	Lớp đóng đầy đủ các khoản học phí - 100% học sinh của lớp đóng đủ học phí: 3 điểm; - Từ $\geq 90\%$ đến dưới 100% học sinh của lớp đóng đủ học phí: 2 điểm; - Từ $\geq 80\%$ đến dưới 90% học sinh của lớp đóng đủ học phí: 1 điểm;	3	TQ, KT, GVCN

- Lưu ý:

+ Giáo viên là đoàn viên nếu không đạt loại khá trở lên (khi xếp loại đoàn viên) thì không được xét Lao động tiên tiến. Chi đoàn giáo viên tổ chức xếp loại, đánh giá đối với đoàn viên trước khi nhà trường tổ chức xét thi đua.

+ Ưu tiên xét chọn danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở đối với các cá nhân được xếp loại viên chức ở mức Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

E. ĐIỂM THƯỞNG: Tối đa **05** điểm (Tính trên đơn vị học kỳ cho 4 mục)

1. Điểm thưởng cho giáo viên chủ nhiệm. (Căn cứ tính điểm: Điểm trung bình cộng của các tuần thi đua vào cuối học kỳ)

a) Các lớp nhóm khối 10 (12 lớp), Khối 11 (12 lớp)

- Hạng 1,2: +3 điểm;

- Hạng 3,4: +2 điểm.

b) Các lớp nhóm khối 12 (12 lớp)

- Hạng 1,2: +3 điểm;

- Hạng 3: +2 điểm.

c) Các lớp nhóm lớp chọn (9 lớp)

- Hạng 1,2: +3 điểm (với điều kiện điểm trung bình phải lớn hơn hoặc bằng lớp hạng 2 cùng khối)

2. Giáo viên tham gia phong trào các cấp: +1 điểm/đợt. Đạt giải từ cấp Huyện trở lên: +2 điểm.

3. Giáo viên, nhân viên tham gia cổ vũ, trong ban tổ chức: Giao cho ban tổ chức phong trào quyết định số lần cổ vũ trong mỗi đợt, điểm cộng không quá 2 điểm/học kỳ.

4. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học: (chỉ cộng giải cao nhất và cộng 1 lần):

- Cấp thành phố: Giải nhất: +3 điểm, Giải nhì: +2 điểm, Giải ba: +1 điểm; Giải khuyến khích: +0,5 điểm.

- Cấp quốc gia: Giải nhất: +4 điểm, Giải nhì: +3 điểm, Giải ba: +2 điểm, Giải khuyến khích: +1 điểm.

- Cấp cụm IV: cộng điểm bằng 50% so với giải cấp thành phố.

5. Tham gia các hoạt động tình nguyện và hiến máu nhân đạo: +1 điểm/đợt.

F. XẾP LOẠI

- Đối với GV giảng dạy, không có kiêm nhiệm và không chủ nhiệm: 80/85 điểm đủ điều kiện xét LĐTĐ;

- Đối với GV giảng dạy, có kiêm nhiệm hoặc chủ nhiệm: 90/100 điểm đủ điều kiện xét LĐTĐ;

- Đối với GV giảng dạy, có kiêm nhiệm và có chủ nhiệm: 100/115 điểm đủ điều kiện xét LĐTĐ.

- **Tự đánh giá:** Điểm: Xếp loại:

- **Đánh giá của tổ chuyên môn:** Điểm: Xếp loại:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN TÚC

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA NHÂN VIÊN
Năm học: 2020-2021

Căn cứ vào Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, nâng cao hiệu quả đào tạo, chất lượng giảng dạy và công tác, Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường thống nhất tiêu chuẩn thi đua (theo từng học kỳ) năm học 2020-2021 như sau:

Mục	Nội dung thi đua	Điểm quy định	Giám sát, Ghi nhận
A	NỀN NẾP KỶ CƯƠNG	30	
1	Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. - Vi phạm pháp luật : Không xét thi đua - Vi phạm ATGT : -2đ/1 lần - Vi phạm KHH gia đình : Không xét thi đua	5	Chi bộ, BGH Công đoàn Chi đoàn
2	Thực hiện tốt, nghiêm túc nội quy, quy định của nhà trường. - Hút thuốc trong trường : -1đ/ 1 lần - Không thực hiện đồng phục : - 1đ/1lần - Không xuống xe dẫn bộ khi ra vào cổng, không để xe đúng nơi quy định : -1đ/1 lần	5	BGH , CĐ Giám thị Bảo vệ
3	Phẩm chất đạo đức tốt, quan hệ tốt với đồng nghiệp, không gây mất đoàn kết nội bộ - Vi phạm : -5đ Gây mất đoàn kết nội bộ → Không xét thi đua.	5	CB, BGH CĐ TTCM
4	Tích cực tham gia phong trào, các cuộc vận động của ngành.	5	CĐ, TTCM
5	Tham gia học tập chính trị, chào cờ, sinh hoạt chuyên đề, hội họp theo phân công ... - Không tham gia : -2đ/1 lần, vắng có phép: -1đ/lần - Không nộp bài thu hoạch: -1đ/lần	5	BGH, CĐ TTCM
6	Tôn trọng nhân cách học sinh, không chửi bới, sỉ nhục, không được đánh học sinh. Có uy tín với phụ huynh. - Đánh, sỉ nhục học sinh : Không xét thi đua - Phụ huynh khiếu nại đúng, ảnh hưởng đến uy tín nhà trường : - 5đ/ 1 lần	5	BGH, TTCM
Mục B	THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN	60	

	1	Thực hiện tốt quy chế chuyên môn	5	BGH, TTCM
	2	Nhân viên được nghỉ 12 ngày phép trong năm, chỉ trừ điểm ngày giờ công từ ngày nghỉ thứ 13 trở đi. Đảm bảo ngày giờ công - Nghỉ có phép : -0,5đ/ 1 ngày (BGH duyệt) - Nghỉ do đi công tác: Không trừ - Nghỉ không phép : - 2đ/ 1 buổi - Trễ họp sau 5 phút: - 0,5 điểm/ 1 lần - Nghỉ 2 ngày không phép không xét thi đua - Nghỉ quá ba lần họp (không phép) không xét thi đua. <i>(Các trường hợp đặc biệt như nằm viện, tang gia... Hội đồng thi đua xem xét và đặc cách từng trường hợp cụ thể)</i>	15	BGH, TTCM
	3	Hồ sơ chuyên môn đầy đủ, rõ ràng, cập nhật thường xuyên, đúng thời gian, sạch sẽ, không sai sót... - Mỗi hồ sơ thiếu, cập nhật không đủ và không kịp thời trừ 3đ/ lần	15	HPCM; TTCM; Học vụ.
		Hoàn thành tốt kế hoạch đề ra theo yêu cầu của nhà trường. - Không hoàn tất tốt trừ 2 đ/lần	5	
		Chuyên công văn, báo cáo trực tiếp và kịp thời đến từng đối tượng. - Thiếu hoặc trễ trừ 2 điểm/ 1 lần	5	
		Hỗ trợ và phối hợp tốt với các ban ngành đoàn thể trong công việc nhà trường. - Không hoàn thành tốt - 2đ/ lần	5	
	4	Nắm rõ và thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công. - Không hoàn thành tốt - 2đ/ lần	5	HPCM TTCM
	5	Tham gia tích cực các hoạt động của trường, hoạt động đoàn thể	5	CĐ, TLTN; BTCĐ

* Nhân viên là đoàn viên, cuối năm xếp loại đoàn viên khá trở lên mới được xét thi đua

III ĐIỂM THƯỞNG : Tối đa 5 điểm (Tính trên đơn vị học kỳ cho 3 mục)

1. Tham gia phong trào các cấp : 1đ/đợt. Đạt giải cấp ngành (HCV,HCB,HCD): +2đ/1HC.
2. Tham gia cổ vũ, trong BTC: Giao cho BTC phong trào quyết định số lần cổ vũ trong mỗi đợt, điểm cộng không quá 2đ/1HK.
3. Tham gia các hoạt động tình nguyện và hiến máu nhân đạo : +1đ

- Tự đánh giá : Điểm Xếp loại:.....

- Đánh giá của tổ VP : Điểm : Xếp loại:.....

Từ 80 điểm trở lên đạt LĐTT.

Tổng cộng :điểm

Điểm tự chấm:.....

Điểm thưởng :.....

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN TÚC

Số: 131/QĐ-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Minh, ngày 30 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH **Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021**

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ, Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 9 tháng 8 năm 2006 của bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 113/2007/TT-BTC ngày 24 tháng 9 năm 2007 sửa đổi bổ sung Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ các quy định, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi của Nhà nước ban hành;

Căn cứ biên bản Hội nghị CBCCVC trường THPT Tân Túc năm học 2020-2021 ngày 27 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường THPT Tân Túc năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, các quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Ban giám hiệu, bộ phận kế toán và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường THPT Tân Túc, các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tài chính;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: VT, KT, BGH.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Tòng

QUY CHẾ

Chi tiêu nội bộ năm 2021

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 131 /QĐ-TT, ngày 30 tháng 11 năm 2020
của Hiệu trưởng trường THPT Tân Túc)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế chi tiêu nội bộ áp dụng đối với tất cả các nguồn kinh phí để thực hiện chế độ chi thường xuyên.
2. Quy chế này áp dụng trong phạm vi của đơn vị thực hiện trong năm 2021.
3. Đối tượng áp dụng: Toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

Điều 2. Mục đích xây dựng quy chế

1. Tạo điều kiện cho đơn vị chủ động trong việc sử dụng biên chế và kinh phí sự nghiệp một cách hợp lý nhất để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao;
2. Thúc đẩy việc sắp xếp, tổ chức bộ máy tinh gọn, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng biên chế và kinh phí sự nghiệp giáo dục;
3. Nâng cao hiệu suất lao động, hiệu quả sử dụng kinh phí sự nghiệp giáo dục, tăng thu nhập cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên;
4. Thực hiện quyền tự chủ, đồng thời gắn với trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Pháp luật. Tạo quyền chủ động cho cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên trong đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng quy chế

1. Bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
2. Các nội dung, mức chi của Quy chế không được vượt quá tiêu chuẩn, chế độ quy định hiện hành của Nhà nước *(nếu là đơn vị sự nghiệp do ngân sách đảm bảo toàn bộ kinh phí)*. Các nội dung, mức chi của Quy chế cao hơn hoặc thấp hơn tiêu chuẩn, chế độ quy định hiện hành của Nhà nước *(nếu là đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ kinh phí, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo 1 phần kinh phí)*
3. Quy chế chi tiêu nội bộ bao gồm các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu áp dụng thống nhất trong đơn vị nhằm sử dụng kinh phí có hiệu quả và tăng cường công tác quản lý, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao phù hợp với nguồn kinh phí hiện có của đơn vị;

4. Phải phù hợp với hoạt động đặc thù của đơn vị;
5. Thực hiện công khai, dân chủ và bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị;
6. Mọi chi tiêu phải đảm bảo có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp và theo đúng các quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước và quy chế này;
7. Đối với khoản kinh phí tổ chức dạy học buổi 2, học tiếng anh với người bản ngữ, học tự chọn, tổ chức bán trú của đơn vị, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và theo đúng quy định của cơ quan có thẩm quyền ban hành;
8. Phải được thảo luận rộng rãi, dân chủ, công khai trong đơn vị;
9. Phải có ý kiến tham gia của tổ chức Công đoàn và thẩm định của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Điều 4. Căn cứ để xây dựng quy chế

1. Quy định, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tài chính hiện hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
2. Tình hình thực hiện chi tiêu và sử dụng tài sản tại đơn vị qua các năm;
3. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và đặc điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao của đơn vị;
4. Chương trình, kế hoạch và các nhiệm vụ được giao trong năm;
5. Dự toán ngân sách được giao thực hiện chi thường xuyên.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. NGUỒN KINH PHÍ VÀ CÁC NỘI DUNG CHI THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ TỰ CHỦ

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ

1. Nguồn Ngân sách nhà nước cấp (sau khi đã cân đối với nguồn thu sự nghiệp); được cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp giao, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao;

2. Nguồn thu phí, lệ phí: phần được để lại là học phí theo chế độ quy định và kinh phí được cấp bù hàng năm theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP và Nghị định 145/2018/NĐ-CP;

- Thực hiện theo công văn số 2772/GDĐT-KHTC ngày 31 tháng 8 năm 2020 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2020-2021 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

- Định mức thu 100.000 đồng/học sinh/tháng, trong đó: 40% nộp ngân sách thực

hiện cải cách tiền lương, 60%: bổ sung kinh phí hoạt động sự nghiệp giáo dục.

3. Thu từ hoạt động dịch vụ, liên doanh, liên kết và cho thuê như cho thuê căn tin, giữ xe học sinh, khu thể thao,..

- Thu từ dịch vụ căn tin, nhà xe, khu thể thao theo hợp đồng ký kết giữa nhà trường và đơn vị đối tác số tiền: 594.000.000 đồng/năm, trong đó:

- + Căn tin: 350.000.000 đồng/năm
- + Nhà xe: 100.000.000 đồng/năm
- + Khu thể thao: 144.000.000 đồng/năm

- Trường có nghĩa vụ nộp thuế Giá trị gia tăng và thuế Thu nhập doanh nghiệp theo quy định Khoản 1 Điều 27 Thông tư 245/2009/TT-BTC “nghĩa vụ tài chính khác đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật, chênh lệch thu lớn hơn chi sau khi trừ chi phí (chi phí quản lý, chi hỗ trợ công tác phục vụ cho thuê mặt bằng, chi điện nước,...) Số tiền còn lại được bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị”. Nghĩa vụ tài chính khác ở đây chính là trích 40% thực hiện cải cách tiền lương, 60% trích vào quỹ phát triển sự nghiệp.

4. Nguồn thu thỏa thuận

4.1. Xây dựng dự toán thu

- Thu học phí buổi 2: Thực hiện theo công văn số 2925/GDĐT-KHTC ngày 14 tháng 9 năm 2020 về hướng dẫn khung mức thu đối với các khoản thu thỏa thuận cho các đơn vị trực thuộc sở năm học 2020-2021.

- Mức thu:

- + Dạy buổi 2: 300.000 đồng/học sinh/tháng $\times$ 9 tháng;
- + Anh văn bản ngữ: 110.000 đồng/học sinh/tháng $\times$ 8 tháng;
- + Tổ chức phục vụ và quản lý bán trú: 150.000 đồng/học sinh/tháng $\times$ 8 tháng;
- + Tiền vệ sinh bán trú: 50.000 đồng/học sinh/tháng $\times$ 8 tháng;
- + Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú: 200.000 đồng/học sinh/năm.

4.2. Xây dựng dự toán chi

4.2.1. Chi học phí buổi 2: Thực hiện theo hướng dẫn của Sở giáo dục ngày 14 tháng 01 năm 2020 (Phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo).

4.2.2. Chi theo dự toán chi tiết các nội dung chi

a) Chi luyện tập văn hóa

- Giảng dạy buổi 2 (cả 3 khối): 140.000 đồng/tiết thực dạy;
- Tiết chủ nhiệm: 140.000 đồng/tiết (Giáo viên chủ nhiệm thực hiện các hoạt động giáo dục học sinh buổi 2 được tính 2.5 tiết/tháng, giáo viên chủ nhiệm kiêm khối trưởng được tính 4 tiết/tháng, mức chi trả tính bằng tiết giảng dạy);
- Bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học: 140.000 đồng/tiết thực dạy;
- Dạy phụ đạo học sinh yếu, kém: 70.000 đồng/tiết thực dạy.

b) Chi các hoạt động khác

- **Chi nộp thuế:** 2% (tổng thu);
- **Chi quản lý, bộ phận gián tiếp tổ chức hoạt động buổi 2:** 15% tổng thu (Mức chi bộ phận gián tiếp do Hiệu trưởng quyết định tùy theo tính chất công việc, trong đó 2% chi công tác quản lý phí).
- **Chi nghiệp vụ chuyên môn**
 - + Câu lạc bộ học thuật, Câu lạc bộ năng khiếu: 120.000 đồng/tiết thực dạy (Số tiết được qui định);
 - + Kỹ năng sống, giáo dục giới tính - Luật hôn nhân - Bình đẳng giới: 120.000 đồng/tiết thực dạy (Số tiết được qui định);
 - + Xe thể năng: 120.000 đồng/tiết thực dạy (Số tiết được qui định);
 - + Công tác giám thị (Giám thị trực sau khi xong nghĩa vụ): 80.000 đồng/tiết (Buổi sáng tính 3 tiết, riêng nhóm trưởng cộng thêm 0,5 tiết mỗi buổi sáng. Buổi chiều đều tính 2,5 tiết);
 - + Hỗ trợ công tác chuyên môn 2 lần/năm học ở cuối mỗi học kỳ được tính theo thời gian thực tế làm việc, mức chi do Hiệu trưởng quyết định tùy theo tính chất công việc và tình hình tài chính của đơn vị;
 - + Hỗ trợ hoạt động ngoài giờ lên lớp, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động ngoại khóa cho học sinh 3 khối: 50.000 đồng/học sinh;
 - + Chi phí vật tư, hóa chất, đồ dùng dạy học, sách báo và các tài liệu chuyên môn khác,... phát sinh của các hoạt động tổ chức buổi 2 và các nội dung thu khác nếu có.
- **Chi khác:**
 - + Chi tổ chức câu lạc bộ: 200.000 đồng/tháng;
 - + Hỗ trợ chi trả tiền điện, nước, điện thoại, vệ sinh môi trường, văn phòng phẩm (tùy tình hình thực tế);
 - + Phụ trách âm thanh (2 người: 500.000 đồng/tháng/người),
 - + Phụ cấp cho Tổng giám thị: $0,25 \times$ mức lương cơ sở, Tổ chuyên môn thao giảng

cấp Cụm: 500.000đồng/lần thao giảng, Hỗ trợ các hoạt động phong trào mang tính chất tập thể ngoài nhà trường, hỗ trợ một phần bảo trì, sửa chữa cơ sở vật chất;

+ Phụ trách phòng tin học: 2 người: 300.000 đồng/tháng/người $\times$ số tháng thực học.

- Không dự toán kinh phí tổ chức tham quan du lịch của các cá nhân, tập thể. Không lập dự toán chi thu nhập tăng thêm. Sau khi tổ chức thực hiện các nội dung theo dự toán mà có phát sinh các khoản chênh lệch thu chi thì phải trích 40% cải cách tiền lương và trích lập các loại quỹ theo quy định.

4.2.3. Chi tổ chức phục vụ và quản lý bán trú

- Chi nộp thuế: 2,0% tổng thu;
- Chi quản lý lớp bán trú (50%): 140.000 đồng/buổi bán trú;
- Chi công tác quản lý: 8,0%;
- Hỗ trợ cơ sở vật chất phục vụ bán trú, tiền điện, nước,...(40%).

5. Nguồn thu hộ: Thực hiện thu đủ bù chi.

- Ấn phẩm: Phù hiệu, thẻ học sinh, sổ liên lạc điện tử, giấy kiểm tra, chụp ảnh,...
- + Khối 10: 160.000 đồng/năm học;
- + Khối 11 và khối 12: 130.000 đồng/năm học.
- Lệ phí thi nghề (Khối 11): 27.000 đồng/học sinh;
- Lệ phí sổ liên lạc điện tử: 100.000 đồng/học sinh/ năm học;
- Nước uống: 10.000 đồng /học sinh/ tháng $\times$ 9 tháng;
- Bảo hiểm tai nạn: 45.000 đồng /học sinh/ năm học (từ ngày 01 tháng 9 năm 2020 đến ngày 31 tháng 8 năm 2021);
- Bảo hiểm y tế:
- + Khối 10 và khối 11: 564.000 đồng/12 tháng (từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021)
- + Khối 12: 423.000 đồng/9 tháng (từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 30 tháng 9 năm 2021)
- Suất ăn bán trú: 25.000đồng/suất ăn.

Điều 6. Các nội dung chi thực hiện chế độ tự chủ:

1. Tiền lương, tiền công (Mục 6000)

1.1. Tiền lương: Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước tính trên cơ sở Hệ số lương cấp bậc (theo nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của

Chính phủ và thông tư liên tịch số: 01/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2005).

- Mức lương cơ sở: Theo qui định Nhà nước.
- Tiền lương của cán bộ, công chức, nhân viên được cử đi học tập trung trong nước: Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.
- Tiền lương của cán bộ, viên chức nghỉ ốm đau, thai sản: Do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả theo chế độ quy định.

1.2. Tiền công: Hiện nhà trường có diện tích khuôn viên rất lớn mặt bằng sân trường quá rộng nên trường hợp đồng nhân viên xác định và không xác định thời gian, thực hiện theo thỏa thuận giữa người lao động và Hiệu trưởng. Vì vậy tiền công và các khoản phụ cấp khác đơn vị tự cân đối để chi trả.

- Tiền công của người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung của Nhà nước (nếu có); tiền công thuê mướn khác tùy tình hình cụ thể của đơn vị;

- Tiền công hợp đồng lao động của trường được trả theo mức lương thỏa thuận, trường hợp trả theo mức lương tối thiểu của vùng theo Nghị định 141/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2017.

1.3. Phương thức chi trả: Chuyển trả một lần mỗi tháng vào tài khoản cá nhân của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

1.4. Thời gian chi trả: Từ ngày 05 đến ngày 10 hàng tháng (Trừ các tháng đầu quý).

2. Chi phụ cấp lương (Mục 6100)

2.1. Các khoản phụ cấp: Các khoản phụ cấp thực hiện theo chế độ hiện hành của Nhà nước, gồm: Phụ cấp chức vụ lãnh đạo; Phụ cấp ưu đãi; Phụ cấp thâm niên vượt khung; Phụ cấp thâm niên nghề; Phụ cấp trách nhiệm; Phụ cấp kiêm nhiệm; Phụ cấp khu vực...

a) Phụ cấp chức vụ lãnh đạo

- Thực hiện theo Thông tư số 33/2005/TT-BGDĐT ngày 8 tháng 12 năm 2005 và Công văn số 1489/GDĐT-TC về hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong cơ sở giáo dục công lập.

- + Hiệu trưởng: 0,70 (qui định của trường hạng 1);
- + Phó hiệu trưởng: 0,55 (qui định của trường hạng 1);
- + Tổ trưởng CM, hành chánh: 0,25;
- + Tổ phó CM, hành chánh: 0,15.

b) Phụ cấp trách nhiệm

- Trợ lý thanh niên 1: 0,25 so với mức lương cơ sở theo văn bản số 1208/GDĐT-TC ngày 16 tháng 4 năm 2019 về chế độ phụ cấp đối với Trợ lý Thanh niên.

- Kế toán trưởng: 0,2 so với mức lương cơ sở theo Thông tư 04/2018/TT-BNV về thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm của kế toán trưởng, phụ trách kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước.

c) Phụ cấp ưu đãi

- Đối với Giáo viên dạy lớp: 30% (hệ số lương+phụ cấp chức vụ) theo Thông tư liên tịch 244/2005/TT-LT-TCCP-TC-LĐTBXH-GDĐT ngày 06 tháng 10 năm 2005 của Tổ chức Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở Giáo dục công lập.

- Đối với cán bộ y tế trường học: 20% (hệ số lương+phụ cấp chức vụ) thực hiện theo thông tư số 02/2006/TTLB/BYT-BTC ngày 23 tháng 01 năm 2006 (Hợp đồng trường không tính).

d) Phụ cấp thâm niên vượt khung

- Theo Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ.

đ) Phụ cấp thâm niên nghề

- Căn cứ Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

- Căn cứ thông tư Liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 54/2011/NĐ-CP;

- Căn cứ văn bản số 620/LS-TC-GDĐT-NV-LĐTBXH ngày 03 tháng 7 năm 2012 của Liên Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Thông tư Liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH.

e) Phụ cấp sân bãi giáo viên TDTT

- Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng chính phủ quy định về chế độ bồi dưỡng và chế độ trang phục đối với giáo viên, giảng viên thể dục thể thao. Công văn 4145/GDĐT-KHTC ngày 12 tháng 12 năm 2013 về chế độ chi trang phục đối với giáo viên thể dục thể thao.

g) Phụ cấp sân bãi giáo viên giáo dục quốc phòng

- Theo thông tư liên tịch số 41/2004/TTLT-BGD&ĐT-BTC-BQP-BLĐTBXH ngày 31 tháng 12 năm 2004 hướng dẫn thực hiện một số chế độ, chính sách đối với cán

bộ quản lý, giảng viên, giáo viên giáo dục quốc phòng và công văn số 1366/GDĐT-KHTC ngày 22 tháng 09 năm 2005 của Sở GD & ĐT là 01% mức lương tối thiểu/tiết giảng.

- Các khoản trích nộp theo lương, bao gồm: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và kinh phí công đoàn.

2.2. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân: theo Thông tư 63/2017/2006/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban thanh tra nhân dân.

- Chi hoạt động Ban thanh tra nhân dân: 1.500.000 đồng/năm

2.3. Chi thanh toán giờ dạy vượt định mức

- Thực hiện theo thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT/BGDĐT-BNV-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2013 về chế độ trả lương thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập;

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2016/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2016 về quy định chế độ giảm định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở công lập thuộc hệ thống quốc dân.

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công của Hiệu trưởng thì Phó Hiệu trưởng chuyên môn phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác với số giờ vượt định mức giờ dạy của giáo viên giảng dạy trong năm học.

Ghi chú: Nếu giáo viên trung học kiêm nhiệm nhiều chức vụ chỉ được tính giảm định mức theo mức cao nhất.

- Công thức tính tiền lương dạy thêm giờ đối với giáo viên dạy vượt định mức giờ tiêu chuẩn/năm nhưng không quá 200 giờ chuẩn:

+ Tiền lương 01 giờ dạy thêm = Tiền lương 01 giờ dạy x 150%. Trong đó

+ Tiền lương dạy 01 giờ được tính như sau:

$$\text{Tiền lương 01 giờ dạy} = \frac{\text{Tổng tiền lương của 12 tháng trong năm học}}{\text{Định mức giờ dạy / năm}} \times \frac{\text{Số tuần dành cho giảng dạy}}{52 \text{ tuần}}$$

- Chi cho CB-GV-NV trực các ngày lễ, trực phòng chống bão lụt và các hoạt động khác theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường cụ thể như sau: Mức chi: 100.000 đồng/người/ngày.

- Nguồn kinh phí chi trả
- + Ngân sách nhà nước cấp chi thường xuyên;
- + Học phí.
- Đối tượng chi trả
- + Cán bộ, viên chức đang trực tiếp giảng dạy tại trường;
- + Cán bộ quản lý, cán bộ hành chính có tham gia giảng dạy.
- Phương thức và mức chi trả

+ *Đối với các cán bộ, giáo viên dạy trong trường*, căn cứ vào tổng số giờ vượt được tính theo bộ môn, sau đó tính cho mỗi giáo viên. Giờ dạy vượt định mức được tính bằng tổng số giờ thực hiện trừ đi tổng số giờ định mức đã quy đổi của từng giáo viên trong năm học. Định mức giờ của giáo viên theo Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;

+ *Đối với Giáo viên kiêm nhiệm các chức vụ lãnh đạo chính quyền, đoàn thể, các công việc quản lý khác trong trường*, nếu hoàn thành nhiệm vụ, tham gia giảng dạy được giảm một phần định mức công tác giảng dạy (ĐMGD). Nếu giảng dạy vượt số giờ định mức quy định được thanh toán toàn bộ số giờ vượt định mức đã quy đổi. Mức giảm định mức của cán bộ giảng dạy do kiêm nhiệm các công tác quản lý và định mức giảng dạy của các giáo viên kiêm nhiệm theo Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 9 tháng 6 năm 2017 của Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

+ Số giờ vượt định mức không quá 200 giờ tiêu chuẩn/năm học, được tính trả lương dạy thêm giờ theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2013 và Công văn số 997/NGCBQLCSGD-NG ngày 30 tháng 8 năm 2016 về việc tính tổng tiền lương của 12 tháng trong năm học. Từ 201 giờ tiêu chuẩn/năm học trở lên được trả theo đơn giá 40.000 đồng/giờ.

2.4. Thời gian làm việc, thời gian nghỉ hằng năm

- Thời gian làm việc của giáo viên trung học cơ sở và trung học phổ thông trong năm học là 42 tuần, trong đó:

+ 37 tuần dành cho việc giảng dạy và hoạt động giáo dục theo quy định về kế hoạch thời gian năm học.

+ 03 tuần dành cho học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

+ 01 tuần dành cho việc chuẩn bị năm học mới.

+ 01 tuần dành cho việc tổng kết năm học.

- Thời gian nghỉ hằng năm của giáo viên gồm: nghỉ hè, nghỉ tết âm lịch, nghỉ học

kỳ và các ngày nghỉ khác, cụ thể như sau:

- + Thời gian nghỉ hè của giáo viên thay cho nghỉ phép hằng năm là 02 tháng, được hưởng nguyên lương và các phụ cấp (nếu có);
- + Thời gian nghỉ tết âm lịch, nghỉ học kỳ theo quy định của UBND Thành phố;
- + Các ngày nghỉ khác theo quy định của Bộ Luật lao động.
- Căn cứ kế hoạch năm học, quy mô, đặc điểm, điều kiện cụ thể của từng trường, Hiệu trưởng bố trí thời gian nghỉ hằng năm cho giáo viên một cách hợp lý theo đúng quy định.

2.5. Chế độ giảm định mức tiết dạy

- Giáo viên chủ nhiệm được giảm 4 tiết/môn/tuần.
- Giáo viên kiêm phụ trách phòng học bộ môn được giảm 3 tiết/môn/tuần.
- Giáo viên kiêm nhiệm phụ trách công tác văn nghệ, thể dục toàn trường, phụ trách vườn trường, xưởng trường, phòng thiết bị, thư viện (nếu các công tác này chưa có cán bộ chuyên trách) được tính giảm từ 2 đến 3 tiết/tuần tùy khối lượng công việc và do Hiệu trưởng quyết định.
- Tổ trưởng chuyên môn được giảm 3 tiết/tuần, tổ phó chuyên môn được giảm 1 tiết/tuần.
- Giáo viên kiêm chủ tịch hội đồng trường, thư ký hội đồng trường được giảm 2 tiết/tuần.
- Giáo viên kiêm Trưởng ban Thanh tra nhân dân trường học được giảm 2 tiết/tuần.
- Giáo viên tập sự được giảm 2 tiết/tuần.
- Giáo viên nữ có con nhỏ dưới 12 tháng tuổi giảm 3 tiết/tuần.
- Căn cứ số 08/2016/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2016 quy định chế độ giảm định mức giờ dạy cho giáo viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Giáo viên làm Chủ tịch công đoàn, Phó chủ tịch công đoàn không chuyên trách được giảm 3 tiết/tuần;
- Giáo viên làm Ủy viên Ban chấp hành công đoàn, tổ trưởng, tổ phó công đoàn không chuyên trách được giảm 1 tiết/tuần.
- Để đảm bảo chất lượng giảng dạy và chất lượng công tác, mỗi giáo viên không làm kiêm nhiệm quá 2 chức vụ và được hưởng chế độ giảm định mức tiết dạy của chức vụ có số tiết giảm cao nhất.

2.6. Chế độ làm ngoài giờ

- Tùy theo tính chất công việc và mức độ thời gian, thực hiện theo Thông tư số 08/2005/TTLT- BNV-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm làm thêm ngoài giờ đối với cán bộ công chức, được Hiệu trưởng phê duyệt.

- Chi cho các cán bộ, viên chức trực các ngày lễ, tết, phòng chống bão lụt, các hoạt động khác theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường: 100.000 đồng/ngày.

- Tham gia tổ chức hội nghị cha mẹ học sinh: cán bộ, giáo viên chủ nhiệm, tổ trưởng chuyên môn, nhân viên văn phòng, khối trưởng chủ nhiệm: 150.000 đến 200.000 đồng/người, các bộ phận còn lại nếu tham gia theo sự phân công 100.000 đồng/người, nhân viên phục vụ: 80.000 đồng/ngày.

- Đưa học sinh tham gia ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường: ban tổ chức, giáo viên chủ nhiệm: từ 150.000 đến 200.000 đồng/người/ngày, các bộ phận còn lại nếu tham gia theo sự phân công 100.000 đồng/người/ngày (không giải quyết công tác phí).

- Giải quyết chế độ thai sản của giáo viên trùng với thời gian nghỉ hè: Nữ giáo viên nghỉ thai sản trong thời gian hè (tháng 6,7): thực hiện theo công văn số 1125/NGCBQLGD-CSNGCB ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Cục Nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục – Bộ Giáo dục Đào tạo. Trường hợp do yêu cầu công việc, nhà trường không bố trí được thời gian cho giáo viên nghỉ phép, mức chi hỗ trợ được quy định: Được hưởng tiền phụ cấp 12 ngày làm việc (1 tháng tính 6 ngày làm việc) + số ngày cộng thêm theo thâm niên công tác (cứ 5 năm công tác được tính thêm 1 ngày làm việc). Khoản mức: 200.000 đồng/ngày làm việc.

- Lưu ý: Nếu không nghỉ hết số ngày trong tháng thì cứ 5 ngày được tính 1 ngày làm việc được hưởng phụ cấp.

3. Thi đua, khen thưởng (Mục 6200)

3.1. Khen thưởng công tác bồi dưỡng , huấn luyện cho học sinh: (Thưởng từ nguồn thu sự nghiệp, nguồn quỹ khuyến học, khuyến tài)

a) Mức thưởng cho CB, GV bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa; thí nghiệm thực hành, Máy tính casio; đạt giải cấp TP và Olympic tháng 4:

- + Giải nhất: 1.000.000 đồng/học sinh;
- + Giải nhì: 800.000 đồng/học sinh;
- + Giải ba: 600.000 đồng/học sinh;
- + Giải khuyến khích: 400.000 đồng/học sinh;

b) Mức thưởng cho CB, GV bồi dưỡng học sinh nghiên cứu khoa học, dự án có giải đạt giải cấp TP:

- + Giải nhất: 1.000.000 đồng/đề tài;

- + Giải nhì: 800.000 đồng/đề tài;
- + Giải ba: 600.000 đồng/đề tài;
- + Giải khuyến khích: 400.000 đồng/đề tài.

c) Mức thưởng cho CB, GV bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa tham gia thi Olympic cụm IV:

- + Huy chương vàng: 300.000 đồng/ học sinh;
- + Huy chương bạc: 250.000 đồng/ học sinh;
- + Huy chương đồng: 200.000 đồng/ học sinh.

d) Mức thưởng cho học sinh giỏi, học sinh tiên tiến (cuối học kỳ I và cuối năm) như sau:

- + Học sinh tiên tiến: Tặng giấy khen của nhà trường và phần thưởng tùy theo Ban đại diện CMHS;
- + Học sinh giỏi: Tặng giấy khen của nhà trường và phần thưởng tùy theo Ban đại diện CMHS.

đ) Mức thưởng cho GV bồi dưỡng, huấn luyện cho học sinh hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT đạt giải do GV trực tiếp bồi dưỡng (theo kế hoạch và phân công) như sau:

- Cá nhân cấp Thành phố:
 - + Huy chương Vàng (giải nhất): 400.000đồng/giải;
 - + Huy chương Bạc (giải nhì): 300.000 đồng/giải;
 - + Huy chương Đồng (giải ba): 200.000 đồng/giải.
- Cá nhân cấp Huyện:
 - + Huy chương Vàng (giải nhất): 300.000 đồng/giải;
 - + Huy chương Bạc (giải nhì): 200.000 đồng/giải;
 - + Huy chương Đồng (giải ba): 100.000 đồng/giải.
- Tập thể cấp Thành phố:
 - + Huy chương Vàng (giải nhất): 1.000.000 đồng/giải;
 - + Huy chương Bạc (giải nhì): 800.000 đồng/giải;
 - + Huy chương Đồng (giải ba): 600.000 đồng/giải.
- + Giải khuyến khích: 400.000 đồng/giải
- Tập thể cấp Huyện:

- + Huy chương Vàng (giải nhất): 800.000 đồng/giải;
- + Huy chương Bạc (giải nhì): 600.000 đồng/giải;
- + Huy chương Đồng (giải ba): 400.000 đồng/giải.
- + Huy chương Đồng (giải ba, khuyến khích): 100.000 → 200.000 đồng/giải.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nghiệp vụ chuyên môn do nhà trường tổ chức thực hiện theo dự toán được duyệt của Hiệu trưởng.

e) Mức thưởng cho học sinh đạt giải TDTT, phong trào, đoàn thể Theo kế hoạch và phân công của nhà trường) như sau:

- Cá nhân cấp Thành phố:
 - + Huy chương Vàng (giải nhất): 400.000đồng/giải;
 - + Huy chương Bạc (giải nhì): 300.000 đồng/giải;
 - + Huy chương Đồng (giải ba): 200.000 đồng/giải.
 - + Giải khuyến khích: 100.000 đồng/giải
- Cá nhân cấp Huyện:
 - + Huy chương Vàng (giải nhất): 300.000 đồng/giải;
 - + Huy chương Bạc (giải nhì): 200.000 đồng/giải;
 - + Huy chương Đồng (giải ba): 100.000 đồng/giải.
 - + Giải khuyến khích: 80.000 đồng/giải
- Cá nhân cấp Trường:
 - + Huy chương Vàng (giải nhất): 150.000đồng/giải;
 - + Huy chương Bạc (giải nhì): 120.000 đồng/giải;
 - + Huy chương Đồng (giải ba, khuyến khích): 50.000 đến 100.000 đồng/giải.
- Tập thể cấp Thành phố:
 - + Huy chương Vàng (giải nhất): 1.000.000 đồng/giải;
 - + Huy chương Bạc (giải nhì): 800.000 đồng/giải;
 - + Huy chương Đồng (giải ba): 600.000 đồng/giải.
 - + Giải khuyến khích: 400.000 đồng/giải
- Tập thể cấp Huyện:
 - + Huy chương Vàng (giải nhất): 800.000 đồng/giải;

- + Huy chương Bạc (giải nhì): 600.000 đồng/giải;
- + Huy chương Đồng (giải ba): 400.000 đồng/giải.
- + Huy chương Đồng (giải ba, khuyến khích): 100.000 đến 200.000 đồng/giải.
- Tập thể cấp Trường:
- + Huy chương Vàng (giải nhất): 300.000 đồng/giải;
- + Huy chương Bạc (giải nhì): 250.000 đồng/giải;
- + Huy chương Đồng (giải ba, khuyến khích): 100.000 đến 200.000 đồng/giải.
- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nghiệp vụ chuyên môn do nhà trường tổ chức thực hiện theo dự toán được duyệt của hiệu trưởng. Kinh phí khen thưởng từ quỹ vận động đóng góp của phụ huynh học sinh, quỹ khuyến học.

3.2 Khen thưởng trong năm học

a) CB, GV, NV (Thưởng thêm từ nguồn thu của đơn vị): Khen thưởng theo giai đoạn, đột xuất. Định mức theo tình hình kinh phí và quyết định của hiệu trưởng.

b) Học sinh: (Thưởng từ nguồn vận động đóng góp của phụ huynh học sinh, quỹ khuyến học) cụ thể:

- Thi đua tổng kết năm học:
- + Nhất toàn trường: 600.000 đồng/giải
- + Nhì toàn trường: 500.000 đồng/giải
- + Ba toàn trường: 400.000 đồng/giải
- + Nhất khối : 400.000 đồng/giải
- + HS giỏi nhất trường: 1.000.000 đồng/giải
- + HS giỏi nhất khối: 500.000 đồng/giải
- Thi đua giai đoạn năm học
- + HS giỏi nhất trường: 300.000đồng/giải
- + HS giỏi nhất khối: 200.000đồng/giải

4. Các khoản trích nộp theo lương (Mục 6300) bao gồm: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và kinh phí công đoàn, bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động.

5. Dịch vụ công cộng (Mục 6500)

- Căn cứ CV 6890/BTC-HCSN ngày 23 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tài chính “về việc thực hiện tiết kiệm, tiết giảm tối đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm,

khánh tiết, hội nghị, công tác phí”. Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 111/2009/TTLT-BTC-BCT ngày 01 tháng 6 năm 2009 của Bộ Tài chính, Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện tiết kiệm điện trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Vật tư văn phòng (Mục 6550)

- Đối với bộ phận Văn phòng (Kế toán, Văn thư, Thư viện, Thiết bị, Y tế, Bảo vệ,...), Ban giám hiệu: Căn cứ giấy đề nghị mua Văn phòng phẩm được duyệt, cấp phát theo thực tế sử dụng cho các hoạt động quản lý chuyên môn của nhà trường .

- Căn cứ CV 6890/BTC-HCSN ngày 23 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tài chính. Căn cứ tình hình sử dụng thực tế, nhu cầu phát sinh trên tinh thần tiết kiệm. Đối với văn phòng phẩm dùng chung, xác định mức tiêu hao, thực hiện phương thức khoán theo từng đơn vị sử dụng.

- Thực hiện nhận văn bản, chỉ đạo qua mạng công nghệ thông tin để hạn chế in, photo giấy tờ không cần thiết, sử dụng giấy in tận dụng 2 mặt; hạn chế tối đa việc tổ chức khởi công, khánh thành, đón nhận danh hiệu...

7. Thông tin, tuyên truyền, liên lạc (Mục 6600)

7.1. Về việc sử dụng điện thoại

- Trích CV 6890/BTC-HCSN ngày 23 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tài chính về Tiết kiệm trong sử dụng điện thoại: *“Để sử dụng điện thoại tại công sở một cách hiệu quả, tiết kiệm: đề nghị các Bộ, ngành, địa phương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát các quy định hiện hành tại Quy chế chi tiêu nội bộ, bổ sung các quy định để tăng cường kiểm soát chi phí sử dụng điện thoại, ngăn chặn tình trạng gây lãng phí cho công quỹ nghiêm cấm cán bộ, giáo viên, công nhân viên sử dụng điện thoại tại công sở vào việc riêng...)”*.

- Nhà trường có quy định cụ thể cho từng máy điện thoại với các mức như sau:

+ Các máy điện thoại cố định trong trường: được thanh toán 100% cước phí;

+ Khoán tiền cước điện thoại di động (kinh phí từ nguồn thu buổi 2): Hiệu trưởng, kế toán: 400.000 đồng/tháng; Phó hiệu trưởng: 300.000 đồng/tháng; TLTN, CTCĐ, Văn thư: 200.000 đồng/tháng.

7.2. Về việc trang bị, quản lý và sử dụng phương tiện thông tin liên lạc, mạng LAN, máy FAX tại cơ quan

- Các phương tiện thông tin liên lạc trong các đơn vị chỉ phục vụ cho nhu cầu công việc của cơ quan và phải được quản lý chặt chẽ, đúng quy định, không dùng cho mục đích cá nhân và kinh doanh, cấm chơi Game trên các máy tính của nhà trường.

- Việc trang bị các phương tiện thông tin liên lạc phải căn cứ vào nhu cầu công việc và khả năng tài chính của đơn vị để trang bị cho phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu

quả. Hiệu trưởng có trách nhiệm quản lý chặt chẽ việc sử dụng phương tiện thông tin liên lạc trong đơn vị mình.

- Thanh toán cước phí sử dụng Internet theo hóa đơn được duyệt.

8. Chi tiêu hội nghị (Mục 6650)

- Theo quy định chế độ công tác phí, chế độ tổ chức các cuộc hội nghị theo quy định của TPHCM và Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài Chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chi báo cáo viên, giảng viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị trung ương và cấp tỉnh: Mức tối đa không quá 1.000.000 đồng/người/ngày.

- Chi báo cáo viên, giảng viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị từ cấp huyện và tương đương trở xuống : Mức tối đa không quá 500.000 đồng/người/ngày.

- Các khoản chi khác phục vụ hội nghị: thanh toán theo thực tế, phải có chứng từ: hợp đồng, giấy biên nhận, hoặc hóa đơn.

- Các khoản chi còn lại: Mức chi được thực hiện theo thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính. Đối với tiền đóng góp cho đại biểu dự hội nghị, Hiệu trưởng sẽ căn cứ vào nội dung hội nghị, tính hợp pháp, hợp lý của khoản đóng góp để quyết định. Tiền đóng góp chỉ được thanh toán khi có đầy đủ chứng từ hợp lệ. Không được thanh toán các khoản không đúng quy định.

9. Công tác phí (Mục 6700)

- Hiệu trưởng xem xét, cân nhắc khi cử người đi công tác (về số lượng người và thời gian đi công tác) bảo đảm hiệu quả công tác, sử dụng kinh phí tiết kiệm và trong phạm vi dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền giao.

- Thực hiện theo các nội dung quy định tại Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập:

- Công tác phí khoán mức tối đa 500.000 đồng/người/tháng, do Hiệu trưởng quyết định theo tính chất công việc và mức độ đi công tác hàng tháng đối với các đối tượng cụ thể như sau:

+ Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: 500.000 đồng/tháng;

+ Kế toán, Văn thư, TLTN: 500.000 đồng/tháng;

+ Thủ quỹ, CTCĐ, BT CĐGV, CBPC, TLTN 2 : 350.000 đồng/tháng;

+ Nhân viên y tế: 300.000 đồng/tháng (*từ nguồn quỹ chăm sóc sức khoẻ ban đầu*);

+ Các đối tượng khác khi tham dự họp, hội nghị, tập huấn, dự thao giảng chuyên môn cấp cụm, Thành phố chi 50.000đồng/lần - Quyết toán chi theo công lệnh;

+ Tham dự hội nghị, tập huấn ngoài thành phố mà nhà trường đã đóng kinh phí thì không giải quyết công tác phí;

- Các quy định khác về chế độ công tác phí không quy định trong quy chế này thì được thực hiện theo thông tư số 40/2017/TT-BTC và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

- Chứng từ thanh toán cho CB, GV, NV đi công tác gồm:

+ Giấy đi đường có ký duyệt của Hiệu trưởng và có dấu xác nhận của cơ quan đến công tác.

+ Hoá đơn thuê chỗ ở nơi đến công tác, vé tàu xe, cầu, đường, phà, cước hành lý. Trường hợp khoán thì không cần loại chứng từ này để thanh toán.

10. Thuê lao động trong nước (Mục 6757)

- Đối với nhân viên hợp đồng theo nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000: căn cứ Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 161/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ (sửa đổi bổ sung điều 7 Nghị định số 68/2000/NĐ-CP) quyết định “Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thì kinh phí thực hiện hợp đồng các công việc quy định tại Điều 1 Nghị định này được lấy từ nguồn tài chính ngoài quỹ tiền lương hàng năm của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật”. Do đó, quỹ tiền lương của đơn vị không tính tiền lương đối với các đối tượng là nhân viên hợp đồng.

11. Đối với các giáo viên thỉnh giảng: (Mục 7012) Mức chi trả giờ dạy theo hợp đồng ký kết.

12. Chi phí nghiệp vụ chuyên môn (Mục 7000)

- Chi vật tư hàng hóa phục vụ công tác tạp vụ, vệ sinh theo thực tế.

- Chi giảng dạy nghề cho học sinh: theo hợp đồng đã ký kết.

- Chi hỗ trợ kiểm tra tập trung: Mức chi do hiệu trưởng quyết định tùy theo tình hình tài chính của nhà trường.

- Chi cho bộ phận quản lý HS rèn luyện trong hè: Mức chi do hiệu trưởng quyết định tùy theo phân công và tính chất công việc được giao.

- Mức chi cho các hoạt động văn nghệ, phong trào, chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, Hội nghị, đại hội của nhà trường theo tình hình thực tế được Hiệu trưởng duyệt.

- Mức chi hỗ trợ (tiền ăn, tiền xe, tiền nước uống,...) cho học sinh tham gia thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh; thí nghiệm thực hành cấp tỉnh; học sinh tham gia hội khoẻ phù đổng và các giải điền kinh cấp cấp quận, cấp huyện, cấp tỉnh: tối đa không quá 100.000 đồng/ngày/học sinh (từ nguồn vận động đóng góp của phụ huynh)

- Vật tư tại Phòng thí nghiệm, trên lớp: Theo thực tế theo đề nghị của chuyên môn và xét duyệt của Hiệu trưởng.

- Mua sắm tài liệu, giáo trình, sách thư viện, photo tài liệu phục vụ cho nhu cầu chung: Chỉ mua theo nhu cầu thực tế của từng môn học và được Hiệu trưởng duyệt trước khi mua và chỉ theo từng lần mua.

- Hoạt động chuyên môn phải có kế hoạch được Hiệu trưởng phê duyệt .

*** Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi: (kinh phí từ nguồn thu buổi 2)**

- Tổ trưởng chuyên môn, hoặc P.HT phụ trách phải lập kế hoạch bồi dưỡng HSG trình Hiệu trưởng duyệt trước khi triển khai thực hiện với thời lượng qui định cụ thể như sau:

+ Thời gian bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp tỉnh, thành tối đa 2tiết/tuần, tổng số tiết nhà trường chi trả không quá 48 tiết (tính theo tiết dạy thực tế có điểm danh)

+ Hồ sơ đề thanh toán gồm: Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi đã được Hiệu trưởng duyệt; giấy đề nghị thanh toán, có ý kiến xác nhận của P.Hiệu trưởng phụ trách.

- Tiết bồi dưỡng học sinh giỏi được tính bằng tiết dạy buổi 2. Riêng việc bồi dưỡng môn Quốc phòng sẽ thực hiện chế độ theo công văn hướng dẫn của Sở Giáo dục.

*** Công tác nghiên cứu khoa học, dạy trên nền tảng công nghệ thông tin: (kinh phí từ nguồn thu buổi 2)**

- GV hoặc nhóm GV thực hiện phải lên kế hoạch, chọn đề tài, dự toán kinh phí trình Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

*** Công tác phụ đạo học sinh yếu, kém: (kinh phí từ nguồn thu buổi 2)**

- Căn cứ chất lượng học tập, quỹ thời gian, Tổ trưởng chuyên môn và Phó Hiệu trưởng CM lập kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, kém trình Hiệu trưởng duyệt trước khi triển khai thực hiện.

*** Các hoạt động thể dục thể thao cấp trường, cấp Thành phố:**

Tổ trưởng tổ TD-QP có trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức giải cấp trường và kế hoạch tham gia giải cấp Thành phố trình Hiệu trưởng duyệt và triển khai cụ thể trong toàn trường ít nhất 07 ngày trước ngày khai mạc giải;

- Lập bảng dự trù kinh phí tổ chức giải cấp trường và kinh phí tham gia giải cấp TP trình Hiệu trưởng duyệt ít nhất 3 ngày trước ngày giải khai mạc.

- Thanh quyết toán đầy đủ các khoản chi cho giải cấp trường và kinh phí tham dự giải cấp TP với đầy đủ chứng từ hợp pháp và hợp lệ theo qui định chung của nhà trường .

- Chi chuyên môn khác:

Chế độ giáo viên dạy môn thể dục và Giáo dục Quốc Phòng - An ninh: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BGDĐT - BLĐT BXH-BQP-BTC, ngày 16 tháng 7 năm 2015 hướng dẫn thực hiện một số chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng - an ninh; Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, Quy định về chế độ bồi dưỡng và chế độ trang phục đối với giáo viên, giảng viên thể dục thể thao và các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Định mức chi trang phục cho giáo viên dạy thể dục theo công văn thực tế của năm học; trang phục cho giáo viên dạy giáo dục quốc phòng - an ninh theo công văn thực tế của năm học (đối với giáo viên chuyên trách), không quá 1.000.000 đồng/giáo viên/năm (đối với giáo viên kiêm nhiệm). Chế độ trang phục đối với giáo viên dạy thể dục thể thao: Mức chi không vượt quá 2.000.000đ/ người/ năm, thực hiện theo văn bản số 3095/GDĐT-KHTC ngày 5/9/2014 về mức chi chế độ trang phục đối với giáo viên TDTT từ năm học 2014-2015; chế độ phụ cấp giáo viên dạy thể dục: chi trả bằng tiền và được tính bằng 01% mức lương cơ sở/tiết dạy, chế độ phụ cấp của giáo viên dạy Giáo dục Quốc phòng - An ninh thực hiện theo thông tư liên tịch số 53/2011/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BQP-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2011. Chế độ trang phục của nhân viên bảo vệ: định mức 2 bộ /người/năm học.

12. Chi khác (Mục 7750)

- Chi tiếp khách thực hiện theo quy định của Bộ tài chính trên tinh thần tiết kiệm và có hiệu quả. Tuỳ theo từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng quyết định.
- Chi quan hệ với các đơn vị, địa phương như Sinh hoạt cụm thi đua , lễ hội, kỷ niệm, khánh thành.... Tuỳ theo từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng quyết định.
- Chi họp Hội đồng trường mở rộng (Chi ủy, BGH, CTCĐ, TTCM, TTVP, TLTN, BTCĐGV, TTND, TGT,..), mức chi do hiệu trưởng quyết định tùy theo tình hình tài chính của đơn vị từ nguồn thu buổi 2.

13. Các hoạt động có thu

- Chi các khoản thu khác theo quy định của cấp trên
- Thu tuyển sinh Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp...: được trích lại tùy theo quy định của từng năm để chi mua biên lai thu, văn phòng phẩm phục vụ công tác thu, bồi dưỡng cho bộ phận thực hiện và mức chi do Hiệu trưởng quyết định tùy theo tình hình kinh phí.

14. Các quy định khác

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của nhà trường, nếu phát sinh các nội dung chi không có trong quy định này, Hiệu trưởng xem xét quyết định.

CHƯƠNG III

SỬ DỤNG KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

- Hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động tài chính, sau khi trang trải toàn bộ các khoản chi phí hoạt động, nếu còn chênh lệch thu lớn hơn chi nhà trường sẽ xử lý theo

trình tự như sau:

15. Chi thu nhập tăng thêm cho Cán bộ, giáo viên, nhân viên: (*chỉ tính hệ số thu nhập tăng thêm cho nguồn ngân sách*)

- Cuối năm, căn cứ vào nguồn thu sự nghiệp và khả năng tiết kiệm chi của nhà trường để xác định số tiền thu nhập tăng thêm. Căn cứ vào kết quả tài chính của năm, đơn vị sử dụng 70% số kinh phí chênh lệch thu lớn hơn chi đơn vị xác định chi trả thu nhập tăng thêm. Tổng mức thu nhập tăng thêm của đơn vị không vượt quá 3 lần quỹ lương cấp bậc, chức vụ trong năm do Nhà nước quy định.

- Căn cứ vào kết quả xếp loại trên cơ sở xét thi đua từng năm học đã được phê duyệt của các cấp và chức vụ công việc cụ thể cho từng cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng để tính thu nhập tăng thêm.

- Hiệu trưởng quyết định phương án chi trả tiền lương tăng thêm cho từng người lao động sau khi thông nhất với Chủ tịch Công đoàn và công khai trong đơn vị theo theo nguyên tắc người nào có công tác hiệu suất cao, đóng góp nhiều cho việc tăng thu, tiết kiệm chi thì hưởng nhiều hơn.

- Cụ thể quy định như sau:

+ **80%** chi bình quân.

+ **20%** chi theo hệ số chức vụ, hệ số kiêm nhiệm, hệ số tháng công tác.

* *Hệ số chức vụ (B1)*

Hiệu trưởng: 0.70; Phó hiệu trưởng: 0.55; Kế toán: 0.25

Bí thư chi bộ, Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng văn phòng, TKHĐ, TLTN, CTCĐ, BTCĐGV, TGT, Trưởng ban TTND: 0.25;

Phó BTCB, Phó CTCĐ, Phó BTCĐGV, Cán bộ pháp chế, Tổ phó CM, Tổ phó văn phòng, Khối trưởng chủ nhiệm, Thủ quỹ, TLTN 2: 0.15;

UV BCHCĐ, UV BCH CĐGV, Tổ trưởng tổ CĐ, thủ quỹ Công đoàn, nhóm trưởng, thành viên Ban TTND, thành viên Ủy ban kiểm tra, thành viên ban nữ công, kế toán chi bộ, kế toán công đoàn, Chi ủy viên, Thư ký CB, GVCN, Nhóm trưởng PV+BV: 0.1.

Lưu ý: CB, GV, NV được tính kiêm nhiệm nhiều chức vụ.

* *Hệ số tháng thực công tác tại trường (B2):* mỗi tháng làm việc được tính 0.1 (từ ngày 1/1 đến ngày 31/12 cùng năm).

* *Hệ số hiệu quả công tác (B3):* lấy kết quả thi đua của năm học ở mức cao nhất.

Bằng khen của Chính phủ: cộng thêm 1,0

Chiến sĩ thi đua TP, Bằng khen của Bộ GD, UBND TP: cộng thêm 0,9

Chiến sĩ thi đua cơ sở: cộng thêm 0,8

Theo kết quả thi đua: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 0.70. Lao động Tiên tiến 0.50. Hoàn thành nhiệm vụ 0.30. Không hoàn thành nhiệm vụ: 0.00

HỆ SỐ CÁ NHÂN = B1 + B2 + B3

Thu nhập tăng thêm của cá nhân được tính như sau:

Thu nhập tăng thêm của cá nhân (1 năm) = Hệ số tăng thêm của cá nhân $\times$ Mức thu nhập tăng thêm bình quân của đơn vị trong năm

Trong đó:

Mức thu nhập tăng thêm bình quân của trường trong năm = Tổng thu nhập tăng thêm của đơn vị / Tổng hệ số thu nhập tăng thêm của đơn vị

Tổng hệ số thu nhập tăng thêm = Hệ số tăng thêm của từng loại $\times$ Số người từng loại

Lưu ý : Đối với CB, GV, NV mới về trường từ tháng 8, tháng 9 của năm học: hiệu quả lao động không tính và tính thu nhập tăng thêm tối đa không quá 500.000 đồng/tháng thực tế làm việc, tùy theo tình hình tài chính của đơn vị và do hiệu trưởng quyết định.

16. Trích lập các quỹ

Trong năm tài chính, đơn vị tạm trích các quỹ:

***Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp:** trích 8% số chênh lệch thu lớn hơn chi dùng để:

- Chi hỗ trợ một phần kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên (theo nhu cầu đào tạo của nhà trường).

- Đầu tư, phát triển nâng cao hoạt động sự nghiệp, bổ sung vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ, huấn luyện nâng cao tay nghề năng lực cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

***Quỹ khen thưởng:** mức trích 2% số chênh lệch thu lớn hơn chi.

Thi đua, khen thưởng thực hiện theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

*** Quỹ phúc lợi:** mức trích 20% số chênh lệch thu lớn hơn chi.

a) Chi các ngày lễ, tết

- Ngày Tết Dương lịch: 200.000 đồng/người

- Ngày Quốc khánh: 200.000 đồng/người
- Ngày Thầy thuốc Việt nam 27/02 (nhân viên y tế): 200.000 đồng/người
- Giỗ tổ Hùng vương 10/ 3 (âm lịch): 200.000 đồng/người
- Ngày Giải phóng Miền Nam 30/4 và Quốc tế Lao động 01/5: 400.000 đồng/người
- Ngày Thương binh liệt sĩ 27/7 (thương binh, con liệt sỹ), Ngày Quân đội Nhân dân Việt nam 22/12 (cựu quân nhân): 200.000 đồng/người/ngày lễ.
- Ngày Quốc tế phụ nữ 08/3, ngày Phụ nữ VN 20/10, phụ nữ hai giới (dành cho CB, GV, NV nữ): 200.000 đồng/người/ngày lễ.
- Tuyên dương CB, GV, NV “Học tập, làm theo lời Bác”: 200.000 đồng/người
- Quà tết Trung thu: 200.000đồng/người
- Ngày nhà giáo Việt Nam: 1.000.000 đồng/người
- Tết âm lịch: 1.500.000 đồng/người
- Quà cho CB, GV, NV chuyển công tác: 200.000 đồng/người
- Hộp mặt CB, GV, NV: (đầu năm, HN CBCC-VC, 20/11, tất niên, tổng kết năm học), kinh phí thực tế phát sinh tùy theo tình hình tài chính của đơn vị do Hiệu trưởng quyết định.

b) Các khoản khác:

Nội dung	Ghi chú
1. Tham quan hè: (Bắt buộc) * Những trường hợp không tham gia: - CB, GV, NV được hiệu trưởng phân công làm nhiệm vụ. - CB, GV, NV gia đình có tang (tứ thân phụ mẫu, chồng/vợ, con). - CB, GV, NV nghỉ hậu sản, nằm viện. - Nhân viên bảo vệ trực trường. - CB, GV, NV không đăng ký tham quan hè, được phân công trực trường.	Mức chi (từ 2.000.000 đồng/người đến 5.000000/người) tùy theo tình hình tài chính của đơn vị. Hưởng 50% đến 100% suất theo quyết định của Hiệu trưởng Hưởng 100% suất. Hưởng 100% suất. Hưởng 100% suất (chỉ giải quyết tối đa 2 suất) Hưởng 15% suất.
2. Học tập, tập huấn do cấp trên tổ chức	Do Hiệu trưởng quyết định

3. Đồng phục.	500.000đồng/người/năm
4. Khám sức khỏe định kỳ Do nhà trường tổ chức.	Nam 400.000; nữ 500.000 đồng/ lần/năm
5/ Mua bảo hiểm tai nạn Mua cho CB, GV, NV đang tham gia công tác có mặt tại thời điểm ký HĐ mua bảo hiểm.	Nhà trường mua theo mức phí chung 56.000 đồng/năm/người
6/ Nước uống trong giờ làm việc	Thanh toán theo hóa đơn.

c) Hiệu hĩ, trợ cấp khó khăn:

Mỗi CB, GV, NV kết hôn	500.000 đồng/người
Tứ thân phụ mẫu, vợ, chồng, con CB, GV, NV qua đời.	500.000 đồng/người
Bản thân CB, GV, NV đột ngột qua đời	3.000.000 đồng/người
Thăm CB, GV, NV bệnh nằm viện điều trị.	500.000 đồng/người/lần (không quá 2 lần trong năm học, chính quyền 300.000 đồng, công đoàn 200.000 đồng).
Thăm tứ thân phụ mẫu, vợ, chồng, con CB, GV, NV bệnh nằm viện	300.000 đồng/người/lần (không quá 2 lần trong năm học, chính quyền 200.000 đồng, công đoàn 100.000 đồng).
CB, GV, NV nghỉ hưu (có thời gian công tác tại đơn vị từ đủ 5 năm trở lên)	Tặng phần quà (từ quỹ tương trợ)
Học tập, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn	Do hiệu trưởng quyết định

- Chi hỗ trợ cho các cơ quan, đoàn thể đóng trên địa bàn phường, các tổ chức xã hội và các cộng tác viên do Hiệu trưởng xét duyệt tùy vào tình hình thực tế của nhà trường.

- Chứng từ dùng để thanh toán: Giấy đề nghị thanh toán được duyệt kèm theo chứng từ có liên quan như: Giấy mời, phiếu báo tin, danh sách nhận tiền, phiếu thu tiền, hóa đơn, ...

Chương IV **SỬ DỤNG KINH PHÍ TIẾT KIỆM**

Điều 7. Phân bổ kinh phí tiết kiệm

- Số tiền tiết kiệm nhỏ hơn 1 lần quỹ lương cấp bậc chức vụ
- + Trích lập quỹ tăng thu nhập cho CB, CC, VC: 70%.

- + Trích lập Quỹ phát triển sự nghiệp: 05%
- + Quỹ khen thưởng cho CB,CC,VC: 05%.
- + Quỹ phúc lợi của cơ quan: 20%.
- Số tiền tiết kiệm vượt quá 2 lần lương trong năm:
- + Quỹ phát triển sự nghiệp: 25% .
- + Quỹ tăng thu nhập cho CB, CC, VC: 55% phần còn lại.
- + Quỹ khen thưởng cho CB, CC, VC: 15% phần còn lại.
- + Quỹ phúc lợi của cơ quan: 30% phần còn lại.
- Số tiền tiết kiệm nhỏ hơn 2 lần lương trong năm thì trích:
- + Quỹ phát triển sự nghiệp: 10%.
- + Quỹ tăng thu nhập cho CB, CC, VC: 55%.
- + Quỹ khen thưởng cho CB, CC, VC: 5%.
- + Quỹ phúc lợi của cơ quan: 30%.

Điều 8. Sử dụng quỹ tăng thu nhập

1. Đối tượng được hưởng: toàn thể CB, CC, VC trong biên chế và lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật.

2. Cách tính chi trả khoản tăng thu nhập: theo quy chế chi tiêu nội bộ của năm; Chi tăng thu nhập mỗi năm một lần vào tháng Một của năm sau (năm tài chính). Ưu tiên chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết 03 cho đối tượng, chi tiết dạy vượt định mức từ tiết thứ 201/năm (mỗi tiết 40.000/đồng).

3. CB, CC, VC nghỉ làm việc không hưởng lương thì không hưởng thu nhập tăng thêm trong thời gian đã nghỉ.

4. Chi tăng thu nhập theo Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐND

- Chi tăng thu nhập cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động theo Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ số:1370/UBND-KT về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 4 tháng 4 năm 2018; Căn cứ vào công văn 1456/UBND-KT ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân TP.Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh giảm hệ số tăng thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức:

- Đơn vị thực hiện chi trả tăng thu nhập cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành;

+ Đối với cán bộ, công chức, viên chức có hệ số lương trên 3,00: hệ số tăng thu nhập 0,6 lần so với tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ của năm 2021.

+ Đối với cán bộ, công chức, viên chức có hệ số lương từ 3,00 trở xuống: hệ số tăng thu nhập 0,8 lần so với tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ của năm 2021.

- Căn cứ vào công văn 180/UBND-VX ngày 13/01/2020 của Ủy ban nhân dân TP.Hồ Chí Minh về việc chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết 03/2018/NĐ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của HĐND thành phố cho người được tuyển dụng vào làm việc theo chế độ hợp đồng Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ và người làm việc tại các hội có tính chất đặc thù:

+ Đối tượng thụ hưởng: Nhân viên bảo vệ, phục vụ làm việc theo chế độ hợp đồng Nghị định 68/2000/NĐ-CP.

+ Mức chi:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Mức hưởng 3.000.000 đồng/quý

+ Kinh phí thực hiện:

+ Đơn vị cân đối từ nguồn kinh phí tiết kiệm chi thu nhập tăng thêm khi thực hiện theo cơ chế tự chủ (trước khi chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế tự chủ).

+ Hàng quý đơn vị sẽ tạm trích số chênh lệch thu lớn hơn chi của năm tài chính để chi trả thu nhập tăng thêm cho đối tượng hợp đồng Nghị định 68/2000/NĐ-CP. Cuối năm, đơn vị xác định kinh phí chênh lệch thu lớn hơn chi nếu vượt quá 3 lần quỹ lương cấp bậc, chức vụ trong năm do Nhà nước quy định thì đơn vị sẽ làm văn bản điều chỉnh và nộp trả lại kinh phí của năm 2020.

Điều 9. Sử dụng các quỹ trích lập

1. Quỹ khen thưởng

- Quỹ khen thưởng cơ quan được sử dụng vào việc động viên khen thưởng những cá nhân, tập thể tích cực công tác, chấp hành nghiêm chỉnh các nội qui, qui định của cơ quan theo quyết định khen thưởng của hiệu trưởng.

2. Quỹ phúc lợi

- Dùng chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể của người lao động trong đơn vị; trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động, Thủ trưởng đơn vị quyết định việc sử dụng quỹ theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

3. Quỹ phát triển sự nghiệp

- Chi bổ sung mua sắm, sửa chữa trang thiết bị cơ sở vật chất.

- Chi trợ giúp thêm đào tạo, huấn luyện nâng cao tay nghề, năng lực cho cán bộ công chức, viên chức của đơn vị.

CHƯƠNG V

QUY ĐỊNH VỀ DỰ TOÁN, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU CHI VÀ QUYẾT TOÁN

1. Quy định về dự toán

- Tất cả các nguồn tài chính (tiền và tài sản) đều thuộc quyền quản lý, sử dụng của trường, phải ghi trên sổ sách tài vụ của trường.
- Mọi khoản chi phải có trong dự toán hàng năm. Xây dựng kế hoạch tài chính dự trù vào tháng 6 năm trước trên cơ sở các dự trù và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Quy định về thực hiện nhiệm vụ thu - chi :

- Đối với các khoản thu - chi phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn, định mức chung của Nhà nước không ban hành các mức cao hơn.
- Tất cả các hoạt động sự nghiệp có thu đều được thực hiện theo dự toán thu - chi được Hiệu trưởng duyệt.
- Tất cả các hợp đồng kinh tế với bên ngoài đều do hiệu trưởng và người ủy quyền Hiệu trưởng ký.
- Chứng từ thu - chi phải có đầy đủ chữ ký duyệt của hiệu trưởng chuẩn chi và chữ ký trình duyệt của kế toán.
- Chứng từ lưu trữ theo quy định hiện hành, công khai tài chính dự toán hàng năm theo quy định của Bộ Tài chính.
- Cuối năm khóa sổ, thu hồi công nợ, đối chiếu số dư với kho bạc.

Điều 10. Thực hiện công khai và báo cáo tài chính

- Thực hiện công khai theo quy định của Nhà nước.
- Ban Thanh tra nhân dân và Tổ chức công đoàn của đơn vị có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, mọi quy định trước đây trái với qui chế này đều được bãi bỏ.
2. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề gì vướng mắc, chưa phù hợp, sẽ được xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nguyễn Thanh Tòng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN TÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2020

NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2020- 2021

Căn cứ Bộ Luật Lao động và Luật Công đoàn;

Căn cứ Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Văn bản 3094/GDĐT-CDGD ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Công đoàn ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong hoạt động của cơ sở hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập năm học 2020-2021;

Căn cứ các biên bản góp ý dự thảo nhiệm vụ năm học 2020-2021 và nội dung các quy chế mới (hoặc sửa đổi, bổ sung) đã được Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức cấp tổ năm học 2020-2021 của đơn vị thông qua ngày 28 tháng 10 năm 2020.

Sau khi nghe các báo cáo, tham luận góp ý bổ sung, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị nhất trí thông qua Nghị quyết hội nghị với các nội dung chính như sau:

I. VỀ NHIỆM VỤ NĂM HỌC VÀ CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

Phát huy những kết quả, thành tích và các kinh nghiệm của năm học 2019-2020, thực hiện yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tiếp tục phát triển cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, từng bước thực hiện chuẩn hóa, hiện đại hóa và xã hội hóa, thực hiện tốt chủ trương đổi mới nội dung và phương pháp dạy học; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp. Trong năm học 2020-2021 đơn vị thống nhất tập trung thực hiện các nhiệm vụ và các chỉ tiêu đã được Hội nghị biểu quyết thông qua như sau:

1. Về Phương hướng nhiệm vụ năm học

- Những nội dung đã thống nhất: Theo nội dung các Điều ghi trong Dự thảo Phương hướng nhiệm vụ năm học đã được báo cáo trước Hội nghị.

- Những nội dung cần sửa đổi, bổ sung: *không có*.

2. Về Giải pháp thực hiện

- Những nội dung đã thống nhất: Theo nội dung các Điều ghi trong Phương hướng nhiệm vụ năm học đã được báo cáo trước Hội nghị.

- Những nội dung cần sửa đổi, bổ sung: *không có*.

3. Về các chỉ tiêu phấn đấu

- Những nội dung đã thống nhất: theo nội dung các Điều ghi trong Phương hướng nhiệm vụ năm học đã được báo cáo trước Hội nghị.

- Những nội dung cần sửa đổi, bổ sung: (ghi cụ thể các Điều cần bổ sung)

+ Sửa đổi phần chỉ tiêu: Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

II. VỀ NỘI DUNG QUY CHẾ DÂN CHỦ

Hội nghị đã biểu quyết thống nhất:

1. Tiếp tục thực hiện (có cập nhật thời điểm) Quy chế Dân chủ trong hoạt động của trường THPT Tân Túc đã được ban hành kèm theo quyết định số 156/QĐ-TT ngày 20 tháng 10 năm 2018 của Thủ trưởng đơn vị. Quy chế này gồm: 3 Chương, 6 Mục và 14 Điều.

2. Các nội dung mới và các nội dung sửa đổi, bổ sung gồm có:

Về nội dung 3 công khai: cập nhật văn bản mới

+ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

III. VỀ NỘI DUNG QUY CHẾ CHI TIÊU NỘI BỘ

Hội nghị đã biểu quyết thống nhất:

1. Tiếp tục thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ đã được ban hành theo Quyết định số: 115/QĐ-TT ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Thủ trưởng đơn vị. Quy chế này gồm: 07 Chương và 12 Điều.

2. Các nội dung mới và các nội dung sửa đổi, bổ sung gồm có:

- Có điều chỉnh, bổ sung trước Hội nghị CB-CC-VC và đã thông qua toàn thể Hội nghị CB-CC-VC cấp tổ để lấy ý kiến;

- Trong Hội nghị CB-CC-VC cấp trường:

+ Điều chỉnh tỉ lệ chi thu nhập tăng thêm theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP: 80% chi bình quân và 20% chi theo hệ số; Mức chi khám sức khỏe cho CB, GV, NV: Nam là 400.000 đồng/người, Nữ là 500.000 đồng/người.

+ Bổ sung hệ số chi thu nhập tăng thêm theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP: TLTN2 là 0,15.

+ Bổ sung công tác phí cho giáo viên được điều động chấm thi tuyển sinh 10 và tốt nghiệp trung học phổ thông;

IV. VỀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA GIÁO VIÊN

1. Hội nghị đã biểu quyết thống nhất với dự thảo tiêu chuẩn đánh giá thi đua giáo viên năm học 2020-2021;

2. Các nội dung mới và các nội dung sửa đổi, bổ sung gồm có:

- Mục A2: Không thực hiện đồng phục: -1điểm/lần; nếu có xin phép thì -0,5điểm/lần; Sử dụng điện thoại trong giờ dạy (không để phục vụ giảng dạy hoặc công việc chung của nhà trường): -2điểm/lần.

- Mục A5: Vắng không phép, bỏ về sớm: -2điểm/lần; Vắng có phép: -1điểm/lần.

- Mục B2: Nghỉ quá ba lần họp hoặc hai buổi dạy (không phép): không xét thi đua.

- Mục D2:

+ Mức kỉ luật khiển trách, thông báo với cha mẹ học sinh: -1 điểm/học sinh;

+ Học sinh bị kỉ luật tạm dừng học ở trường có thời hạn: -2 điểm/học sinh.

- Mục E:

+ **Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học:** (chỉ cộng giải cao nhất và cộng 1 lần): Cấp thành phố: Giải nhất: +3 điểm, Giải nhì: +2 điểm, Giải ba: +1 điểm; Giải khuyến khích: +0,5 điểm.

- Mục F:

+ Đối với GV giảng dạy, không có kiêm nhiệm và không chủ nhiệm: 80/85 điểm đủ điều kiện xét LĐTT;

+ Đối với GV giảng dạy, có kiêm nhiệm hoặc chủ nhiệm: 90/100 điểm đủ điều kiện xét LĐTT;

+ Đối với GV giảng dạy, có kiêm nhiệm và có chủ nhiệm: 100/115 điểm đủ điều kiện xét LĐTT.

V. VỀ CÁC DANH HIỆU THI ĐUA CHÍNH QUYỀN, ĐẢNG, ĐOÀN THỂ CỦA TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN

Hội nghị đã biểu quyết thống nhất:

- Đơn vị đạt danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc;
- Chi bộ đạt danh hiệu: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Đoàn TNCS đạt danh hiệu: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Số tổ đạt danh hiệu “Tổ tiên tiến”: 12/12 tổ;
- Số tổ đạt danh hiệu “Tổ xuất sắc”: 06/12 tổ;
- Tỷ lệ cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”: 98,5%;
- Số cá nhân đề nghị đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua
- + Cấp Ngành (cấp cơ sở): 15 người;
- + Cấp thành phố: 04 người;
- Huân chương Lao động Hạng III: 01 người.
- Số tổ công đoàn đạt danh hiệu “Tổ công đoàn xuất sắc” : 10/12 tổ;
- Số đoàn viên đạt danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”: 102 người;
- Số cán bộ, đoàn viên công đoàn ưu tú giới thiệu cho Đảng : 05 người.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA THỦ TRƯỞNG, CÔNG ĐOÀN VÀ CB, CC, VC

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng

- Giao nhiệm vụ, chỉ tiêu, kế hoạch cụ thể cho từng Tổ; kiểm tra các bộ phận thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã đặt ra và giải quyết những phát sinh mới sau Hội nghị;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho CB, CC, VC hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách như tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi cho CB, CC, VC; Thực hiện công khai tài chính, phúc lợi của đơn vị theo quy định của Bộ Tài chính và nội dung 3 công khai của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Tạo điều kiện để Ban TTND của đơn vị hoạt động theo Luật Thanh tra 2010, thực hiện đầy đủ chế độ cho các thành viên Ban TTND và bảo đảm cho Công đoàn thực hiện quyền kiểm tra theo các Điều 10, 11 và 14 của Luật Công đoàn 2012.

- Cùng Ban Chấp hành công đoàn, định kỳ 6 tháng (hoặc mỗi học kỳ) một lần tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và Nghị quyết Hội nghị của đơn vị, tổ chức “Đối thoại” với CB, CC, VC để rút kinh nghiệm, bổ sung giải pháp mới và định ra những việc tiếp tục thực hiện.

2. Trách nhiệm của Ban Chấp hành công đoàn

- Phối hợp với chính quyền tổ chức các đợt thi đua, theo dõi phong trào, sơ kết, tổng kết kịp thời; vận động toàn thể CB, CC, VC hoàn thành tốt công tác được giao;

- Cùng chính quyền tham gia quản lý, giám sát các hoạt động của đơn vị theo luật Công đoàn, thực hiện đầy đủ các chỉ tiêu đề ra;

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết hội nghị; phát hiện và kiến nghị với Thủ trưởng các biện pháp giải quyết để thực hiện tốt Nghị quyết;

- Chỉ đạo Ban TTND của đơn vị thực hiện quyền giám sát, kiểm tra theo quy định của pháp luật (kết quả giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ, về thực hiện nội dung 3 công khai, về Quy chế chi tiêu nội bộ và Nghị quyết Hội nghị của đơn vị);

- Phối hợp cùng chính quyền chăm lo cải thiện đời sống cho đội ngũ CB, CC, VC;

- Cùng với Thủ trưởng đơn vị, định kỳ 6 tháng (hoặc mỗi học kỳ) một lần tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, nội dung thực hiện công khai, Quy chế chi tiêu nội bộ, Nghị quyết Hội nghị và phong trào thi đua, thông báo cho toàn thể CB, CC, VC của đơn vị được biết; phối hợp tổ chức đối thoại giữa Thủ trưởng đơn vị và CB, CC, VC trong đơn vị.

3. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức

- Đoàn kết, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được phân công trên cương vị công tác của mình, góp phần xây dựng đơn vị phát triển;

- Nghiêm chỉnh chấp hành đầy đủ mọi chính sách, pháp luật, quy định của Nhà nước và nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời;

- Thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật;

- Có tinh thần trách nhiệm trong công tác, giữ vững kỷ cương nề nếp, đảm bảo ngày giờ công. Nâng cao tính chủ động, tinh thần tự học, tự rèn, giữ gìn và bảo vệ tài sản chung;

- Tích cực phản ánh kịp thời tình hình thực hiện của đơn vị và đóng góp ý kiến trên tinh thần xây dựng đúng nơi, đúng lúc, đúng quy định.

VI. TRÁCH NHIỆM VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Chính quyền và Công đoàn cùng nhau thỏa thuận ký kết nghị quyết này; có trách nhiệm thi hành những vấn đề đã ghi trên. Nếu do thiếu tinh thần trách nhiệm không thực hiện đầy đủ, phải chịu trách nhiệm trước tập thể CB, CC, VC của đơn vị và cấp trên.

2. Tập thể CB, CC, VC của đơn vị có trách nhiệm thực hiện đầy đủ bản Nghị quyết này.

3. Thay mặt cho Hội nghị:

- Về đại diện Chính quyền : Ông Nguyễn Thanh Tòng

- Về đại diện Công đoàn : Ông Trịnh Thanh Tùng.

Cùng ký tên trong bản Nghị quyết này.

4. Nghị quyết này được toàn thể Hội nghị thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 10 năm 2020 cho đến khi có Nghị quyết mới./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TM. BAN CHẤP HÀNH CĐCS

Nguyễn Thanh Tòng

Trịnh Thanh Tùng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN TÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 10 năm 2020

BẢN KÝ KẾT GIAO ƯỚC THI ĐUA TẬP THỂ NĂM HỌC 2020 – 2021

Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ năm học 2020 - 2021;

Thực hiện kế hoạch thi đua của Tổ, của Trường trung học phổ thông Tân Túc năm học 2020 - 2021.

Hiệu trưởng và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở ký giao ước thi đua năm học 2020 - 2021, như sau:

I. Phần đầu đạt các chỉ tiêu và nhiệm vụ năm học 2020-2021

1. Các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị năm học 2020 – 2021

- Tiếp tục đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục (đổi mới cơ chế tổ chức, công tác quản lý, phương pháp giảng dạy và học tập, công tác kiểm tra đánh giá, công tác thi đua khen thưởng, ứng dụng CNTT, công tác thông tin tuyên truyền...), đảm bảo dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn; coi trọng quản lý chất lượng.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục và đào tạo. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường; nâng cao năng lực của đội ngũ viên chức quản lý và giáo viên.

- Quan tâm đầu tư phát triển nguồn nhân lực, chủ động xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm phát huy điểm mạnh và khắc phục các điểm yếu.

2. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng tổ chức bộ máy

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

- Số lượng Đảng viên đạt 25% trên tổng số VCQL-GV-NV.

- Số VCQL-GV-NV có trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên: 13, đạt 12%

- Trên 98,5% VCQL-GV-NV đạt lao động tiên tiến, 25% GV đạt GV giỏi cấp trường .

- Chiến sĩ thi đua: Cơ sở 15/103 người;

- Phần đầu có 25% viên chức đạt trên chuẩn (đã có, đang và tiếp tục theo học).

3. Một số nhiệm vụ công tác khác

Củng cố, phát huy vai trò tích cực của Ban công tác giáo dục chính trị tư tưởng đạo đức trong nhà trường THPT Tân Túc. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các

đoàn thể quần chúng: Công đoàn nắm vững tâm tư tình cảm, hoàn cảnh của mỗi CB-GV-NV; chăm lo bảo vệ lợi ích hợp pháp cho người lao động. Đoàn TNCS trường THPT Tân Túc tích cực giáo dục lý tưởng sống, kỹ năng sống cho đoàn viên thanh niên.

II. Các danh hiệu thi đua phần đầu đạt được trong năm học 2020 – 2021

1. Về tập thể

- Tập thể trường: Tập thể lao động xuất sắc. Cờ thi đua thành phố. Bằng khen của Thủ tướng.

- Chi bộ: Đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Công đoàn: đạt danh hiệu “Công đoàn vững mạnh”;

- Chi đoàn giáo viên, đoàn trường: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”;

2. Về cá nhân:

- Lao động tiên tiến: 100 %

- CSTĐ cơ sở: 15 (Tỉ lệ 15%)

- Phần đầu có CSTĐ cấp TP: 04 (Tỉ lệ 3,9%)

TT	HỌ VÀ TÊN	LĐ TT	CS TĐ CS	CS TĐ TP	CĐV XS CN	PHỤ NỮ 2 GIỚI	GĐ NG VH	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thanh Tòng	X	X	X			X	HCL ĐH3
2	Nguyễn Văn Dũng	X	X	X			X	
3	Võ Minh Châu	X					X	
4	Trịnh Văn Điệp	X	X				X	
5	Nguyễn Phi Hùng	X	X				X	
6	Lê Văn Tỉnh	X					X	
7	Nguyễn Thị Kim Thoa	X	X	X	X	X	X	
8	Cao Minh Khương	X	X				X	
9	Trần Thị Mộng Tuyền	X				X	X	
10	Hồng Thị Mỹ Kiều	X				X	X	
11	Lê Thị Hiền	X				X	X	

12	Huỳnh Bá Phước	X					X	
13	Đoàn Ngọc Ánh	X				X	X	
14	Võ Hoàng Minh Thư	X				X	X	
15	Đoàn Thị Ri-A	X				X	X	
16	Lê Quý Giang	X					X	
17	Dương Trường Thành	X					X	
18	Nguyễn Tứ Đình Trí	X					X	
19	Tạ Lê Duy	X	X		X		X	
20	Huỳnh Thị Phương Lan	X				X	X	
21	Võ Thị Ngọc Lý	X				X	X	
22	Phan Thị Mộng Linh	X				X	X	
23	Nguyễn Thị Minh Quỳnh	X				X	X	
24	Nguyễn Thị Thùy Quyên	X				X	X	
25	Văn Thị Trà My	X				X	X	
26	Vũ Thị Thu Hồng	X				X	X	
27	Vương Quốc Việt	X	X	X			X	
28	Nguyễn Thị Mỹ Anh	X				X	X	
29	Nguyễn Thị Kim Tuyền	X				X	X	
30	Phạm Khánh Vinh	X					X	
31	Phạm Vũ Ngọc Duy	X					X	
32	Phạm Thị Thu Thủy	X			X	X	X	

33	Thị Cẩm	X				X	X	
34	Nguyễn Hoàng Thảo Uyên	X				X	X	
35	Trịnh Giang Thùy Khương	X			X	X	X	
36	Hồng Thị Mỹ Dung	X			X	X	X	
37	Trương Thị Thanh Hương	X			X	X	X	
38	Phan Thị Hoàng Diễm	X				X	X	
39	Lê Thị Hằng	X				X	X	
40	Nguyễn Phương Hồng Đức	X				X	X	
41	Cao Thị Lan	X				X	X	
42	Phạm Thị Luyến	X				X	X	
43	Nguyễn Thị Thùy Linh	X				X	X	
44	Bùi Ngọc Đức	X					X	
45	Đỗ Thị Thanh Nhân	X	X		X	X	X	
46	Đồng Vũ Việt Nhi	X				X	X	
47	Cao Ích Bằng	X					X	
48	Võ Ngọc Thanh	X					X	
49	Huỳnh Tấn Thành	X					X	
50	Nguyễn Thị Lan Hương	X				X	X	
51	Tô Hoàng Thái	X					X	
52	Nguyễn Trung Kiên	X					X	
53	Nguyễn Thị Quỳnh	X				X	X	
54	Đậu Thị Hoa	X				X	X	

55	Ngô Thị Vân	X				X	X	
56	Huỳnh Thị Diên	X				X	X	
57	Đoàn Thị Dung	X	X	X	X	X	X	
58	Nguyễn Duy Cảnh	X	X				X	
59	Đào Thị Hải Vân	X				X	X	
60	Nguyễn Thị Bích Ngọc	X				X	X	
61	Trần Thị Hương	X	X	X	X	X	X	
62	Nghiêm Thị Kim Oanh	X	X		X	X	X	
63	Lê Thị Phương Thảo	X				X	X	
64	Nguyễn Tâm Hiền	X			X	X	X	
65	Liêu Như Yên	X				X	X	
66	Võ Thị Phương Ánh	X	X			X	X	
67	Phạm Thị Hồng Ngọc	X				X	X	
68	Trần Thy Bảo Ngọc	X	X		X	X	X	
69	Lê Thị Thương Tín	X				X	X	
70	Vũ Văn Luân	X					X	
71	Nguyễn Tuyết Vi	X				X	X	
72	Bùi Thị Thanh Tuyền	X				X	X	
73	Đoàn Thu Minh Khoa	X				X	X	
74	Nguyễn Lê Kiệt	X					X	
75	Mai Thị Kim Duyên	X				X	X	
76	Nguyễn Kim Quan	X			X		X	

77	Nguyễn Trang Hoàng	X	X		X		X	
78	Trịnh Thanh Tùng	X					X	
79	Lưu Ngọc Thanh Trâm	X	X			X	X	
80	Ngô Trường An	X			X		X	
81	Huỳnh Minh Thuận	X			X		X	
82	Võ Quang Huân	X					X	
83	Trần Thanh Tú	X					X	
84	Nguyễn Thị Hồng Loan	X			X	X	X	
85	Nguyễn Ngọc Phương Quỳnh	X			X	X	X	
86	Đoàn Nguyễn Thùy Dung	X			X	X	X	
87	Nguyễn Sỹ Bằng	X					X	
88	Ngô Thị Mai Thy	X				X	X	
89	Nguyễn Thị Thu Hương	X			X	X	X	
90	Vương Trần Thanh Tú	X					X	
91	Lâm Nguyễn Nhật Minh	X					X	
92	Lê Thị Thùy An	X	X			X	X	
93	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	X				X	X	
94	Mai Thành Chơn	X					X	
95	Vũ Thị Nga	X				X	X	
96	Nguyễn T. Hồng Phượng	X				X	X	
97	Huỳnh Thị Năm	X				X	X	
98	Trần Thị Hồng Vân	X				X	X	

99	Huỳnh Ngọc Thiên	X					X	
100	Phạm Ngọc Tuấn	X					X	
101	Nguyễn Thành Được	X					X	
102	Dương Hồng Hải	X					X	
Tổng số:		102	18	7	20	63	102	

TM. BAN CHẤP HÀNH CDCS
CHỦ TỊCH

Trịnh Thanh Tùng

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Tòng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN TÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 10 năm 2020

TỔNG HỢP ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA CÁC TỔ NĂM HỌC 2020- 2021

1. Báo cáo Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và kiểm điểm trách nhiệm hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch năm học 2019 - 2020, phương hướng nhiệm vụ năm học 2020- 2021

Tất cả các Tổ đều thống nhất với dự thảo.

2. Báo cáo Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết hội nghị CBCCVC và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở năm học 2019 - 2020

Tất cả các Tổ đều thống nhất với dự thảo.

3. Quyết định về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường THPT Tân Túc

Tất cả các Tổ đều thống nhất với dự thảo.

4. Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường THPT Tân Túc

Tất cả các Tổ đều thống nhất với dự thảo.

5. Báo cáo hoạt động Ban TTND năm học 2019- 2020

- Mục 2.5: Nhận xét chung: sửa lại “đạt kết quả tốt trong kì thi THPT”. (Tổ Văn)

6. Chương trình kế hoạch công tác của Ban TTND năm học 2020 – 2021

Tất cả các Tổ đều thống nhất với dự thảo.

7. Báo cáo Kết quả thi đua năm học 2019 - 2020 và Phát động phong trào thi đua năm học 2020- 2021

- Mục 8. Các chỉ tiêu cơ bản phấn đấu trong năm học 2020- 2021 đề nghị nâng chỉ tiêu Số tổ Công đoàn đạt danh hiệu “Tổ công đoàn xuất sắc cấp ngành” từ 3/10 tổ lên 4/10 tổ. (Tổ GD&CD)

8. Tiêu chuẩn đánh giá thi đua giáo viên năm học 2020 – 2021

8.1. Nền nếp kỷ cương

- Mục A2 -Sử dụng điện thoại trong giờ dạy, coi thi (không để phục vụ công việc giảng dạy **sửa thành** không để phục vụ cho công việc chung của nhà trường). (Tổ TD&QP)

- Mục A2 - Vi phạm đồng phục đề nghị: nếu có xin phép: -0,5 điểm; không xin phép: -1,0 điểm. (Tổ Văn)

- Mục A5 - Vắng có phép, bỏ về sớm đề nghị: vắng có phép: -0,5 điểm; bỏ về sớm: -1,0 điểm (vì khác nhau về thái độ làm việc). (Tổ Văn)

- Mục E: điểm thưởng đề nghị: Tăng điểm cộng cấp thành phố (nhất (+ 3,0 điểm, nhì + 2,0 điểm, ba + 1,0 điểm); tăng điểm cộng hiến máu vì đây là việc làm có nhiều ý nghĩa (+2 điểm); điểm thưởng không tính tối đa là + 5 điểm mà nên cộng đúng với số điểm giáo viên đã đạt được nhằm khuyến khích giáo viên tham gia nhiều hoạt động. (Tổ Văn)

8.2. Thực hiện quy chế chuyên môn

- Mục 3: Học bạ ghi sai: -1điểm/lỗi (Đối với GV dạy từ 1 đến 5 lớp); -0.5 điểm/lỗi (GV dạy từ 6 lớp đến 10 lớp); -0.25 điểm/ lỗi (GV dạy trên 10 lớp). (GD CD)

- Những giáo viên dạy từ 5 lớp trở lên, trừ 0,25 điểm/ lỗi trong học bạ. (Tổ Địa lý)

- Mục B5 và B6 có nội dung gần như nhau, nên Mục B5 đổi thành "Thực hiện đổi mới phương pháp dạy đạt hiệu quả cao. Sử dụng giáo án điện tử. Ứng dụng CNTT trong việc giảng dạy. Ghichú 1đ/ tiết, tối đa 5đ." (Tổ Hóa)

- Mục B6: "Tự học nâng cao trình độ văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị, BDTX" (Tổ Hóa)

8.3. Công tác chủ nhiệm

- Đề nghị điều chỉnh mục D2, bỏ cụm từ “đuôi học”. (Tổ Lý)

- Mục D2 “Đuôi học” sửa thành “Đình chỉ học”. (Tổ TDQP)

- Mục 4 Đóng học phí: chỉnh lại cách ghi, không ghi là điểm cộng: 100% đóng học phí: 3 điểm / $\geq 90\%$: 2 điểm / $\geq 80\%$: 1 điểm. (Tổ Ngoại ngữ)

8.4. Điểm thưởng

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. – Cấp thành phố: Giải nhất: +3, nhì: +2, ba: +1. (Tổ Hóa)

- Cần bổ sung thêm điểm thưởng cho giáo viên hướng dẫn học nghiêm cứu khoa học có giải: Giải nhất: +3, nhì: +2, ba: +1, giải khuyến khích: +0,5. (Tổ Hóa)

- Tổ đề nghị bổ sung thêm mục 6: Tham gia chương trình tham quan học tập hè: +2 điểm/năm (Trừ những trường hợp không tham gia được quy định trong mục 16b quy chế chi tiêu nội bộ). (Tổ Sử)

- Giáo viên tham gia phong trào các cấp : đề nghị từ +1đ/ đợt $\rightarrow$ +1đ / nội dung thi; Giáo viên, nhân viên tham gia cô vũ phong trào : đề nghị ghi cụ thể số điểm cộng cho mỗi lần. (Tổ Tin)

- Phần lưu ý : bỏ câu : “ Tổng giám thị tổng kết điểm thi đua công tác giám thị trước khi nhà trường tổ chức xét thi đua ”. (TổTDQP)

9. Tiêu chuẩn đánh giá thi đua nhân viên năm học 2020- 2021

Tất cả các Tổ đều thống nhất với dự thảo.

10. Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021

Tất cả các Tổ đều thống nhất với dự thảo.

11. Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021

11.1. Chi nghiệp vụ chuyên môn

- Đề nghị làm rõ đối tượng chi. (TổToán)

- Nghiên cứu khoa học cần nêu rõ số tiết. (TổVăn)

11.2. Chi phục cấp lương

Giáo viên kiêm phụ trách phòng Tin học đã được tính số tiết hay chưa? Giáo viên kiêm phụ trách phòng học bộ môn có bao gồm phòng Tin học hay không? (TổToán)

- Phụ cấp trách nhiệm: đề nghị bổ sung thêm phụ cấp trách nhiệm cho TLTN. (GDGD)

11.3. Chi các hoạt động khác

- Phụ trách âm thanh 500.000 đồng/tháng/người sửa thành 100.000 đồng/tháng/người. (TổLý)

- Hiện tại công tác giám thị đang tập trung ở một số giáo viên, đề nghị cơ cấu lại tổ giám thị, chia đều cho các giáo viên, rất nhiều giáo viên còn khó khăn, đề nghị mỗi giáo viên đăng ký làm giám thị trực 2 tiết/tuần. Đề nghị cho giáo viên đăng ký làm giám thị. (TổLý)

11.4. Chi tổ chức phục vụ và quản lý bán trú

- Cần quản lý học sinh không bán trú bằng cách tập trung học sinh ở một phòng, có danh sách học sinh ở tại trường, tăng cường thêm giám thị để quản lý và có thu phí học sinh ở lại nghỉ trưa. (TổLý)

11.5. Công tác phí

- Kiến nghị 100 000 đồng/ 1 lần cho các đối tượng tham gia dự họp, hội nghị, tập huấn, dự thao giảng chuyên môn cấp cụm, Thành phố. Tổ cũng có một thắc mắc như sau: giáo viên gác thi, chấm thi (Tuyển sinh 10, thi nghề, HSG, Tốt nghiệp THPT) có được tính công tác phí hay không? Nếu các trường hợp vừa nêu trên được tính thì thủ tục để nhận công tác phí là như thế nào? (TổToán)

11.6. Nguồn thu hộ

- Lệ phí thi nghề là 27.000 đồng/HS đề nghị mức thu mới là 50.000 đồng/HS và có bồi dưỡng thêm cho giáo viên dạy nghề. (Tổ Lý)

11.7. Thi đua, khen thưởng

- Chưa có phần chi các giải thưởng cho học sinh giỏi các cấp thành phố và Olympic. (Tổ Địa)

- Thêm môn Quốc phòng: Mức thưởng cho Giáo viên bồi dưỡng, huấn luyện cho học sinh hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT, Quốc phòng, đạt giải do Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng. (Tổ TDQP)

11.8. Chi thu nhập tăng thêm

- Chi thu nhập tăng thêm cho GV, NV: TLTN: 0,25 đề nghị giải đáp: Hệ số này bao gồm TLTN 1 và 2 hay chỉ dành cho TLTN 1? (GDGD)

- Chi tăng thu nhập đề nghị: thực hiện chi sớm hơn (từ 23 – 25 tết); tăng mức chi % từ 70 – 30 lên 80 – 20. (Tổ Văn)

- Đề nghị phụ cấp Bí thư CDGV bằng phụ cấp TLTN 1 (0.25). (Tổ Ngoại ngữ)

11.9. Chi các ngày lễ, tết

- Quà cho Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên chuyển công tác từ 200.000 ngàn đồng lên 400.000 ngàn đồng. (Tổ TDQP)

- Quà cho giáo viên chuyển đã được chi chưa? (Tổ Toán)

- Theo dự thảo như sau: “Ngày Quốc tế phụ nữ 08/3, ngày Phụ nữ VN 20/10, phụ nữ hai giỏi (dành cho CB, GV, NV nữ): 200. 000 đồng/ người/ ngày lễ”, vậy danh hiệu “Phụ nữ hai giỏi” có được chi 200.000 đồng không? (Tổ Toán)

12. Nghị quyết Hội nghị CBCCVC

Tất cả các Tổ đều thống nhất với dự thảo.

13. Ý kiến khác

13.1. Tổ Sinh

- Đề nghị công khai niêm yết các khoản chi trong tài khoản cá nhân.

13.2. Tổ Tin

- Phụ đạo học sinh yếu kém: số học sinh yếu kém tối đa để tổ chức 1 lớp phụ đạo là bao nhiêu? Ai điểm danh? Các lớp nâng cao có được phụ đạo không?

- Câu lạc bộ: Để tổ chức 1 câu lạc bộ cần tối thiểu bao nhiêu hs? Có đảm bảo số lượng học sinh tham gia không? Chất lượng của CLB được đánh giá theo tiêu chí nào?

- Đề nghị có giám thị chuyên trách, trong trường hợp không tìm được giám thị chuyên trách, nên đề ra tiêu chí để chọn giám thị để nhiều thầy cô có thể tham gia, tránh cho 1 người ôm đồm quá nhiều việc → hiệu quả không cao.

- Hầu hết giáo viên trường mình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị nhà trường phân bổ trực bán trú buổi trưa đồng đều.

- Đề nghị nâng cấp phòng tin học:

+ Máy tính yếu (do sử dụng lâu năm, công nghệ cũ, hư hỏng nhiều).

+ Dây điện quá nhỏ, không đủ tải → dễ xảy ra cháy nổ, gây nguy hiểm

+ Phòng tin học 2 ngập nước vào những hôm mưa to → gây khó khăn cho việc dạy

+ Ghế cho hs đã hư hỏng nặng → đề nghị mua bổ sung.

13.3. Tổ Toán

- Tổ góp ý BGH cần giải thích tại sao tiền học đồng nhà xe không tăng đến Hội đồng sư phạm.

- Nếu các giáo viên bị thiếu nghĩa vụ (thiếu 3 tiết/ 1 tuần trở lên) thì các giáo viên đó cần phải được bố trí các công tác khác nhằm đảm bảo đủ số tiết nghĩa vụ.

- Đề nghị: khi nhà trường công khai các biểu mẫu và các thông tin, nhà trường cần phải thông báo đến hội đồng sư phạm (có thể thông qua group Zalo Hội đồng sư phạm).

13.4. Tổ Văn

- Về đồng phục: Về màu sắc gv nữ đề nghị không chọn quần trắng và vải mỏng dễ yên tâm hơn khi mặc; Đồng phục nên chọn mẫu và đưa về các tổ chọn, góp ý.

- Đề nghị GVCN được tính quản lý bán trú, lý do: GVCN có tham gia quản lý học sinh tham gia đăng ký mới, nghỉ hoặc vắng ăn, ngủ...

- Đề nghị công khai dự toán thu chi bán trú, đặc biệt khoản vệ sinh bán trú.

- Mục công tác phí: hỗ trợ công tác phí cho giáo viên tham gia chấm thi 10, 12.

- Chi 2,5 tiết cho GVCN vào mục Các khoản khác, không để trong mục dạy trực tiếp vì theo văn bản 14/1 không có.

- Theo văn bản ngày 14/1 không ghi chi 50% cho giảng dạy, chi ghi 50% là dạy buổi 2, còn lại là để cho các hoạt động khác.

- Đề nghị tăng tiết đúng quy định, không quá 50%; các lớp tự nhiên không tăng cường môn xã hội và ngược lại, các lớp xã hội không tăng cường môn tự nhiên → Lý do: để học sinh được giảm bớt tiết học, có thời gian nghỉ ngơi, thư giãn và tập trung học nâng cao.

- Đề nghị chi tiết, cụ thể cho từng nhân viên bảo vệ, phục vụ.

- Đề nghị chi cho bộ phận gián tiếp (trừ bảo vệ, phục vụ) 31 tuần như giáo viên.

13.5. Tổ HCQT

- Bảo vệ có được hưởng trợ cấp của 12 ngày nghỉ phép năm không?
- Hết tuổi lao động có nhận được quà tương trợ không?
- Quỹ tương trợ từ 2018 đến nay không có đóng góp thì không có nguồn chi?

13.6. Tổ Ngoại ngữ

- Công tác bán trú: Đề nghị Giám thị bán trú báo lại cho GV chủ nhiệm những em vắng bán trú các buổi.

- Đề nghị Giám thị nêu rõ quy trình nộp xin phép vắng học của HS cụ thể như thế nào, vì có trường hợp GVCN không có trên trường trong ngày đó để ký tên phép cho HS thì giám thị không nhận phép của HS.

- Trong biên bản kiểm tra tài chính 2019-2020, có nêu các trường hợp miễn giảm, thất thu, nhưng GVCN báo lại là chỉ giảm buổi chính khóa, buổi 2 vẫn thu đủ, nên biên bản nên ghi rõ miễn/giảm học phí cho HS buổi nào (chính khóa hay buổi 2).

+ Bổ sung mức hưởng trợ cấp thai sản theo Luật BHXH 2014 điều 39 có hỗ trợ tiền bím sữa.

**TM. BAN CHẤP HÀNH CĐCS
CHỦ TỊCH**

Trịnh Thanh Tùng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN TÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ **CÁN BỘ CÔNG CHỨC VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2020-2021**

I. Thời gian – Địa điểm

- Lúc 7 giờ 30 phút ngày 30 tháng 10 năm 2020.
- Địa điểm: Hội trường 2 Trường THPT Tân Túc.
- Cô Vũ Thị Thu Hồng – Đại diện Ủy ban kiểm tra – báo cáo tình hình đại biểu về dự hội nghị.
- + Tổng số: 102; + Có mặt: 98;
- + Vắng: 4 giáo viên nghỉ hậu sản (Cô Uyên, Cô Mỹ Anh, Cô Ngô Vân, Cô RiA).
- Hội nghị được phép diễn ra.

II. Nội dung

1. MC giới thiệu chương trình làm việc, giới thiệu Đoàn chủ tịch gồm thầy Nguyễn Thanh Tòng – Hiệu trưởng và Thầy Trịnh Thanh Tùng – Chủ tịch công đoàn. Đoàn chủ tịch chỉ định Đoàn thư ký gồm Thầy Nguyễn Phi Hùng – Thư ký hội đồng và Cô Phan Thị Hoàng Diễm – Tổ trưởng Ngữ Văn.

2. Đồng chí Nguyễn Thanh Tòng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

- THPT Tân Túc đạt nhiều thành tích cao: tập thể lao động xuất sắc, cờ thi đua TP;
- Được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

3. Đồng chí Nguyễn Văn Dũng – Phó Bí thư chi bộ, phó hiệu trưởng – báo cáo dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021. Một số chỉ tiêu phấn đấu:

a) Dạy học và giáo dục:

- Tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm Khá - Tốt: 98,4% trở lên;
- Tỷ lệ học sinh có học lực Khá – Giỏi: 98,0% trở lên;
- Tỷ lệ học sinh được lên lớp (sau thi lại): 99,2% trở lên;
- Tỷ lệ tốt nghiệp THPT: không thấp hơn tỉ lệ chung của thành phố;
- Tỷ lệ học sinh trúng tuyển Đại học - Cao đẳng: 78,0% trở lên;
- Học sinh giỏi cụm IV: ít nhất 32 học sinh đạt giải;
- Học sinh giỏi Olympic Tháng 4: ít nhất 22 học sinh đạt giải;
- Học sinh giỏi Thành phố (lớp 12): ít nhất 7 học sinh đạt giải.

b) Nhà trường, đoàn thể

- Đơn vị đạt danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc; Bằng khen thủ tướng;

- Chi bộ đạt danh hiệu: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Chi đoàn giáo viên, Đoàn trường: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Số tổ đạt danh hiệu “Tổ tiên tiến”: 12/12 tổ;
- Số tổ đạt danh hiệu “Tổ xuất sắc”: 06/12 tổ;

c) Viên chức

- Tỷ lệ cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”: 98,5% trở lên;
- Số cá nhân đề nghị đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua
- + Cấp Ngành (cấp cơ sở): 15 người;
- + Cấp thành phố: 04 người;
- Huân chương Lao động Hạng III: 01 người;
- Ít nhất 23,0% viên chức trên chuẩn;
- Số đoàn viên đạt danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”: 102 người;
- Số cán bộ, đoàn viên công đoàn ưu tú giới thiệu cho Đảng: 05 người.

4. Đồng chí Trịnh Thanh Tùng báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Hội nghị CB, CC, VC và việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở năm học 2019-2020.

5. Đồng chí Nguyễn Thanh Tùng thông qua bản tổng hợp các thắc mắc, kiến nghị của giáo viên, nhân viên tổng hợp từ biên bản Hội nghị CB, CC, VC cấp tổ và giải đáp.

a) Tổ CĐ xuất sắc cấp ngành: khi xét duyệt cuối năm chỉ được tối đa 3/10 tổ;

b) Về tiêu chuẩn đánh giá thi đua giáo viên

- Mục A2: Không thực hiện đồng phục: -1 điểm/lần; nếu có xin phép thì -0,5 điểm/lần; Sử dụng điện thoại trong giờ dạy (không để phục vụ giảng dạy hoặc công việc chung của nhà trường): -2 điểm/lần.

- Mục A5: Vắng không phép, bỏ về sớm: -2 điểm/lần; Vắng có phép: -1 điểm/lần.

- Mục B2: Nghỉ quá ba lần họp hoặc hai buổi dạy (không phép): không xét thi đua.

- Mục D2:

+ Mức kỉ luật khiển trách, thông báo với cha mẹ học sinh: -1 điểm/học sinh;

+ Học sinh bị kỉ luật tạm dừng học ở trường có thời hạn: -2 điểm/học sinh.

- Mục E:

+ Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học: (chỉ cộng giải cao nhất và cộng 1 lần): Cấp thành phố: Giải nhất: +3 điểm, Giải nhì: +2 điểm, Giải ba: +1 điểm; Giải khuyến khích: +0,5 điểm.

- Mục F: công đoàn ngành đề nghị thay đổi cụm từ “đạt lao động tiên tiến (LĐTT)” thành cụm từ “đủ điều kiện để xét LĐTT”.

+ Đối với giáo viên giảng dạy, không có kiêm nhiệm và không chủ nhiệm: 80/85 điểm đủ điều kiện xét LĐTT;

+ Đối với giáo viên giảng dạy, có kiêm nhiệm hoặc chủ nhiệm: 90/100 điểm đủ điều kiện xét LĐTT;

+ Đối với giáo viên giảng dạy, có kiêm nhiệm và có chủ nhiệm: 100/115 điểm đủ điều kiện xét LĐTT.

- Không nên thực hiện cộng hay trừ điểm về tham gia tham quan, nghỉ mát dịp hè vì đây là chế độ của CB, GV, NV.

- Điểm trừ đối với việc ghi học bạ: vận động quý thầy cô làm tốt công tác này, đề nghị giữ nguyên như dự thảo.

- Thống nhất đưa từ mục B6 lên mục B5: “Ứng dụng công nghệ thông tin(CNTT) trong giảng dạy”.

- Ý kiến cộng điểm tiết dạy có ứng dụng CNTT (mỗi tiết cộng 1 điểm): đây là một ý kiến sát đáng nhưng ở thời điểm hiện tại tình hình CSVN nhà trường chưa đáp ứng kịp, lãnh đạo sẽ quan tâm trong những năm học tới.

- Điểm cộng về tham gia phong trào: thống nhất giữ nguyên tính điểm theo đợt như dự thảo vì các nội dung này đã được tính điểm chi tiết trong phần thi đua công đoàn.

c) Về tiêu chuẩn đánh giá thi đua nhân viên: 100% thống nhất với dự thảo.

d) Về quy chế chi tiêu nội bộ

- Tỷ lệ chi thu nhập tăng thêm theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP: 80% chi bình quân và 20% chi theo hệ số;

- Bổ sung hệ số chi thu nhập tăng thêm theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP: TLTN2: 0,15.

+ Nam: 400.000 đồng/người; + Nữ: 500.000 đồng/người.

- Bổ sung công tác phí cho giáo viên được điều động chấm thi tuyển sinh 10 và tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Ý kiến về việc hỗ trợ tiền bím sữa đối với giáo viên nữ nghỉ hậu sản: chế độ này do cơ quan bảo hiểm xã hội giải quyết, nhà trường chỉ cung cấp danh sách giáo viên nữ nghỉ hậu sản.

- Đồng phục cho giáo viên nữ: trong các năm học tới, thống nhất chỉ chọn tông màu hoặc các tổ tự chọn.

6. Ý kiến đóng góp thêm tại hội nghị

- Cô Yến: đề nghị bổ sung một số tiêu chí thi đua đối với giáo viên kiêm nhiệm công tác giám thị.

- Thầy Cảnh: chủ nhiệm các câu lạc bộ (CLB) cần hỗ trợ thành viên thực hiện các sản phẩm sáng tạo, các cuộc thi thể dục thể thao nhằm mang giải thưởng cho nhà trường, thúc đẩy CLB phát triển, tạo nguồn học sinh tham gia các cuộc thi.

- Hiệu trưởng trả lời: thống nhất ý kiến thầy Cảnh; vấn đề cô Yến nêu ra cần sự

thống nhất của hội đồng trường nên sẽ trả lời sau hội nghị.

- Cô Luyến: đề nghị bỏ mức khống chế tối đa 5 điểm thưởng.

- Thầy Ngọc Đức:

+ Lãnh đạo nhà trường cơ bản đã trả lời đầy đủ và rõ ràng các kiến nghị ở hội nghị cấp tổ, chất lượng các câu trả lời hơn hẳn so với năm học trước;

+ Đề xuất: lãnh đạo nhà trường thảo luận, phổ biến các nội dung mới trong thông tư 32/2020/TT-BGDĐT về Ban hành Điều lệ trường trung học.

+ Có kế hoạch trang bị máy chiếu, màn chiếu ở từng lớp để đẩy mạnh phong trào sử dụng CNTT trong tiết dạy học.

- Hiệu trưởng trả lời: một số nội dung mới (thao giảng, dự giờ, kế hoạch cá nhân,...) cần chờ văn bản hướng dẫn từ Sở Giáo dục và Đào tạo; trước mắt cần xây dựng kế hoạch nâng cấp hoặc trang bị mới phòng máy vì tính của nhà trường (đã lỗi thời vì đã qua 7 năm sử dụng).

- Cô Loan: số học sinh yếu kém tối đa của một lớp khi tổ chức phụ đạo? Có được phụ đạo nguyên một đơn vị lớp trước các kỳ kiểm tra - đánh giá không? Các lớp chọn có được phụ đạo không? CLB có bao nhiêu học sinh thì được hoạt động? Hiệu quả của các CLB ra sao, bộ phận nào quản lý, dựa trên tiêu chí nào?

- Hiệu trưởng trả lời:

+ Phụ đạo học sinh yếu kém là nhiệm vụ của giáo viên, nhà trường có hỗ trợ thêm (theo quy chế chi tiêu nội bộ);

+ Công tác quản lý các tiết phụ đạo: lãnh đạo nhà trường tăng cường ứng dụng CNTT, vận động tinh thần tự giác, trách nhiệm của giáo viên;

+ Số học sinh ở mỗi tiết phụ đạo: tùy vào tình hình thực tế mỗi lớp mà giáo viên quyết định danh sách học sinh phụ đạo; hiệu quả công tác phụ đạo đã có được trong các năm học vừa qua.

+ Còn một số CLB hoạt động chưa hiệu quả, số lượng thành viên giảm dần, đề nghị chủ nhiệm chú trọng về nội dung, hình thức sinh hoạt CLB. Nguyên nhân chủ yếu là học sinh của trường còn yếu, phải chăm chú nhiều cho việc học tập nên không có nhiều thời gian đầu tư, sinh hoạt CLB. Trong năm học tới, nhà trường sẽ rà soát nâng cao chất lượng của các CLB.

- Đồng chí Trịnh Thanh Tùng đề nghị các thành viên dự hội nghị tiếp tục đóng góp ý kiến. Không có ý kiến đóng góp thêm.

7. Đồng chí Đoàn Thị Dung báo cáo dự thảo quy chế dân chủ cơ sở và dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ.

- Các thành viên thống nhất với dự thảo quy chế và phần trả lời của hiệu trưởng trong phiên trả bị, không có ý kiến thêm.

8. Đồng chí Vũ Văn Luân – Trưởng ban Thanh tra nhân dân – báo cáo báo cáo hoạt động của ban thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2019-2020 và phương hướng hoạt động của ban thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2020-2021.

9. Đồng chí Trịnh Thanh Tùng – Chủ tịch công đoàn – báo cáo tổng kết phong trào thi đua Công đoàn năm học 2019-2020 và phát động phong trào thi đua Công đoàn năm học 2020-2021.

10. Đồng chí Đoàn Thị Dung thông qua danh sách khen thưởng các tập thể và cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua công đoàn.

11. Thầy Nguyễn Phi Hùng – Thư ký – thông qua dự thảo Nghị quyết Hội nghị CB, CC, VC năm học 2020-2021. Có 98/98 (100%) thành viên dự hội nghị thống nhất dự thảo Nghị quyết, không có ý kiến bổ sung.

12. Đồng chí Nguyễn Thanh Tòng và đồng chí Trịnh Thanh Tùng đại diện chính quyền và công đoàn cơ sở cùng ký kết nghị quyết.

13. Đồng chí Lưu Thiên Đức – thay mặt Công đoàn Ngành Giáo dục Thành phố – có ý kiến chỉ đạo hội nghị:

- Hội nghị CB, CC, VC của trường THPT Tân Túc năm học 2020-2021 thành công tốt đẹp.

- Năm học 2019-2020 là một năm học ấn tượng, học sinh không đến trường trong một thời gian dài nhưng không dừng học.

- Tuyên dương và gửi lời tri ân đến toàn thể CB, GV, NV của trường THPT Tân Túc vì đã có đóng góp và đạt thành tích xuất sắc trong năm học qua.

- Trân trọng ý kiến thầy Ngọc Đức về tăng cường CNTT trong giờ dạy, đề nghị đội ngũ GVCN nên phát hiện và vận động các mạnh thường quân đóng góp.

- Điểm thưởng trong tiêu chuẩn thi đua phải có mức độ, không chế ở mức 5 điểm là hợp lý. Đề nghị tập thể sư phạm xem xét, bổ sung điểm không chế cho từng mục trong tiêu chuẩn này.

III. Hội nghị kết thúc lúc 11 giờ 00 cùng ngày. Biên bản được thông qua tại hội nghị, không có kiến nghị bổ sung./.

ĐOÀN THƯ KÝ

ĐOÀN CHỦ TỊCH

Nguyễn Phi Hùng Phan Thị Hoàng Diễm

Trịnh Thanh Tùng Nguyễn Thanh Tòng